



### Executive Board

#### President:

Kathlyn Tran, DDS

#### VP in Medicine:

Myhanh Nguyen, MD

#### VP in Dentistry:

Long Hoang, DMD

#### VP in Pharmacy:

Jenny Nguyen, PharmD

#### Secretary General:

Theresa Truong, PharmD

#### Treasurer:

Heidi Tran, PharmD

### Standing Committees

#### News & Publications:

Tung Manh Tran, MD

#### Art & Cultures:

Tam Nguyen, PharmD

#### Constitution & By Laws:

Cam Hoang, MD

#### Web site:

MyHanH Nguyen, MD

Hanson Nguyen, MD

#### Marketing:

Jenny Nguyen, PharmD

#### Forum Administrator:

Tai Quyen Nguyen, MD

#### Membership:

MyHanH Nguyen, MD

### Board of Directors

#### Chairman:

An Duc Nguyen, MD

#### Vice Chairman:

Tam Nguyen, PharmD

#### Secretary:

Nga Vu, DMD

#### Members:

To Nguyen Hoang, DMD

Minh Ngoc Ng., PharmD

Thong M Tran, Pharm.D.



## Ve sầu mùa hạ

Mùa Hè lại đến!

Nói đến mùa Hè, hồi ở Việt Nam chúng ta nghĩ ngay đến biểu tượng của Mùa Hè là Tiếng Ve Sầu và Hoa Phượng Vỹ. Hoa Phượng Vỹ đồ ổi khắp sân trường và những bài hát về Hoa Phượng điệu Boléro ra rả suốt ngày đêm trên các đài phát thanh Sài Gòn, Quân đội.

Đi qua vườn Tao Đàn, Vườn Bách Thú, qua những con đường có nhiều cây cao bóng mát, nghe tiếng ve sầu ca hát rả rích là biết ngay Mùa Hè đang trở về.

Hồi còn bé, học tiểu học, được thầy giáo cho học bài Con Ve và Con Kiến của Nguyễn Văn Vĩnh dịch Thơ Ngụ Ngôn của La Fontaine:

Ve sầu kêu ve ve,  
Suốt mùa hè,  
Đến kỳ gió bắc thổi,  
Nguồn cơn thật bối-rối.  
Một miếng cũng chẳng còn,  
Ruồi bọ không một con  
Vác miệng chịu khúm-núm,  
Sang chị Kiến hàng-xóm.

Xin cùng chị cho vay,  
Dăm ba hạt qua ngày.

- Từ nay sang tháng hạ,  
Em lại xin đem trả.

Trước thu, thè Đất Trời!  
Xin đủ cả vốn lời.

Tính Kiến ghét vay cậy;  
Thói ấy chẳng hề chi.

- Nắng ráo chú làm gì?  
Kiến hỏi Ve như vậy.

Ve rằng:

- Luôn đêm ngày, Tôi hát, thiệt gì bác?  
Kiến rằng:

- Xưa chú hát! Nay thử mùa coi đây.

### La cigale et la fourmi

La cigale, ayant chanté  
Tout l'été,

Se trouva fort dépourvue  
Quand la bise fut venue:  
Pas un seul petit morceau  
De mouche ou de vermisseau.

Elle alla crier famine  
Chez la fourmi sa voisine,

La priant de lui prêter  
Quelque grain pour subsister  
Jusqu'à la saison nouvelle.

"Je vous paierai, lui dit-elle,  
Avant l'août, foi d'animal,  
Intérêt et principal."

La Fourmi n'est pas prêteuse:  
C'est là son moindre défaut.

"Que faisiez-vous au temps chaud?  
Dit-elle à cette emprunteuse.

- Nuit et jour à tout venant  
Je chantais, ne vous déplaie.

- Vous chantez? j'en suis fort aise:  
Eh bien! dansez maintenant."

Qua bài thơ học thuộc, tôi và lũ bạn trẻ ngây thơ thời đó, cứ yên chí là con kiến siêng năng, cần cù suốt ngày đi tìm miếng ăn (kiến tha lâu cũng đầy tổ!). Còn lũ ve lười biếng suốt mùa hè chỉ biết vui chơi ca hát, chẳng lo tìm kiếm thực phẩm để dành. Để rồi, đến mùa Thu Đông bầu trời xám xịt ảm đạm lạnh ngắt, đâu còn nắng để vui chơi ca hát, lại không có thực phẩm dự trữ lấy gì ăn mà sống, đành phải chịu nhần nhục đến quy lụy nhà kiến để vay mượn chút thực phẩm sống qua ngày. Thật đáng khinh bỉ!

(Xin xem tiếp Trang 2)



Đến khi lớn khôn, nhờ đọc sách vở nghiên cứu thêm, mới biết rằng: Thật oan cho lũ Ve Sâu! Thực tế ngoài đời không phải như vậy!

Nhà Thơ Pháp Jean de la Fontaine (1621-1695) viết quyển *Les fables de La Fontaine* trong có bài thơ "La Cigale et la Fourmi" dựa vào một câu chuyện trong tập truyện Ngụ Ngôn của Aesop (620–564 Trước Công Nguyên BCE) một tác giả người Hy Lạp Cổ Đại. Truyện và Thơ viết ra để răn dạy người đời về cách xử thế, chứ không căn cứ vào sự thật của cuộc sống thiên nhiên ngoài đời thường. Vả lại ở thời Aesop và La Fontaine làm gì có những công trình nghiên cứu về đời sống của con Ve Sâu ngoài đời thường để biết rõ về loại côn trùng này như thời đại Khoa Học Điện tử chúng ta đang sống bây giờ?

Thực ra thì đời sống của loài ve (đực cũng như cái) rất ngắn ngủi, không qua khỏi mùa hè đâu! Làm gì nói đến chuyện qua mùa Lạnh, không có ánh mặt trời (Thu-Đông) đến nỗi không có gì để ăn đến phải đi ăn xin nhà Kiến!

Ấu trùng Ve (nymphs) chui ra khỏi lòng đất lột xác thành ve trưởng thành có cánh để leo lên cây ca hát kéo dài được năm ba tuần lễ là chết. Mặc dù có miệng để hút nhựa cây như cây sồi (oak), cây bách (cypress), cây liễu (willow), cây mít (jackfruit), cây soài (mango), cây phong (maple), v.v... để mà sống, nhưng không quá 2 tháng thì hết đời ve sâu. Trong gần 2 tháng ngắn ngủi đó, con Ve đực dùng tiếng gáy đàn hát để ve vãn con cái và làm tình. Thụ tinh, ve cái đẻ trứng bám vào vỏ cây. Khi trứng nở ra ấu trùng (nymphs), ấu trùng rơi xuống đất và đào bới để chui sâu dưới lòng đất tới khoảng 8 feet. Ấu trùng ve có những chân trước rất khỏe, tiếp tục đào khoét tới tận rễ cây có nhựa để hút nhựa mà sống.

Có tới hơn 3000 loại ve sâu ở khắp nơi trên địa cầu. Các xứ có khí hậu ôn đới cũng như nhiệt đới đều có ve sâu. Chỉ trừ vùng Bắc Cực và Nam Cực lạnh quá, nên loại côn trùng này không sống nổi. Thông thường ấu trùng ve sâu sống chỉ 1 năm ở trong lòng đất, sống nhờ hút nhựa cây. Đến khoảng tháng sáu, vào ban đêm từ 6 giờ tối tới 8 giờ sáng hôm sau, ấu trùng nhộng chui ra khỏi mặt đất, thoát xác thành ve trưởng thành leo lên cây. Ve đực bắt đầu ca hát ve vãn ve cái, làm tình. Ve cái thụ tinh đẻ trứng, trứng nở thành ấu trùng rơi xuống đất sống cho tới năm sau...

Ve đực và Ve cái, ve nhau làm tình chỉ trong vòng gần có 2 tháng thôi rồi cùng nhau kiệt sức chết. Cuộc tình của loài **Ve** quá ngắn ngủi, **buồn tênh** nên mới được người đời đặt cho cái tên là "**Ve Sâu**" (?).

Hầu hết chu kỳ sống của loài ve sâu từ 2 đến 5 năm, nghĩa là sau 2-5 năm làm sâu (ấu trùng – nymph) sống trong lòng đất, rồi lột xác biến thành ve trưởng thành (bọ) ca hát, làm tình khoảng 2 tháng, rồi chết. Trứng nở thành sâu rơi xuống đất

**1. Ve sâu mùa hạ**

(BS Trần Mạnh Tung)

**5. Lá Thư Chủ Tịch**

(NS Kathlyn Trần)

**5. Tinh Tức Sinh Hoạt**

(BS Nguyễn Mỹ Hạnh, DS Theresa Dung Trương, DS Nguyễn Đức Minh Ngọc)

**9. Tạp ghi**

(BS Nguyễn Đức An)

**13. Vấn đề thời sự**

(BS Nguyễn Tiến Cảnh)

**20. Tại sao tôi yêu lá cờ Vàng?**

(Xuân Sơn)

**22. Những con đường tôi đã đi qua**

(Phương Tuấn)

**29. Từ độc tài toàn trị Liên Xô Trung Cộng**

(Hoàng Độ)

**32. Tường nhớ BS Hoàng Ngọc Khôi**

(BS Nguyễn Thanh Bình)

**34. Trần Hoài Thư và Ngọc Yến...**

(BS Ngô Thế Vinh)

**47. Chủ nhật buồn...**

(Ba Lăng)

**Thơ:**

(BS Trần Việt Cường, BS Nguyễn Trác Hiếu, Thanh Tâm, BS Trần Chính Trực)



làm một chu kỳ mới, cứ như thế mà cuộc sống tiếp diễn.

Nhưng có một loài ve tên *Magiccada*, chỉ sống vùng Bắc Mỹ, đặc biệt chu kỳ sống từ 13 đến 17 năm. Riêng giống Ve đặt tên Brood X (số 10 La Mã), sống ở 15 tiểu bang vùng Đông Bắc Mỹ và Thủ đô Washington DC: Delaware, Georgia, Illinois, Indiana, Kentucky, Maryland, Michigan, Ohio, New Jersey, New York, North Carolina, Pennsylvania, Tennessee, Virginia, West Virginia và Thủ Đô Washington DC (District of Columbia) có chu kỳ sống tới 17 năm, và lần xuất hiện chót là năm 2004. Như vậy năm nay 2021 Ve Brood X xuất hiện trở lại, tới hàng tỉ (billions) con ve. Ve tràn ngập các tiểu bang kể trên như châu chấu, nhưng vô hại cho người và các vụ mùa gặt hái. Ve hút rất ít nhựa ở các cây có mủ nhưng không hại gì cho cây. Hôm May 10, 2021, một dân cư ở Bethesda, Maryland, đã chụp được hình các con ve Brood X trên 1 thân cây như hình dưới đây:



Ve sầu chỉ sầu (buồn) cho chính thân phận con Ve, nhưng không hại loài người, mà trái lại, con người còn ăn cả xác ve. Người ta nói ăn Ve chiên ngon như ăn tôm chiên và người ta gọi Ve là tôm trên đất liền (land shrimp)!

Florida, tiểu bang của Hội YNDVN-Florida, nghe tiếng ve ca hát suốt mỗi mùa hè. Nghe tiếng ve hát ngày đầu và ngày cuối của mỗi mùa hè, có thể biết được loại ve nào đang ngự trị năm đó! Có tất cả 19 loại ve sầu ở Florida chia làm 3 nhóm tùy theo kích cỡ chiều dài của bộ cánh trước.

Còn ở Việt Nam có nhiều loài ve lắm: Tosena pavie, Angamiana, *Platypleura mira* (cánh sắc sỡ nhiều màu như cánh bướm, chỉ khác là thân mình và đầu to. Lúc còn nhỏ, ở Việt Nam, tôi thấy mấy



loại ve này cứ tưởng là con ngài (moth), một loại bướm sống về đêm!). *Macrosemia tonkiniana*, *Pomponia dolosa*, *Salvazana mirabilis imperialis* (cánh giống bướm màu sắc sỡ rất đẹp), và hơn 20 loại ve nữa. Bởi thế, hàng năm cứ vào Hè là nghe tiếng ve sầu kêu rả rích suốt mùa. Mùa Hè ở Việt Nam đi đôi với tiếng ve sầu và Hoa Phượng Vỹ là vậy.

Ở Việt Nam bất cứ con gì nhúc nhích là ăn được! Ve sầu làm sao thoát khỏi định luật ẩm thực ấy! Ve sầu rang, chiên là món ăn khoái khẩu của các bọm nhậu. Cứ nhìn cái khay đựng que xâu ve sầu chiên là các bọm nhậu thèm chảy nước miếng rồi!



Trước năm 1975, trên đường Đinh Tiên Hoàng ở Sài Gòn có tiệm cơm Tây nổi tiếng tên Con Ve (La Cigale), nhưng không bán Ve chiên.

Dân sành ăn cơm Tây thời đó không quên được tiệm ăn này.

Dân Việt Ta rất sành Thơ, xuất khẩu thành Thơ, nên con ve làm sao thoát khỏi?

Con Ve trong ca dao, tục ngữ:

Đã đi đến quán thì năm  
Con ve kêu không sợ, con hùm gầm không lo

Con ve kêu trên cành mít mục

Con sùng nó đục trên nhánh cây đa  
Bờ người có mẹ không cha  
Vô đây kết nghĩa giao hòa cùng anh

Nắng mưa sương tuyết bấy chầy  
Cho đau lòng cuộc, cho gầy mình ve

Đem em ra bỏ xuống gành  
Kéo neo mà chạy, sao đành anh ơi!  
Đêm đêm góc biển chân trời,  
Một mình em đứng, em ngồi em nghe.  
Em nghe hết giọng con ve,  
Đến lời con quốc gọi hè tiếc xuân.

Ve ve ve ve  
Cái ve loài vật

.....  
Đồng thanh hát cùng  
Ve sâu mùa hạ

.....  
Bông thơm nở cạnh bìa rừng  
Ong, ve chưa dám đậu, lũ bướm đừng lau chau

Còn nhiều bài về theo kiểu “nghe ve nghe ve...”  
nữa, nhưng tôi thích nhất là bài “Về Lá Lốt” để lũ  
học trò chọc ghẹo nhau khi lớp học có cả trai lẫn  
gái học chung:

Nghe ve nghe ve  
Nghe ve lá lốt

Anh (tên của cậu học trò trai) thì tốt  
Chị (tên của cô học trò gái) thì xinh  
Hai đứa rập rình...  
Chúng muốn lấy nhau!

Nhất quỷ nhì ma, thứ ba học trò có khác!

Thế là Mùa Hè lại đến và Đại Dịch Wuhan Corona Virus Pandemic đang tàn dần ở nước Mỹ, đời sống đang dần trở lại bình thường nhờ có Vaccine được chích ngừa sớm nhất trên địa cầu.

Trong khi đó, ở các nước Châu Á (kể cả Việt Nam) và các nước Phi Châu, Châu Mỹ La tinh (nói chung là những nước nghèo không đủ ngân sách để mua vaccine) còn đang vật lộn vất vả với con virus Vũ Hán hoành hành, tàn sát dữ dội! Cho đến ngày June 21, 2021, chỉ có 10.04% dân số thế giới được chích ngừa chống Wuhan Virus đầy đủ và hầu hết là dân ở các nước tiên tiến giàu có.

Chúng tôi kể chuyện con Ve Sầu, để trở về thời trẻ đi học với con Ve sầu mùa hạ ca hát suốt ngày, cho quên đi thực tế phũ phàng đang vây bủa chung quanh cuộc sống của chúng ta trong mùa hè nghiệt ngã năm nay.

Mùa Hè 2021  
BS Trần Mạnh Tung  
TM Ban Báo Chí



### **Ta Muốn Được**

*Ta muốn được như chim trời thanh thân  
Suốt cuộc đời vui hát khúc tình ca  
Mặc cho đời bão loạn với phong ba  
Tình khúc đó vang xa không hề tắt*

*Ta muốn được như ngàn khơi giăng mắc  
Như đại dương mở rộng tới muôn trùng  
Ai đắm chìm trong gian hiểm lao lung  
Xin nâng đỡ, nhẹ từng cơn sóng lướt.*

*Ta muốn vượt trên rừng cây xanh mướt,  
Giữa trời xanh tung rộng cánh phượng hoàng  
Không giận hờn, không trĩu nặng sầu mang  
Tâm thanh thản, ta cười trên giông tố*

*Ta muốn thoát qua ngàn cơn sóng đổ  
Bay vút cao, chói ngợp giữa ngân hà  
Muôn tinh cầu lấp lánh cõi bao la  
Hồn đắm đuối trong vòm muôn ánh sáng*

*Ta sẽ thấy Tình Yêu luôn tỏ rạng  
\*Tâm bao la ôm ấp cả dương trần  
Cứu độ người mê lấp cõi trầm luân,  
Chơi vui giữa lớp sóng đời muôn khổ.*

*Ta về lại, thấy hồn mình dang dở  
Không yêu thương, vương vấn mãi bụi trần  
Giữa cuộc đời, chưa quảng đại từ nhân  
Nên ta mãi, một đời, xin tạ lỗi*

Trần Việt Cường

*\*Tâm Vô Lượng của Tình Yêu*



## Lá Thư Chủ Tịch The President's Letter

Kính thưa quý hội viên hội YNDVN-Florida,

Cuộc sống của người dân trên nước Mỹ đã dần trở lại bình thường sau cơn đại dịch Covid-19. Ngày càng nhiều người được chích ngừa Covid-19 vaccine; người dân cảm thấy an tâm hơn khi quay trở về với những công việc thường nhật.

Trong những tháng vừa qua, ban chấp hành hội Y Nha Dược liên tục tổ chức các hoạt động và CE courses cho hội viên và bạn bè. Những hoạt động như tập yoga, xem phim, vẽ tranh nhằm mang lại sự gắn kết giữa các hội viên đồng thường mọi người cũng có dịp làm quen với các hội viên và bạn bè mới. Vào ngày 05/23/2021, hội Y Nha Dược Florida đã kết hợp với Cộng Đồng Người Việt tại Central Florida tổ chức một buổi khám sức khoẻ và cung cấp thông tin và vấn đề thường gặp của bệnh cao huyết áp cho cộng đồng người Việt tại Florida.

Sắp tới, hội YNDVN-Florida vẫn tiếp tục có rất nhiều hoạt động và CE course tổ chức cho hội viên và bạn bè. Nếu không có gì thay đổi, ban chấp hành hội Y Nha Dược VN-Florida sẽ tổ chức đêm nhạc hội mùa thu, để tất cả hội viên và bạn bè gần xa lại có dịp gặp nhau, hàn huyên tâm sự. Kính xin mọi người vào trang website của hội để biết thêm chi tiết và đăng kí tham gia những hoạt động của hội.

Ban chấp hành rất mong các hội viên tiếp tục ủng hộ, đóng góp ý kiến và đồng hành cùng ban chấp hành hội Y Nha Dược. Hội Y Nha Dược, Florida mong muốn ngày càng nhiều hội viên mới tham gia đồng thời giữ được những hội viên hiện tại để số lượng hội viên ngày một tăng thêm và hội ngày một phát triển hơn.

Chân thành cảm ơn quý vị,

Kathlyn Tran, DDS  
Chủ Tịch Hội YNDVNF

**Bản Tin** do **Ban Báo Chí Hội YNDVNFL** xuất bản ba số mỗi năm vào các mùa Xuân, Hạ và Thu. Riêng mùa Đông, Ban Báo Chí xuất bản **Giai Phẩm Xuân** vào dịp **Tết Nguyên Đán**. Bài vở xin đánh vào MS Word và gửi email, nếu viết Việt Ngữ dùng chương trình VNI, VPS hay Unicode đều được.

Điện Chỉ Tòa Soạn: [tmtran1132@embarqmail.com](mailto:tmtran1132@embarqmail.com)

Tung M. Tran, MD



## Dr. Mỹ Hạnh 's Report

We had a busy June! Photos from our Vietnamese Movie "Bố Già", HIV Management CE Dinner, & Pinot and Pinot II are posted on the website. Please enjoy! <https://ynd-fl.org/past-events-2021>

For July, we have a ...

**FREE CE event on Thursday, July 15, 2021. 6:30 pm - 8:30 pm**

Location: Blu on the Avenue (310 South Park Avenue, Winter Park, Florida 32789)

MDs, PharmDs, PAs, RNs, NPs are invited to enjoy a nice dinner while listening to PrEP: An Integral Part of Contemporary Primary HIV Prevention.

This lecture is not designed for dentists or optometrists.

1 CME Credit for MDs, PharmDs, PAs, RNs, NPs.

**10 seats available! Simply Speaking will open the dinner event to the community later this week. Sign up if you would like to attend!**

<https://ynd-fl.org/upcoming>

Other upcoming events:

Thursday, Aug 19: Hepatitis CE dinner lecture

Sunday, Sept 12: Outdoor Yoga and Banh Mi

Thursday, Oct 14: Pulmonary Arterial Hypertension CE dinner lecture

**November: Fall Dinner!**

Details TBA. Mark your calendars!

Hope to see you all soon!

Myhanh & Exec Board



Trước hết, ban chấp hành Hội Y Nha Dược xin gửi đến tất cả các thành viên của Hội lời chào nồng

ấm và sức khỏe.

Nối tiếp các hoạt động trong năm 2021, Ban điều hành Hội YND đã tiếp tục tổ chức thành công thêm nhiều hoạt động trong 2 tháng năm và sáu như sau:

1. Đầu tiên là hoạt động xem phim giải trí với 2 bộ phim “Nobody” và “Bố già. Đây là hai bộ phim không những mang lại cho người tham gia những tiếng cười sảng khoái và giây phút thư giãn lành mạnh trong một không gian riêng tư sau một ngày làm việc mệt mỏi mà còn mang lại cơ hội xã giao kết bạn giữa các thành viên.

Private Watch Party  
"Nobody" at Cinemark  
Theatre Orlando, May 2021



2. “Paint & Pinot, part I and part II” trong tháng 5 và 6 là hoạt động giải trí được nhiều thành viên hưởng ứng tích cực nhất. Điều thú vị của hoạt động này là người tham gia sẽ tự tay tô vẽ và mang về nhà những bức tranh yêu thích dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Đây thật sự là một sân chơi mang lại cho người chơi những ư tưởng sáng tạo, kỉ niệm đáng nhớ, và những phút giây thư giãn bên người thân bạn bè.



3. “Community Health Fair and Hypertension CE Lecture” là hoạt động sức khỏe được phối hợp giữa Hội YND và Cộng Đồng người Việt Trung Tâm tiểu bang Florida . Mục tiêu của hoạt này là nâng cao nhận thức về sức khỏe và cung cấp những dịch vụ truy tầm bệnh miễn phí các bệnh phổ biến như cao huyết áp, tiểu đường, và mỡ trong máu cũng như kiểm tra mắt và răng miệng cho người tham dự. Sau các hoạt động khám và truy tầm bệnh. Người tham

dự cũng có cơ hội hiểu thêm về bệnh cao huyết áp qua buổi thuyết trình của Dr. Deanna. Đây là buổi sinh cộng đồng rất có ý nghĩa góp phần cho sự phát triển của cộng đồng Việt Nam.

THỜI GIAN:  
**CHỦ NHẬT 23/5/2021**  
TỪ 9 GIỜ SÁNG ĐẾN 12 GIỜ TRƯA

**KHÁM SỨC KHỎE MIỄN PHÍ**

DO CỘNG ĐỒNG VNTFL KẾT HỢP VỚI HỘI Y NHA DƯỢC FLORIDA ĐẢM NHIỆM

- Đo huyết áp.
- Thử máu để đo đường (glucose) và mỡ (cholesterol)
- Khám mắt, khám răng do các hội viên Y Nha Dược đảm trách.
- Thuyết trình về bệnh cao máu (bệnh này rất thông thường ở người lớn tuổi) do Bác sĩ Deanna Trần trình bày.
- Trả lời câu hỏi về bệnh HIV/STD do Hope & Help of Central Florida đảm nhiệm.
- Thuyết trình ngắn về Medicare-Medicaid

TRUIST | MILLENNIUM SPECIALTY PHARMACY | FARMERS INSURANCE | BÁC HIỆM NHA KHOA GIAM HIEU

Địa Điểm: VIETNAMESE SEVENTH DAY ADVENTIST CHURCH  
4417 N. POWERS DRIVE, ORLANDO, FL 32818

**DỰ ÂM về BUỔI KHÁM SỨC KHỎE MIỄN PHÍ**  
**Ngày 23 tháng 5 năm 2021**

Kính thưa quý vị,

Buổi khám sức khỏe miễn phí của CDVN TTFL và Hội YNDFL đã được tổ chức vào ngày Chủ nhật 23/5/21 vừa qua tại nhà thờ cơ đốc The Vietnamese Seventh Day Adventist Church từ 9-12 giờ trưa.

Vì có Lễ Phục Đản tổ chức ở 3 chùa của Orlando cùng ngày nên số đồng hương đến tham dự không được đông như mong đợi. Tuy nhiên các thiện nguyện viên đã làm việc rất vui vẻ và nhiệt tình trong việc khám mắt, khám răng, thử máu, đo huyết áp, trả lời câu hỏi, thuyết trình ...

Ban tổ chức cảm ơn ông Nguyễn Hùng Nhà

bằng Truist, DS Anh Thư Nguyễn / DS Tâm Tư Millenium pharmacy, cô Trần Nguyễn Farmers Insurance, cô Xuân Lê Bảo hiểm Medicare, Medicaid đã bảo trợ cho Buổi khám sức khỏe miễn phí này.

Chúng tôi vô cùng cảm ơn Mục sư Phạm Nghĩa cùng Ban trị sự đã sẵn lòng cho CE mượn nhà thờ để tổ chức buổi khám sức khỏe cho đồng hương. Lần nào Mục sư cũng rất sốt sắng và đã cùng các vị hội viên của hội thánh đến dọn dẹp rất sạch sẽ khang trang chuẩn bị cho chúng tôi. Thật vô cùng cảm kích!!!

Quan trọng hơn hết, chúng tôi chân thành cảm ơn các thiện nguyện viên Hội YNDFL, các sinh viên VASA, các sinh viên UCF đã bỏ thời gian quý báu đến khám sức khỏe miễn phí cho đồng hương, ghi danh, dọn dẹp, hướng dẫn đồng hương... để thực hiện lời thề "Phục vụ Nhân Sinh".

Kính chúc quý vị cùng gia đình luôn vui khỏe và hạnh phúc

Trân trọng kính chào  
DS Nguyễn Minh Ngọc  
CT BCH CDVN TTFL

4. "Evolving HIV Strategies for Today's Management Challenges" là một buổi học để lấy chứng chỉ CME/CE do Dr. Dushyantha Jayaweera, thuyết trình. Qua buổi học này, người tham dự có thể nhận thức được những lợi ích cũng như nguy cơ của những phương pháp điều trị chống lại virus HIV cho cả hai đối tượng, bệnh nhân mới bắt đầu điều trị và những bệnh nhân đã từng được điều trị. Hơn nữa, người tham dự cũng có thể thấy được những thách thức liên quan đến tình trạng bệnh và chăm sóc điều trị mà bệnh nhân HIV phải đối mặt khi tiếp xúc với nhân viên y tế.



DS Thérésa Dung Trương, PharmD  
Tổng Thư Ký Hội YNDVNF tương trình



yên bình

Hồ rộng mênh mông, nước lặng lờ (1)  
Lữ khách trầm ngâm trong dáng mơ  
Có nhớ ngày vui trong quá khứ?  
Bạn hữu giờ đây xa bến bờ  
Lữ khách về đây với thiên nhiên  
Tóc chảy xuống vai, dáng thật hiền  
Hỏi khách nhớ ai mà tự lự?  
Nhưng nhớ sao lòng được bình yên?  
Có nhớ năm nào nước phù sa?  
Hồ nước quê người cũng bao la  
Những con thuyền nhỏ, những đứa trẻ  
Trường trên sông nước, đọc ê a (2)  
Mới đó mười năm như thoáng qua  
Bè bạn, tri âm đã chia xa  
Biết đến khi nào gặp nhau lại?  
Tóc trắng nhìn nhau, dạ xót xa!

KD

Ngày 8 tháng 6 năm 2021

(1) Hồ Kawartha, Ontario  
(2) Trẻ em VN sống trên biển hồ Cao Miên, học ở ngôi trường nhỏ xíu được xây cất trên mặt hồ. Chuyến du lịch Campuchia năm 2013, chúng tôi ghé thăm làng VN trên biển hồ đục nước phù sa. Du khách từ phương, nhất là du khách Việt đến đây cống hiến tiền và thực phẩm, áo quần.

# Sinh Hoạt của Cộng Đồng VN Trung Tâm Florida

**DS Nguyễn Đức Minh Ngọc**



Tết Tân Sửu ngày 20 tháng 2 năm 2021 tại Tượng đài Việt Mỹ ở Baldwin Park - Orlando

Hoạt động của CDVN TTFL từ sau đại dịch năm 2020 như sau:

Tết Tân Sửu vào ngày 20 tháng 2 năm 2021 tại Tượng đài Việt Mỹ ở Baldwin Park

2380 Lake Baldwin Ln., Orlando, FL 32814

Vì dư âm của đại dịch còn nhiều nên CDVN TTFL chỉ tổ chức đơn giản nhưng long trọng, với sự tham gia của đại diện các hội đoàn, đoàn thể, Ban Tế Lễ Mê Linh, Hoa Hậu Áo dài, Hoa Hậu CD, các Ban Hợp ca và đồng ca của CD để có được những tiết mục văn nghệ và Fashion Show trên cỏ đặc sắc.

Sau đó là liên tục các buổi lễ sau:

- Lễ Tưởng Niệm Hai Bà Trưng vào trưa thứ Bảy ngày 20 tháng 3 năm 2021 tại Orlando, FL, tại Veterans of Foreign Wars (VFW) Post 2093 Orlando, Florida

- Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương hôm thứ Bảy ngày 24 tháng 4 năm 2021 tại Orlando Moose Lodge

chiến sĩ đã hy sinh để bảo vệ miền Nam Việt Nam, cũng như không còn muốn nhắc đến ngày Quốc tang của dân tộc 30/4 đã có biết bao người tuân tiết để bảo toàn danh dự, bao nhiêu dân quân cán chính VNCH bị giam cầm, bao nhiêu người đã bỏ thân nơi biển cả rừng sâu trên đường tìm tự do. Cuộc sống khổ cực lắm than như thế nào.

Có lẽ Ban tổ chức chưa thu hút được giới trẻ đến với nguồn cội tổ tiên. Hình thức tổ chức chưa được hay và quyến rũ so với các buổi đại nhạc hội.



Nhìn những mái tóc bạc phơ, những đôi mắt buồn u uẩn, những nếp nhăn hằn sâu trên khuôn mặt những người đã từng là nhân chứng sống trong cuộc chiến tranh Việt Nam. Họ đang cố gắng giữ gìn lịch sử mà chính nơi chôn nhau cắt rốn đã chối bỏ nó đã hơn 46 năm để thay vào đó là những tuyên truyền độc hại. Nơi quê nhà đã vậy, ở xứ người nếu không lo gìn giữ, chỉ vài thế hệ nữa thì lịch sử VN dựng nước và giữ nước, sự thật về cuộc chiến tranh VN sẽ vào quên lãng.

Chúng ta may mắn được sống ở một đất nước giàu mạnh văn minh bậc nhất trên thế giới, mà ít nhất 90 triệu người Việt Nam đang ao ước, thì xin giúp một bàn tay gìn giữ cội nguồn, vì nếu con cháu chúng ta sau này thuộc nằm lòng lịch sử Hoa Hỳ mà không biết gì về lịch sử VN (vì Ba Mẹ chúng cũng chẳng biết gì), thì vô cùng đáng tiếc.

Có những bạn trẻ đã sai lầm xem đó là việc làm chính trị. Nhưng không. Đó là bổn phận của người công dân yêu nước, cũng như việc tôn trọng lá cờ Hoa Hỳ và lá cờ VNCH.

DS Nguyễn Đức Minh Ngọc  
CT CDNV TT Florida



- Lễ Tưởng Niệm ngày Quốc Hận và Vị Quốc Vong Thân của các chiến sĩ QLVNCH và Đồng Minh trong chiến tranh Việt Nam:

Ngày 30 tháng 4 năm 2021

. Sáng tại Tượng đài Việt Mỹ ở Baldwin Park,

. Chiều tối tại Veterans of Foreign Wars (VFW) Post 2093 Orlando, Florida

Những buổi lễ được tổ chức để giữ gìn truyền thống, văn hoá, lịch sử dân tộc vẫn được Cộng đồng cố gắng duy trì, dù đã 46 năm nơi xứ người. Tuy nhiên, số người tham dự đã thưa dần. Đa số người tham dự đã trên ngũ tuần, lục tuần, bát tuần. Lớp trẻ chỉ lựa thưa vài người.

Đa số các bạn trẻ không quan tâm đến các buổi lễ tưởng niệm đến các vị anh hùng dân tộc, những





### I- **Sinh hoạt Cộng đồng VN tại Florida.**

Mùa dịch Covid-19 vẫn còn loanh quanh đâu đó trong Tiểu bang. Mặc dù vậy, chúng tôi thấy Cộng đồng VN trong Tiểu bang vẫn có những sinh hoạt đều đặn tuy không ồn ào như những năm trước.

Cộng Đồng VN trung tâm Florida với DS Minh Ngọc làm Chủ tịch vẫn kiên trì cầm cự như thường lệ.

Được như vậy, cũng đã giải lắm rồi.

### II- **Sinh hoạt của Hội Y Nha Dược Sĩ Florida.**

Các đồng nghiệp trẻ ,xuất sắc cả về chuyên môn lẫn điều hành Hội như Dr.Kathlyn Trần; Dr. Mỹ Hạnh đã leo lái Hội đi những bước đi chắc và đều trong sinh hoạt chuyên môn, giải trí và xã hội.

Xin gửi tới quý Bạn trẻ trong Ban Chấp hành Lời Chúc Mừng của hội viên Nguyễn đức An.

Ngoài ra, Bản Tin Mùa Xuân của Hội nhà, cũng là một thành công ngoài sự mong muốn của hội viên.

Hiện nay, chỉ còn Tập San Y Sĩ Canada và Đặc San Xuân & Bản Tin của Hội Y Nha Dược sĩ VN-Florida còn góp mặt trên "Thị trường Báo Chí" nghiệp dư và được sự hợp tác rất đáng quý của những cây viết "thượng thừa" như Quân Giáo Vũ văn Dzi MD, Bát sách Nguyễn thanh Bình MD, Jack Palance Nguyễn duy Hào MD ; Biệt Cách dù "Cửu Long Cạn Dòng" Ngô thế Vinh MD; chuyên gia phân tích thời cuộc Đỗ văn Hội MD, Nguyễn tiên Cảnh MD; Người thâm cứu về "chuyện Đời Xưa" của Quê Hương VN Nguyễn Trác Hiếu MD; Thiên tài Hội Họa & Thơ Trữ tình Mùi Quý Bồng MD ... cùng một số những đề tài chuyên khoa của các đồng nghiệp trẻ.

Tất cả, được Chủ nhiệm & Chủ bút Trần Mạnh Tung gom lại, sắp xếp để Đặc San & Bản tin trở thành một món quà Tinh thần có giá cho mọi người đọc giữa cơn Đại dịch Covid-19 âm u này.

Xin có Lời Mừng Ban Báo Chí và hy vọng "đường ta ta cứ đi" như vậy cho tới khi dịch Covid tiêu tan, trời lại sáng.

### III- **Tin về Đại dịch Covid-19.**

#### 1- Ở Ấn Độ:

Dân chết như rạ vì Covid-19. Nước này, với dân số hơn 1 tỉ nhân mạng, đời sống luôn luôn diễn ra ở 2 Thái cực: người giàu thì quá giàu(1 Ông Ấn giàu đứng hạng # 3 trên thế giới); nghèo thì mật rệp: dùng lá cây để làm khẩu trang ngừa Covid.

Giữa thủ đô New Dehli thì ngay cạnh những cao ốc tráng lệ, là những ổ rác khổng lồ với dân nghèo sống ngay cạnh bãi rác.

Trộm cắp như rươi, nhưng không có bạo loạn.

#### 2- Ở Việt Nam

Mới đây nhà cầm quyền VN đã công khai xin các hãng xưởng giàu có ngoại quốc đang đầu tư ở VN "ủng hộ" tiền mua Vaccin cho dân.

Trên mạng Internet, đôi khi thấy đường phố Saigon trống trơn. Nhưng nhìn vào một góc khác, thì vẫn thấy thiên hạ tỉnh bơ ăn chơi coi Covid như pha.

#### 3- Ở Canada

Lệnh cấm tụ họp đông đảo vẫn còn hiệu lực. Vì thế dân chúng rất lấy làm buồn phiền (boring) mùa Đông chùn chân ở nhà coi TV: mùa Hè vẫn coi TV ở nhà nên rất nản.

#### 4- Ở Mỹ:

Tùy tiểu bang. Rất may, tuy bị Covid-19 đánh cho ngất ngư, nhưng Tiểu bang Florida hầu như... thả lỏng lệnh "cấm vận, quản chế tại gia" không như Canada.

Tiệm ăn mở 100%. Đi chợ Publix quên khẩu trang, có ngay, Free.

Còn những chợ nhỏ, quán bé khác thì coi như... chẳng ai để ý tới cái vụ khẩu trang nữa.

Thuốc chủng thì ề ề: 3-4 hãng thuốc To Đùng như Pfizer, Moderna, Johnson & Johnson,... dư thuốc xuất khẩu. Dân Mỹ được chủng ngừa miễn phí mà ít ai thèm vì sợ bị... ngứa da, đau bắp, phản ứng phụ khiến các Cơ quan Y tế Quận phải trải mỏng các toán chích ngừa, lưu động ra tới các cây xăng nữa mà vẫn không khá.

Dân Mỹ sướng quá hóa... khủng rồi. Chẳng bù cho dân Ấn: đói kém, rách rưới chết vì Covid-19 tung bưng; cầu mong Vaccin mà không có.

Vấn đề điều trị Covid-19 hiện nay, chưa thống nhất tại Mỹ. Nghĩa là CHƯA có một Tiêu chuẩn CHUNG, với Ông già Anthony Fauci.

Ông này, đang được TT Joe Biden cưng lắm nên làm tàng, ăn to nói lớn mà rỗng tuếch rỗng tuếch.

Lúc TT Trump và con trai bị Covid-19, Ông được đưa vào QYV Walter Reed để các BS-Quân Y điều trị; và khỏi bệnh bằng HydroxyChloroquine và Azithromycin.

Ông quảng bá phương pháp điều trị bằng 02 dược phẩm rẻ và hữu hiệu này.

\* Rẻ: chỉ cần 10 đô, đủ tiền mua thuốc trị KHỎI cho một bệnh nhân so với thuốc redemsivir là 3000 đô.

Azithromycin cũng rẻ rẻ.

Hiện nay:

\*\* Tại Marseille (Pháp ) GS Raoult đang thí nghiệm và cho biết Chloroquine với Azithromycin giúp bệnh nhân Covid khỏi bệnh nếu điều trị sớm (48 giờ sau khi mắc bệnh).

\*\*\* Tại Michigan: Henry Ford Health System SE, đã thí nghiệm trên 2541 bệnh nhân Covid-19, cho thấy Chloroquine & Azithromycin giảm thiểu số tử vong 60%, và KHÔNG gặp phản ứng phụ (side-

effects) nếu điều trị sớm.

Tiêu chuẩn là: phải thí nghiệm ít nhất trên 10,000 bệnh nhân thì kết quả mới được cứu xét.

Có 02 lý do khiến cách điều trị Covid-19 bằng Chloroquine và Azithromycin CHƯA được CP-Joe Biden thông qua vì:

Một: TT TRump đã... lờ dại quảng cáo cách điều trị này. Joe Biden bèn... chặn họng, cả vú lấp miệng em luôn, cho Trump chết luôn.

Hai: Hai thứ thuốc này quá rẻ để điều trị, các Hãng Dược Phẩm Khủng, To Đùng để gì để Redemsvir của họ chết tồn kho. Do đó, họ cũng về phe với Joe Biden để át giọng Trump.

Như thế, việc điều trị Covid cứ lằng nhằng vì... chính trị; chứ không phải vì Tinh thần khoa học. Thật đáng xấu hổ cho nước Mỹ.

Đề lật ngược thế cờ: một nguồn tin cho hay Trump sẽ ra tranh cử vào Hạ Viện năm 2022. Đảng Cộng Hòa hy vọng rằng với tình trạng Illegal Immigrant hết thuốc chữa hiện nay, thì dân Mỹ sẽ bỏ Dân Chủ, ủng hộ Cộng Hòa. à Trump sẽ đủ phiếu để loại Nancy Pelosi và trở thành Chủ tịch Hạ Viện, rồi TT Mỹ 2024...

Kế hoạch nghe thì có lý, nhưng làm được hay không thì còn tùy Nhận thức chính trị của ĐA SỐ dân Mỹ thăm lặng. Wait and See.

#### **IV. Hậu quả của Trận Điện Biên Phủ- Hiệp ước Ba Lê 20-7-1954**

##### **I- Trận chiến Điện Biên Phủ [3/1954 – 5/1954](#).**

Thung lũng Điện Biên Phủ thuộc Mường Thanh, tỉnh Điện Biên, cách biên giới Lào về phía Tây khoảng 10 Km. Đây là nơi sản xuất thuốc phiện (lợi tức hàng năm trên nửa triệu Phạt lạng 1953) và lúa để nuôi VM.

Những năm 1952-1953, mẫu quốc Pháp gặp khủng hoảng tài chính, không thể yểm trợ cho chiến trường Đông Dương, dù kính phí đã được Mỹ ngầm gánh chịu tới 80%.

Các tướng Pháp như Henri Navarre, Raoul Salan đã mạo hiểm mở chiến dịch Castor

vào tháng 3-1954 với hy vọng sẽ dụ Việt Minh tới và sa lầy trong thung lũng Điện Biên Phủ và bị không quân tiêu diệt.

Kế hoạch này nhằm cắt đường tiếp vận của Việt Minh (VM). Quân Pháp cả tin rằng VM không có khả năng phòng không để thắng.

Nhưng VM với Võ nguyên Giáp đã bỏ chiến thuật Công đồn đả viện, đánh nhanh, rút lẹ mà thay đổi bằng chiến thuật mới: chậm và chắc, thánh toán từng cù điểm của Pháp tại đó.

Khối CS-Quốc Tế: Nga, Đông Âu và Trung Cộng đã yểm trợ VM tối đa về vũ khí, đạn dược; Tiếp vận và nhân lực do Thiếu Tướng Trần Canh Trung Cộng đảm nhận.

Việt Minh đã dùng sức người đưa súng phòng không, pháo hạng nặng lên sườn đồi và đỉnh đồi

bao quanh Điện Biên Phủ.

Rồi từ tháng 3-1954 tới tháng 5-1954, VM đã thành công trong việc đối phó với không quân Pháp, khiến phi đạo trở nên vô dụng và quân Pháp không còn đạn dược tiếp liệu mọi mặt khiến lần lượt các cứ điểm bị tràn ngập và cuối cùng Thiếu Tướng De Castries phải đầu hàng, với hơn 13 ngàn tù binh Pháp Việt bị bắt, phải lội bộ 600 km để tới trại giam, với số tù còn không tới phân nửa.

Điện Biên Phủ thất bại, khiến chính phủ Pháp phải từ chức. Tân Thủ tướng Pháp Mandes France không còn lựa chọn nào hơn là tham dự Hội nghị Geneve rồi rút hết quân ra khỏi Đông Dương.

Hiệp định này được ký ngày 20-7-1954 với 8 chương, 47 khoản mà Mỹ và VN không ký. Phía Pháp ký, đại diện bởi Thiếu tướng Pháp, và VM do thứ trưởng Tạ quang Bửu ký.

Chiến tranh Pháp & VM dưới sự điều khiển của nhiều danh tướng Pháp đã kết thúc: Leclerc, Valluy, Blazot, Carpentier, DeLattre de Tassigny, Salan, Navarre, Cogny.

Hiệp định Geneve 20-7-1954 gồm 8 chương, 47 khoản có các điểm chính như sau:

1- VN bị chia làm hai, lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới

Bắc thuộc quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa VN; Nam do Chính phủ của Hoàng đế Bảo Đại nắm giữ.

2- Dân chúng có 300 ngày để chọn lựa Miền mình sinh sống.

3- Quân đội, tiếp liệu, hậu cần phải Rút Hết Về Miền của mình.

VM đã lập tức vi phạm điều khoản này bằng cách cho Lê Duẩn, Phạm Hùng... đóng trụ trong Nam với cán bộ và vũ khí.

4- Bầu cử để Thống Nhất 2 miền sẽ diễn ra vào năm 1956 đã không xảy ra.

5- Một Ủy Hội Đình Chiến Quốc Tế sẽ giám sát việc thi hành Hiệp định với Chủ tịch là Ấn Độ; Canada và Ba Lan là hội viên.

Gần 1 triệu người đã bỏ Bắc vào Nam theo chiến dịch Operation Passage to Freedom bằng:

1- Máy bay, tàu chiến của Pháp (khoảng 700,000 người)

2- Mỹ và đồng minh & tư nhân: 300,000 người.

Nhiều nơi, dân chúng đã bỏ đi cả làng, nhất là các nơi tập trung đông đảo đồng bào Cộng Giáo như Thái Bình, Bùi Chu, Phát Diệm...

##### **Nguyên do đưa tới việc Pháp thua trận ở Điện Biên Phủ:**

1- Chính quốc suy thoái về kinh tế, tài chính.

2- CS Quốc Tế đã thắng tại nhiều điểm nóng trên thế giới.

3- Chính sách chiếm đất, nô lệ hóa đã không còn hợp thời.

4- Anh (Thủ tướng Churchill, Ngoại trưởng Eden); Mỹ (TT Eisenhower, Ngoại trưởng Foster

Dullus đều KHÔNG ủng hộ Pháp chiếm Đông dương để thi hành chính sách thực dân lỗi thời.

5- Pháp đã đánh giá thấp và sai lầm về chiến thuật khi tạo ra mặt trận Điện Biên Phủ. Cuối cùng, đây là mồ chôn của lính Pháp, đồng thời với chế độ Thực dân Pháp.

II. Điện Biên Phủ-Hiệp định Geneve 20-7-1974 và VNCH.

Sau Hiệp định Geneve 20-7-1954 trên nguyên tắc: Nam VN là một nước Độc Lập hoàn toàn và người Pháp phải rút về nước.

CP Mỹ đã ủng hộ giải pháp Ngô Đình Diệm để trực tiếp thay Pháp, can thiệp vào Nam VN. Thiếu tướng -Tinh Báo Landsdale đã tới Saigon rất sớm và tạo ảnh hưởng với CP Diệm và các Tướng Tá VNCH.

Trong 100 năm thi hành chính sách Thực dân Cũ một cách nham hiểm và tàn bạo người Pháp KHÔNG có kế hoạch khai phóng VN. Với chính sách chia để trị, thực dân Pháp đã thành công gây chia rẽ giữa người VN ba Kỳ với nhau và tạo ra nhiều giai cấp nô lệ kiểu mới với trí thức, công chức, tướng tá bồi bết: Cho vào dân Pháp, hưởng hưu bổng Pháp; tạo ra một thứ người Việt lai Pháp bên trong, nhưng vẫn thấp hèn về bên ngoài...

Nam VN, sau Hiệp định Geneve 20-7-1954:

1- Người Pháp thực dân vẫn còn cố tình giữ ảnh hưởng vì mặc cảm tự tôn nhờ các tên nô lệ trung thành như TT Nguyễn văn Tâm, TMT Quân đội VN Trung tướng Nguyễn văn Hinh và hàng hàng lớp lớp những Đốc, Phủ, Huyện... tham dân, một nước.

2- Thủ tướng Ngô đình Diệm do người Mỹ đưa về không thay đổi được vận mạng VNCH

dù ông có lòng yêu nước thương nòi, nhưng bản thân TT Diệm cũng chỉ là một Ông Quan Lớn muốn cai trị Nam VN như một Ông Thượng thư và dần dần mắc nhiều khuyết điểm: gia đình trị, KHÔNG biết thủ đoạn của CSQT và CSVN; để ông Ngô Đình Nhu đưa Nam VN vào triết thuyết Cần lao, Nhân vị khi chưa lo cho dân no, có áo ấm và nhất là: tranh thủ được lòng dân nghèo, đối tượng tuyên truyền và sống còn của CSVN, mà nhờ đó VM đã thắng ở Miền Bắc.

3- Sai lầm trầm trọng của Mỹ là thay Ông Diệm bằng Nhóm Tướng Tá đa số nguyên là đệ tử, con đẻ của thực dân Pháp như: Thiệu, Kỳ, Khiêm, Quang, Nguyễn Vỹ; Phạm Xuân Chiêu, Lữ Lan, Trần văn Đôn, Cao văn Viên,...

Đa số đây là một bọn vô học, KHÔNG biết gì về thủ đoạn chính trị của CSQT trong đó có CSVN.

Bọn này, sau khi giết Ông Diệm đã làm bồi cho Mỹ còn hơn lúc làm bồi cho thực dân Pháp. Chúng sẵn sàng đảo chính, chém giết nhau để được người Mỹ tin dùng.

Chúng từ những tên chỉ đáng làm cai, đội cho Pháp đã trở thành Tướng, Tá rồi Tổng thống, Thủ Tướng, Tổng bộ trưởng một sớm một chiều.

Chúng tự cho mình thuộc giai cấp Cha Chú,

thượng lưu của xã hội. Chúng chia nhau ăn bản từ Trung ương tới địa phương và nạn nhân của chúng tiếc thay là đa số dân lành vô tội đang là đối tượng để MT Giải phóng Miền Nam lôi kéo, mua chuộc để lại Láy Nặng Thôn bao vây thành thị; sửa soạn những chiến thắng cỡ Điện Biên Phủ khác: Mậu Thân 68, Mùa Hè Đỏ Lửa; Hạ Lào để kết thúc bằng 30-4-1975. Một kết quả bi thảm nhiều lần hơn 20-7-1954 rất nhiều.

VÌ SAO TA THUA VC?

Quý vị hãy nhìn Nguyễn văn Thiệu. Y tuyên bố: từ chức TT, và trở về với Quân Đội đánh CS, khi ĐANG sửa soạn ra máy bay Mỹ để trốn ra khỏi VN với đầy đủ đồ tế nhuyễn của riêng tây; với toàn bộ thân bằng quyến thuộc.

Hành động của Thiệu chứng minh Nam VN sẽ và đã thua CS-Bắc Việt vì Nam VN được bọn Tướng Tá ngu, dốt, hèn, lưu manh cai trị.

Nước VN, dù bị thực dân Pháp chia ra Ba Kỳ để cai trị một cách thâm độc, vẫn có những danh nhân chống Pháp:

1- Bắc có Nguyễn thái Học, Xứ Nhu, Đoàn trần Nghiệp

2- Trung có: Vua Duy Tân, Vua Thành Thái, Phong trào Cần Vương.

3- Nam có:

a- Nguyễn an Ninh (1900-1943): Đỗ Tú tài Pháp; qua Ba Lê học Luật tại Đại học

Sorbonne. Hoạt động chống Pháp đồng thời với Phan chu Trinh, Nguyễn thế Truyền.

Trở về VN, Ông bị Pháp bắt [21-3-1936, 18](#) tháng tù Côn đảo và chết tại đây ngày 14-8-1942.

b- Phan văn Hùm (1902-1945). Học sinh Chasse Loup Laubat, Tú Tài Pháp, Sinh viên kỹ sư Công chánh Hà nội. Đồng chí của Nguyễn an Ninh. Hai người về miền quê rao giảng Tự Do, Độc Lập, bị bắt vô tù 1928.

Tháng 3-1929 qua Pháp, cùng với sinh viên VN biểu tình phản đối việc xử tử Nguyễn thái Học; bỏ Pháp qua Bỉ làm báo Tiến Quân với Hồ Hữu Tường.

Trở lại Pháp 1930, học Triết tại Đại học Sorbonne, về Saigon 1933 tham gia Mặt trận La Lutte với Tạ thu Thâu, bị bắt tháng 6-1939: 5 năm tù giam, 10 năm biệt xứ. Năm 1945 bị CS Dương bạch Mai bắt và thủ tiêu.

c- Tạ Thu Thâu (1906-1945) : học sinh Chasse Loup Laubat- Tú Tài Pháp. Qua Pháp 7-1937 học Khoa học. Về Saigon, hoạt động với Phan văn Hùm, Nguyễn an Ninh. Tổng cộng bị Pháp bắt 6 lần: 13 năm tù 10 năm biệt xứ.

Ngoài ra còn có Hồ văn Ngà, Huỳnh phú Sổ (Hòa Hảo)...

d- Thời Nhà Ngô:

Có GS Nguyễn ngọc Huy ( PT Quốc Gia Cấp Tiến) đã gặp và yêu cầu cố vấn Ngô Đình Nhu hợp tác với các chính đảng Quốc Gia và từ bỏ lề lối gia đình trị và học thuyết Cần Lao Nhân Vị khi dân

chúng chưa có cơm ăn no, áo mặc ấm. Cổ vấn Nhu hứa nhưng không làm gì cả.

Hậu quả là VNCH đã KHÔNG thay đổi lề lối cai trị dân và chiến lược, chiến thuật trong khi CS-BV đã Hoàn Toàn biến thể: trở thành công cụ của CSQT gian trá, sắt máu và sẵn sàng dùng mọi phương tiện để thắng VNCH.

### Kết luận

Phía VN Tự Do đã thua CSBV vì KHÔNG nhìn ra những lỗi lầm căn bản của mình, ngay cả sau Hiệp định Geneve 20-7-1954.

Phía VN Tự Do đã KHÔNG nhận ra sự lột xác của CSBV thành những cán bộ CS Quốc Tế sau 20-7-1954.

Phía VN Tự Do yếu kém về an ninh, tình báo: không biết và không phá vỡ được bọng CS nằm vùng, tiền thân của Mặt Trận GP Miền Nam, một công cụ của CS-BV.

Phía VN Tự Do qua CP Ngô Đình Diệm và CP-Quân Nhân KHÔNG hiểu về chiến lược, chiến thuật của cả Bên (Mỹ) lẫn thù CSBV.

Hậu quả là việc tan hàng của VNCH và tháo chạy của đồng minh Mỹ.

Hiện nay, chủ nghĩa Cộng sản đang suy thoái, chỉ còn Trung Cộng, Bắc Hàn và VN

thực thi CS Chủ nghĩa biến thể và rách nát.

Dĩ nhiên, tà thuyết Cộng sản SẼ mai một không chóng thì chầy.

VN cũng không thoát khỏi tình trạng này. Nhanh hay chậm, tùy vào sự thức tỉnh của nhân dân VN trong nước. Họ phải Thay Đổi toàn diện như Nam Hàn về bài học khoa học kỹ thuật tân tiến, mang một Tinh Thần Quốc Dân cao độ như Nhật bản. Nghĩa là nước VN phải là của người VN. Nghĩa là dân Việt phải có cơm no, phải có áo ấm trước khi được dẫn giắt vào những chủ thuyết tào lao, không tưởng.

Người Việt Hải ngoại phải làm gì để tiếp tay với người Việt trong nước?

Chúng ta cũng phải hoàn toàn đổi thay:

1- Từ bỏ cá nhân chủ nghĩa; tính tự cao tự đại vô cớ.

2- Học hỏi Nam Hàn: đóng góp Tinh Thần cầu tiến Khoa học.

3- Học hỏi Nhật bản tinh thần Quốc Gia cao độ thực tình vì nước vì dân KHÔNG vì đảng phái, băng đảng, phe nhóm, gia đình tộc họ.

Khó lắm thay!

Xin Tiên Nhân dạy bảo chúng con để có một Hội Nghị Diên Hồng; để có một Minh Trị Thiên Hoàng VN.

Nguyễn Đức An  
Tháng 6-2021



### ĐỊA ĐÀNG TRONG MƠ

Có cơn mưa chợt bay qua mùa Hạ  
Khiến hai hàng cây đan lá rung rinh  
Mắt biển lung linh đẹp mỗi thiên tình  
Từng đợt sóng ôm ghì bờ cát trắng

Từng cánh buồm thiết tha yêu màu nắng  
Từng đàn chim lưu lạc đã bay về  
Ôi! Vân Phong trời vịnh đẹp đê mê  
Rừng dương trẻ vi vu hồn biển biếc  
Anh về rồi tìm em nơi đại tiệc  
Lời em nghe thật tha thiết dịu dàng  
Giọng em nghe rất trong trẻo nhẹ nhàng  
Và lòng lầy dáng Tiên nga sầu mộng!

Trên sân khấu đôi môi hồng cháy bỏng  
Em se duyên xây ước vọng tương lai  
Nụ hoa tình sẽ kết nhụy trang đài  
Khu vườn ái yến oanh tràn phước hạnh

Anh về rồi hẹn em nơi Đại Lãnh  
Một năm dài cô quạnh cả hai phương  
Anh tặng em một triệu đoá hoa hương  
Tình chất ngát đôi tim đường bốc lửa

Tan chảy trong nhau tình yêu muôn thừa  
Con chim chuyền đứng ngó giữa rừng dương  
Ngọn sóng tình vỗ mãi bờ yêu thương  
Đời đẹp quá Địa Đàng vừa mở cửa!

Thanh Tâm  
18/6/2021



# VẤN ĐỀ THỜI SỰ

BS Nguyễn Tiến Cảnh

## ĐẠI DỊCH THẦM LẶNG



Những kẻ giết người thầm lặng hiện đang hoành hành khắp thế giới. Cứ mỗi năm chúng lấy đi hơn 40 triệu sinh mạng con người. Chúng là ai vậy? Chúng ta phải làm gì để không cho tình trạng ghê gớm ấy xảy ra nữa?

Hơn một năm nay thế giới đã phải hứng chịu nạn dịch Covid-19 và đã té nhào. Tất cả mọi chính phủ và nhà nước đã đưa ra mọi kế hoạch để bảo vệ người dân, cố gắng làm ra thuốc chủng vaccine thật nhanh, ở yên trong nhà, tránh tụ họp đông người. Cơ quan y tế kêu gọi mọi người nên rửa tay thường xuyên, đeo mặt nạ, giữ khoảng cách xã hội và chích ngừa ngay khi có thể.

Những tin tức đó được truyền thông báo chí nhắc nhở hàng ngày. Chính phủ không ngại tốn kém, hành động bằng mọi cách để đối phó với nạn dịch gây nhiễm đó. Cho đến khi viết bài này thì khắp thế giới đã có hơn 2,5 triệu sinh mạng bị mất. Riêng tại Hoa Kỳ con số đó đã tới hơn nửa triệu.

Đồng thời trong cùng một lúc, một đại dịch khác đang hoành hành ngay giữa chúng ta, mà không một cố gắng nào được thực hiện để ngăn chặn. Người ta ít nghe thấy nói về con số tử vong do nạn dịch này, bởi vì đa số truyền thông cũng rơi vào khoảng trống thảm lặng ấy, trừ khi họ lên tiếng chống đối những người ngăn cản họ. Lạ kỳ hơn nữa là chính phủ và một số người cầm quyền hiện nay lại cố động và yểm trợ tình trạng chết người đó bằng cách dùng tiền thuế người dân đóng để cấp cho những cơ quan và bệnh viện giết người đó tiếp tục hoạt động.

Trong năm 2020 nạn dịch kinh khủng ấy đã lấy đi gần 43 triệu sinh mạng con người -nghĩa là cứ mỗi một giây đồng hồ thì có hơn một người chết. Số người chết này cao hơn cả số tử vong trong thế chiến I. Nhưng đây chỉ là con số mỗi năm mà thôi. Riêng tại Hoa Kỳ, số trẻ bị giết do nạn dịch này trong năm 2020 đã vượt quá số người chết vì Covid-19 là 2,300%!

Tai ách tàn ác này là gì vậy? Là Đại dịch thảm lặng PHÁ THAI. Nó đi xa hơn và rộng lớn hơn cả kẻ sát nhân tàn ác nhất thế giới.

Theo tường trình của tin Breitbart và thống kê Worldometer thì: "Trên khắp thế giới, số trẻ chết vì phá thai trong năm 2020 nhiều hơn số người chết vì ung thư, sốt rét, HIV/AIDS, hút thuốc, nghiện rượu và tai nạn lưu thông cộng lại. Con số tử vong kinh ngạc đó vì phá thai, đã khiến một số quan sát viên phải kêu lên và gọi hành động phá thai là 'căn nguyên công bằng xã hội của thời đại', bởi vì tai hại rộng lớn của nó đã hoàn toàn vượt quá những vấn đề nhân quyền khác" (Thomas Williams, Ph.D., "Abortion Leading Global Cause of Death in 2020 With 42.7 Million Killed," Jan.1, 2021).

## VĂN HÓA SỰ CHẾT

Đại dịch phá thai -một loại văn hóa sự chết không lường được hiện đang hoành hành ngay trước mắt chúng ta- đã trở thành một thảm cảnh được chấp nhận bởi một phần của xã hội. Nhưng dân chúng đã nghe biết được gì từ truyền thông báo chí dòng chính về những con số tử vong kinh khủng ấy gây ra bởi những kẻ sát nhân này? *Không nghe biết gì hết! Chỉ có yên lặng!* Thay vào đó, đa số truyền thông báo chí, giải trí và chính phủ nhà nước hiện nay lại đang yểm trợ, giúp đỡ cho những kẻ ủng hộ, hoàn thành và tham dự vào công việc tàn ác ghê gớm ấy.

Trong số 195 nước trên thế giới, chỉ có El Salvador, Nicaragua và Cộng Hòa Dominic là hoàn toàn không chấp nhận phá thai. Ngoài ra, phá thai lại rất thường thấy ở một số quốc gia mà ngừa thai lại là phần chính. Báo Foreign Policy magazine đã tường trình là "Ngừa thai là phương cách chính của nhiều phụ nữ Nga dùng để phá thai. Báo cáo chính thức cho biết hàng năm có tới 930,000 phụ nữ Nga đã chấm dứt thai kỳ (Amie Ferris-Rotman, "Putin's Next Target Is Russia's Abortion Culture", Oct. 3, 2017).

LifeNews.com báo cáo cho biết "theo một bản tin mới của viện Guttmacher chuyên ủng hộ phá thai, thì hơn một nửa phụ nữ ở Mỹ đã phá thai trong khoảng những năm 2008 và 2014; họ là những bà đã có ít nhất là một con rồi (Micaiah Bilger, "Women

Using Abortion as Birth Control: 59% Already Had One Child, 33% Had Two Kids,” May 13, 2016).

Buồn thay, phá thai -một hành động chủ tâm giết người bằng thuốc khi con người chưa được sinh ra lại không có phương cách gì để tự vệ- thì đơn giản đã trở thành một hình thức khác gọi là hạn chế sinh đẻ bằng thuốc trên hầu hết thế giới.

Cái gì đứng đằng sau tình trạng làm ăn ghê tởm này? Như Breitbart nhận xét, “Vụ án ô danh ngày 22 tháng 1 năm 1973 do Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ quyết định về vụ *Roe vs Wade*..., cùng với vụ án năm 1992 *Planned Parenthood vs Casey*, đã vô hiệu hóa luật của 50 tiểu bang rồi *cho phép phá thai do yêu cầu trên toàn quốc Hoa Kỳ*.”

Những quyết định khủng khiếp đó, lần đầu tiên từ năm 1973, đã gây ra những cái chết thê thảm không thương tiếc cho hơn 64 triệu con trẻ vô tội chưa được chào đời ở Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, con số lớn hơn dân số của nhiều quốc gia trên thế giới!

### **NHỮNG NẠN NHÂN VÔ TỘI KHÔNG ĐƯỢC TỰ VỆ**

Khi mà mình quyết định chọn làm điều TỐT hay XẤU, THIỆN hay ÁC thì mình đã lôi kéo cái xã hội chung quanh mình thành như vậy.

Tuy nhiên, điều đó xem ra chưa đủ để tạo ra cái chết! Từ nhiều năm nay, nhiều cố gắng đã bắt đầu để nói lỏng hoặc giảm thiểu những giới hạn của luật phá thai. Thí dụ gần đây là ngày 22 - 1- 2019 kỷ niệm 46 năm vụ quyết định *Roe v. Wade*.

Hôm đó, thống đốc Nữ Ớc Andrew Cuomo đã ký luật Reproductive Health Act. Luật này hủy bỏ một phần của Ý Tế Công Cộng Tiểu Bang, là hủy bỏ *việc bảo vệ hài nhi vừa sinh ra do phá thai nhưng còn sống* -nghĩa là cứ để cho những hài nhi bé tí xíu ấy chết sau khi sinh ra, không cần cứu sống và bảo vệ. Đó là hành động giết con trẻ! Cái luật kinh tởm đó cũng cho phép phá thai ở thai kỳ tháng thứ 9 khi “sức khỏe và mạng sống của người mẹ bị lâm nguy” được khai báo trước khi thụ thai.

Phản ứng thế nào của Truyền Thông Báo Chí giòng chính đối với luật phá thai của Nữ Ớc? Hoàn toàn câm lặng! Tin thế giới cho biết: “*Không một đài truyền hình quốc gia chính nào đã nhắc đến câu chuyện NewYork này. Cái về câm điếc* hoàn toàn này trái ngược với tin báo ồn ào khi luật ‘quyền phá thai’ của tiểu bang được thông qua”(Brandon Jones, *Media Avoiding Coverage of New York’s ‘Ghoulish Radical’ Abortion Law*, Jan. 29, 2019).

Tiếp theo Nữ Ớc, có 5 tiểu bang khác cũng phê chuẩn một luật phá thai tương tự như vậy. Chẳng hạn thống đốc tiểu bang Massachusetts đã ký luật cho phép phá thai bất cứ lúc nào ở thai kỳ 3 (28-40 tuần), là thời gian mà hài nhi có thể sống bình thường ngoài bụng người mẹ. Cơ quan Kiểm Chứng Quốc Gia (*National Review*) cho biết là “định nghĩa trung dung này về bản chất là cho phép phá thai cho đến lúc sinh đẻ theo yêu cầu” (*Alexandria DeSantis, “Massachusetts Bill Would Allow Abortion Until Birth,” Jan. 3, 2020*).

### **SÓ TRẺ THƠ TỬ VONG GIA TĂNG KHÔNG NGỜ**

Mức độ giết hài nhi do phá thai đã gia tăng ở nhiều tiểu bang khi chính phủ Biden lên cầm quyền đầu năm 2021. Ngày 28-1-2021 Joe Biden chỉnh đốn lại ngân khoản cấp cho quỹ dân số của LHQ, một cơ quan có trách nhiệm về việc gọi là “Sức Khỏe Sinh Sản” (Reproductive Health), trong đó có phá thai. Trước đó, tháng 4 năm 2017, TT Donald Trump đã chấm dứt cấp cho cơ quan này 32.5 triệu, vì nó tài trợ cho Tàu cộng trong chương trình buộc phải phá thai và triệt sản theo đạo luật mỗi cặp chỉ có 2 con.

Cũng vậy, ngày 28 tháng 1, TT Biden chỉ thị cho bộ Y Tế Sức Khỏe hủy lệnh hành pháp 2019 của TT Trump đã từng cắt bỏ cả hàng chục triệu Mỹ kim tài trợ cho Kế hoạch hóa gia đình (Planned Parenthood) và những cơ quan chuyên phá thai khác. Tuy nhiên theo trang mạng của bà Jessica Lea (ChurchLeaders.com), dù Kế Hoạch Hóa Gia Đình đã mất một lượng tài trợ rất lớn trong nhiệm kỳ của TT Trump, họ vẫn “thực hành 354,871 vụ phá thai trong năm 2019-2020 và nhận được \$618.1 triệu trợ cấp từ chính phủ.”

Bổn phận của những vị đại diện chính phủ và công chức là bảo vệ và bênh vực mạng sống của người dân, kể cả những người không thể tự bảo vệ và tự bênh vực. Những thí dụ trên cho thấy những vị lãnh đạo nhà nước đã không làm tròn trách nhiệm của mình mà còn tích cực làm ngược lại, tạo nên một nền văn hóa phá thai ghê tởm và ác độc.

### **QUYỀN CĂN BẢN CỦA NẠN NHÂN BỊ TƯỚC ĐOẠT**

David Kupelian, nhà báo và chủ bút WND.com (trước kia là WorldNetDaily) đã viết trong cuốn sách của ông năm 2015 có tựa đề là *The Snapping of the American Mind*: “Trong cái thế giới kỳ lạ đang đi song hành này, cùng một cách giết một đứa nhỏ nếu xảy ra ở một thế giới thật thì sẽ làm chúng ta nổi điên lên và đem truy tố ra tòa, rồi tù tội và có thể bị tử hình, nhưng nay đã được biến đổi một cách kỳ diệu thành một ‘*phẫu thuật y khoa*’ và ‘*quyền hiến định*’ được ban cho kỹ nghệ phá thai và được bảo vệ rất cẩn mật bởi đủ thứ quyền lực của nhà nước và, tiền giúp đó lại là tiền người dân đóng thuế” (In this strange parallel World, the same killing of a baby that in the real world outrages us and results in prosecution, prison, and possibly execution, is mysteriously transformed into a ‘medical procedure’ and ‘constitutional right’ provided for and fiercely defended by a multibillion-dollar (abortion) industry and all the powers of government -and funded by taxpayers” (p.179).

Bản Tuyên Ngôn Độc Lập của Hoa Kỳ xác nhận “Tất cả mọi người nam nữ -nghĩa là loài người- khi sinh ra đều bình đẳng, được Tạo Hóa ban cho những quyền lợi không thể chuyển nhượng được, trong đó có quyền được Sống, được Tự Do và theo Đuổi Hạnh Phúc.” Nhưng chúng ta đã thấy những gì đã và đang xảy ra? Mỗi ngày, những quyền căn bản ấy đã được Thiên Chúa ban cho đều bị tước đoạt,

hàng ngàn đứa trẻ đang lớn lên, đang phát triển, sắp được sinh ra thì mạng sống của chúng bị hủy diệt một cách tàn nhẫn bằng đủ thứ dụng cụ như kim, kẹp, kéo, thìa múc nạo, ống hút, v.v...

Tại sao vậy? Điều gì đã xảy ra ở Mỹ Quốc, nơi đã tạo ra cái kết quả ghê rợn này khi mà hành động phá thai ở nhiều thập niên trước đã được xác định rõ ràng?

Bắt đầu ở thập niên 1960 và 1970, một số rất đông dân chúng ở Hoa Kỳ đã từ chối, quay mặt khỏi nền tảng luân lý của họ mà nguyên thủy đã được bắt nguồn từ Kinh Thánh. Phong trào gọi là “tự do lựa chọn” đã mọc rễ từ đó. Nó liên quan đến cách sống chung chạ lẫn lộn nam nữ bừa bãi, có nhiều bồ bịch. Thuốc ngừa thai thì đầy dẫy và dễ dàng có, lại được khuyến khích bởi phim ảnh, báo chí. Những thứ đó đã đảo lộn và làm yếu hẳn đi những cơ chế hôn nhân và gia đình, ngay cả cái nền tảng vững chắc là xã hội.

Sự xuống dốc văn hóa có nọc độc ung thư này đang tiếp tục vận hành không cần che dấu đến chỗ mà hiện nay bất cứ hình thức hay khuynh hướng sắc dục nào cũng đều được chấp nhận và coi là “*bình thường*” -và nó lại được khuyến khích và cổ động một cách tích cực bởi xã hội của những người gọi là lãnh đạo.

Điều gì sẽ xảy ra khi mà luân lý của Thiên Chúa bị bỏ quên, luật khôn ngoan của Tạo Hóa bị coi rẻ, trong một quốc gia có nền móng được xây dựng từ nguyên khởi là để vinh danh Thiên Chúa và tuân phục luật lệ của Người? Qua lời của tiên tri Hosea, Thiên Chúa đã cảnh cáo như sau: “Dân ta bị tiêu diệt vì thiếu hiểu biết. Bởi vì các người đã từ chối hiểu biết nên ta sẽ từ chối các người không cho làm tư tế (đại diện) của ta. Bởi vì các người đã quên lẽ luật của Thiên Chúa các người nên ta cũng sẽ quên con cháu các người” (Hosea 4:6).

### **THỨC ĐẤY MỘT SỰ ĐIỆP PHÁ HOẠI**

Qua nhiều thập niên, hậu quả của luân lý suy đồi như thế đã khiến gia đình đổ vỡ, tội ác tràn lan, bạo động hoành hành, thêm kiêu căng, bệnh hoạn thể xác và tâm thần, khiếm nhã, khinh miệt Thiên Chúa là đấng Tạo Hóa, đáng bảo vệ và quan phòng (2 Tm 3:1-5).

Buồn thay, Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác đang chu toàn những lời Tiên Tri Isaiah viết: “Khốn thay dân tộc tội lỗi, chồng chất lỗi lầm, giống nòi gian ác, con cái hư hỏng lại chối bỏ Chúa, *khinh khi Đức Thánh của Israel và quay lưng bỏ đi. Biết đánh các người vào chỗ nào nữa, hỏi những kẻ cứ khăng khăng phản loạn! Đâu các người chỗ nào cũng đau và tìm chỗ nào cũng nát cả rồi!*” (Is 1: 4-5).

Khi chọn cho mình điều tốt hay xấu hoặc thiện hay ác thì con người cũng biến cái “xã hội mình sống trở nên như vậy”, kể cả những cách thức sắc dục mà họ hành động. Thiên Chúa đã phán trong Kinh Thánh là tình dục được dùng chỉ để tỏ tình yêu, thực hiện tình liên đới hôn nhân, nhưng con người

đã từ bỏ ý tưởng đó và cho rằng mình biết hơn Thiên Chúa là đấng đã dự liệu và tạo ra tình dục!

Vì chối từ những luân lý căn bản của Thiên Chúa nên ngày nay người ta đã tạo ra một loại văn hóa hỗn loạn, đòi truy, móc ngoặc, sống chung bừa bãi, trai với trai, gái với gái, trai gái lẫn lộn lung tung mà vẫn coi là bình thường, rồi còn chính thức tạo thành hôn nhân, cả đối với những tay đổi giống trai thành gái hay gái thành trai. Cung cách và thái độ ứng xử tội lỗi, loạn luân, ngược đời như thế đã từng bị Chúa kết án nặng nề như ghi trong Kinh Thánh (coi Mt 5:28; Lv 18:22; Dn 22:5; Rm 1:26-29; St 5:2).

Vậy, có ai thắc mắc về cái văn hóa gọi là “văn hóa phá thai theo đòi hỏi” quá kinh tởm ấy không? Thật thảm hại! cái văn hóa ấy lại đang lan tràn khắp thế giới, và giết hại cả những thành viên vô tội nhất của mình một cách thâm vô cùng. Để làm gì nhỉ? Để những người khác có thể hưởng thụ những thú vui đòi truy của mình rồi tự an ủi và tha thứ cho mình (X. 2Tm 3:1-5).

### **SỰ SỐNG DUY NHẤT LÚC THỤ THAI**

Rất nhiều người, không hiểu sao, lại tự dối mình cho rằng đứa nhỏ chưa sinh ra chỉ là “một cục thịt”, và người mẹ có “quyền” muốn làm gì trên nó cũng được. Hoặc một cái nghĩa sai lạc khác là đời sống con người chỉ bắt đầu lúc đứa bé gần sinh ra khi nó có thể tự sống được. Và đây là lần ranh mà những chuyên viên phá thai đã vạch ra và cho là đủ. Họ nói với những phụ nữ là, vì bào thai sống nhờ vào sự sống của người mẹ nên nó không thể sống tách rời mẹ nó được, do đó phá thai là hoàn toàn chấp nhận được nếu người mẹ muốn.

Nhưng về mặt khoa học và Thiên Chúa thì sao? Đời sống con người bắt đầu từ lúc thụ thai. Tại thời điểm đó, sự sống trở thành hiện hữu với căn tính di truyền riêng của mình bao gồm tất cả mọi sự mà con người nhỏ xíu đó sẽ thành hình, từ chiều cao, màu sắc của mắt, nhân tính và nhiều thứ khác nữa...

Từ đó, một tiến trình lớn lên và phát triển rất kỳ diệu sẽ xảy ra nơi con người mới này ở trong bụng người mẹ. Chỉ trong vòng 18 ngày nhịp tim đập đã nghe được. Vào khoảng 3 tuần, mắt, xương sống, bộ máy tiêu hóa bắt đầu hình thành. Khoảng chừng 43 ngày sóng não có thể nhận thấy được. Khoảng 60 ngày, ngón tay ngón chân bắt đầu xuất hiện. Chừng 65 ngày, tuyến giáp trạng, tuyến thượng thận bắt đầu làm việc và bào thai có thể nuốt cũng như đáp trả tiếng động.

Vào khoảng 70 ngày, đứa bé chưa sinh ra -về căn bản, đã có đủ mọi cơ quan như một đứa bé mới sinh ra. Đến 84 ngày, đầu tay thành hình; chiều cao chừng hơn 3 inches, cân nặng khoảng 1 ounce. Đến 125 ngày, đứa bé có thể cử động và đá. Nó cũng biết đau, sờ, lạnh, đáp ứng lại âm thanh và ánh sáng, có thể nấc cụt, bú ngón tay, có thể theo chu kỳ thức ngủ, có thể mỉm cười, biết cảm xúc, có thể biết tiếng mẹ nói, biết ngáp và cả mộng mơ nữa!

### **THIÊN CHÚA, ĐÁNG TẠO HÓA NÓI GÌ?**

Kinh Thánh cắt nghĩa là Thiên Chúa đã hình dung con trẻ chưa sinh ra như một cá nhân riêng biệt với mẹ nó. Chẳng hạn Thiên Chúa đã xác định chọn Jeremiah làm tiên tri/ngôn sứ/ủy viên đặc biệt. Thiên Chúa nói với Jeremiah, *“Trước khi cho người thành hình trong bụng mẹ, Ta đã biết người. Trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hóa người. Ta đặt người làm ngôn sứ cho chư dân (Gr 1:5). Ngoài ra, tổ phụ Job đã nói về chính mình và những người khác: “Đấng tạo ra tôi trong bụng mẹ không phải là đấng tạo ra nó hay sao? Không phải cũng một Thiên Chúa đã tạo ra tất cả chúng tôi sao? (G 31:15).*

Chúng ta cũng thấy là, Lời linh hứng của Thiên Chúa cho biết Đấng Tạo Hóa của chúng ta đã coi đứa bé trước khi sinh ra, -ngay cả những giây phút đầu tiên của đời nó và sự phát triển của nó- như một cá nhân mới độc nhất và quý giá. Nó có quyền -giống như tất cả mọi người là -để sống, để chơi, để cười, để học hỏi và để mơ mộng! Vậy, dù phá thai không được trực tiếp nói đến trong Kinh Thánh, nhưng đoạn trên hiển nhiên cho thấy Thiên Chúa coi những đứa trẻ chưa được sinh ra như là những cá nhân con người. Điều đó có nghĩa là giết những đứa trẻ chưa được sinh ra một cách bừa bãi là *sát nhân, phạm tội điều răn thứ 6 trong 10 điều của Thiên Chúa là không được giết người.*

Bây giờ chúng ta thử nhìn vào một mức độ cao hơn, vượt qua mức vật chất đi vào khung trời thiêng liêng thật quan trọng là mỗi cá nhân con người đối diện với Đấng Tạo Hóa vĩnh cửu của chúng ta thế nào? Mặc dù Người tạo dựng nên mọi sự, gồm có vũ trụ và tất cả mọi sự, trong đó con người là một linh vật vô cùng quý giá, bạn có biết không?

Thực vậy, kế hoạch chính thật kỳ diệu và đặc biệt của Thiên Chúa nhắm vào con người chính là mạng sống con người. Hãy để ý đến những lời kinh của David, vua Israel cổ đại do Thiên Chúa mặc khải:

*“Khi tôi ngắm Tầng Trời do tay Chúa sáng tạo, muôn trăng sao Chúa đã an bài, thì con người là chi mà Chúa cần nhớ đến, phạm nhân là gì mà Chúa phải bận tâm? Chúa cho con người chẳng thua kém thần linh là mấy, ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên, cho làm chủ công trình tay Chúa sáng tạo, đặt muôn loài muôn sự dưới chân: Nào chiến bò đủ loại, nào thú vật ngoài đồng, nào chim trời cá biển, mọi loài ngang dọc khắp trùng dương...(Tv 8:3-9).*

Cũng vậy trong Tân Ước cũng có những lời cắt nghĩa tán tụng số mệnh nhân loại rất kinh ngạc và thật đầy đủ:

*“...đặt muôn loài muôn sự dưới chân con người, bắt chúng phải phục quyền con người. Khi bắt muôn loài muôn sự phải phục quyền con người, Thiên Chúa không để cho một sự gì không phục quyền con người. Thật ra, hiện nay chúng ta chưa thấy muôn loài muôn sự phục quyền con người. Nhưng con người đã bị thua kém các thiên thần trong một thời gian ngắn, thì chúng ta lại thấy được*

*Thiên Chúa ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên, bởi vì đã cam chịu tử hình. Con người đó chính là Đức Giesu. Thật vậy, Đức Giesu phải nếm sự chết là để cho mọi người được cứu độ, nhờ ơn Thiên Chúa. Quả thế, vì muốn đưa muôn vàn con cái đến vinh quang nên Thiên Chúa đã làm một việc thích đáng là cho Đức Giesu trải qua gian khổ mà trở thành vị lãnh đạo thập toàn, dẫn họ đến nguồn ơn cứu độ (Dt 2:8-10).*

### **MỤC ĐÍCH CỦA MẠNG SỐNG CON NGƯỜI**

Tạo hóa đã có mục đích rất phấn khởi cho tất cả chúng ta. Mạng sống của muôn dân, của cả những hài nhi trước khi sinh ra đều quý giá vô cùng. Như chúng ta vừa nghe, sứ mệnh của Chúa Giesu Kito là mang vinh quang cho “nhiều con cái”. Nhưng đó nghĩa là gì? Chủ ý và mục đích của Thiên Chúa trong việc tạo dựng nên loài người là để thiết lập *chính gia đình Thiên Chúa của Người*. Thiên Chúa đã nói một câu rõ ràng trong thư gửi tín hữu Corinto: *“Ta sẽ là Cha các người, và các người sẽ là con trai con gái của Ta, Chúa toàn năng phán như vậy (2Cr 6:18). Người sẽ hoàn thành việc này qua một tiến trình nhờ ở máu thịt của mỗi cá nhân rồi được biến đổi thành những con người linh thiêng trong ngày sống lại từ cõi chết.*

Tác động sinh sản loài người là một tác động vật chất đi song hành với tiến trình thiêng liêng dẫn đến việc sinh ra những đứa trẻ của Thiên Chúa thành một gia đình thiêng liêng bất tử của Thiên Chúa! Khi con người kết thúc đời sống của một hài nhi trước khi sinh ra là họ đã xúc phạm bước lên đường hướng kế hoạch của Thiên Chúa một cách điên rồ. Vậy, đời sống của tất cả những đứa trẻ chưa được sinh ra phải coi là quý giá vô cùng. Thiên Chúa đã có kế hoạch trước cho từng đứa trẻ đó là chúng có một số mệnh huy hoàng ở tương lai.

Với những ý nghĩ đó trong đầu, nếu bạn biết có ai có ý định phá thai thì hãy khuyên họ, khuyến khích họ đến những cơ quan từ thiện, thiện nguyện, bác ái tư nhân hay tôn giáo sẽ có người sẵn sàng giúp đỡ cả mẹ lẫn con.

Thiên Chúa ước mong tất cả chúng ta thực sự từ bỏ cái nền văn hóa tội ác và sự chết đang hoành hành trên thế giới hiện nay. Nó bị ảnh hưởng bởi một quyền lực vô hình ẩn núp trong bóng tối, lại có sức mạnh không ngờ..(x. Ep 2:2; 6:12; 2Cr 11:14). Nhìn sự lớn mạnh của tội ác hiện nay, bây giờ là thời điểm quyết định chúng ta phải quay lại với Thiên Chúa qua Đức Giesu Kito và thực hành những giáo huấn của Người (Mt 5:19).

Sau cùng, nếu trong quá khứ chúng ta đã phạm tội thì hãy ăn năn thống hối xin Thiên Chúa toàn năng tha thứ. Ơn Chúa luôn luôn sẵn sàng, chỉ cần chúng ta bước tới và thực lòng cải đổi. Bạn có thể bỏ lại đằng sau những lỗi lầm và xây dựng cuộc sống mới để chuẩn bị cho một tương lai huy hoàng nơi vương quốc mai sau.

Đúng vậy, Thiên Chúa toàn năng có một kế hoạch rất phấn khởi, một mục đích tuyệt vời cho tất



cả mọi người, trong đó có bạn. Thực vậy, bạn đã được Thiên Chúa hứa ban cho một đời sống mai sau thật đầy đủ nằm trong gia đình thiêng liêng của Thiên Chúa, không gì có thể so sánh được.

Hãy nhớ là tất cả mạng sống của con người, trong đó có cả mạng sống của những hài nhi chưa được sinh ra, đều siêu việt và quý giá vô cùng đối với Thiên Chúa.

(June 10, 2021)

## THIÊN CHÚA PHÒ-SỰ-SỐNG HAY THÍCH-LỰA-CHỌN? PRO-LIFE HAY PRO-CHOICE?

### Đôi dòng lịch sử về phá thai.

Phá thai không thấy nói trong Kinh Thánh, nhưng lịch sử cho thấy việc phá thai đã xảy ra nơi người Ai Cập cổ đại, người Ba Tư (Persians), người Roma và nhiều nền văn minh khác. Tuy nhiên lúc đó phá thai vẫn bị coi là vô luân, như vào thế kỷ 5 trước CN, lời Thè Hyppocrate cấm các bác sĩ không được phá thai tùy tiện.

Các tổ phụ của các giáo hội vào khoảng thập niên 200 đã cấm ngừa thai hoặc phá thai bằng thuốc hay vật dụng. Phá thai lúc đó nằm trong những cáo buộc đáng khiển trách như tội ăn cắp, thè gian, kiêu căng hãnh tiến và đạo đức giả.

Khách hành hương và những nhà sáng lập Thanh Giáo (Puritan) thời Mỹ Thuộc Địa Anh cùng với giáo hội Luther và Anh Quốc coi việc phá thai là sát nhân. *“Tân Anh Quốc lúc đó có rất nhiều tín đồ Giáo Phái Niên Trưởng và Hội Thánh Tin Lành Cộng Đoàn Tự Trị được thành lập theo Giáo Lý của John Calvin. Ông này đã viết: một hài nhi chưa sinh ra ‘dù còn trong bụng mẹ, thì đã là người rồi’; cuộc sống của nó tuy chưa được vui hưởng sự đời cũng không thể bị đánh cắp”/ New England was filled with Presbyterian and Congregationalist churches founded on the doctrines of John Calvin, who wrote that an unborn child, ‘though enclosed in the womb of its mother, is already a human being’ and should not be ‘robbed of the life which it has not yet begun to enjoy”* (Marvin Olasky, “Did Colonial America Have Abortion? Yes But...,” *World*, Jan. 17, 2015, excerpted from *Abortion Rites: A Social History of Abortion in America*, 1992).

Phá thai từ lâu vào thời Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ mới thành lập đã bị coi là một tội ghê tởm, nhưng rất hiếm (ibid.) nên không có luật cấm. Tuy nhiên, bắt đầu vào giữa thập niên 1800s thì luật cấm phá thai bắt đầu xuất hiện. Vào năm 1900 đa số các vụ phá thai đều nằm ngoài vòng pháp luật, tiên khởi là do luật của Hội Y Sĩ Hoa Kỳ, AMA.

Đến đầu thập niên 1960s, ý kiến công chúng về phá thai bắt đầu chuyển đổi vì biến chứng của thuốc thalidomide được khám phá vào cuối thập niên 1950s. Trong vòng nhiều năm, thuốc này đã được các bác sĩ biên toa cho những phụ nữ mang thai để giúp dễ ngủ và chống khó chịu vào buổi sáng. Nhưng sau này người ta thấy thuốc lại có những

phản ứng phụ nguy hiểm làm dị thai. Vì được dùng một cách rộng lớn khắp Vương Quốc Hiệp Chúng từ 1958 đến 1962, thalidomide đã gây đến 10,000 vụ hư thai và thai nhi chết. Trên toàn thế giới ước chừng 20,000 hài nhi bị thiếu tay / chân và 80,000 chết. Dù thalidomide đã bị cấm năm 1961 nhưng tranh luận về phá thai hợp pháp vẫn gia tăng vì những bà mẹ mang thai lo sợ con mình sinh ra sẽ là quái thai hoặc có dị tật.

Từ năm 1967 đến 1970 đã có 15 tiểu bang cho phép phá thai những trường hợp đặc biệt như người phụ nữ bị hiếp, loạn luân hay mạng sống của người mẹ bị lâm nguy. Rồi sau đó năm 1971 vụ Roe v. Wade được đem ra tòa, và năm 1973 Tối Cao Pháp Viện Hoa Kỳ dẹp bỏ luật phá thai của các tiểu bang để hợp pháp hóa phá thai trên toàn nước.

### Thiên Chúa Phò-Sự-Sống hay Thích-Lựa-Chọn?

Lẫn lộn, hiểu sai vấn đề và tranh cãi đều là do ý việc định nghĩa. *“Phò-Sự-Sống/Pro-Life”* có ý nghĩa gì? *“Thích-Lựa-Chọn / Pro-Choice* là gì? Chúng ta thử tìm hiểu hai danh xưng này theo quan điểm Kinh Thánh.



Nói Thiên Chúa Phò-Sự-Sống là không đúng, thực ra là không được chính. Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa, Đấng Giữ và Bảo Vệ sự sống. Một trong 10 điều răn của Chúa là cấm giết người (Exodus 20:13). Thiên Chúa cũng Thích-Lựa-Chọn theo nghĩa Chúa tạo dựng nên con người và cho họ có tự do chọn lựa. Người không điều khiển chúng ta bằng cách lấy đi cái quyền tự do lựa chọn của chúng ta.

Cuộc sống con người là một chuỗi dài liên tục những lựa chọn. Nhưng không phải tất cả mọi lựa chọn đều giống nhau. Có những lựa chọn khôn ngoan và điên rồ, tốt và xấu, đúng và sai. Có người cho rằng chọn lựa nào cũng tốt như nhau nhưng khác là ở ý thích của mỗi người.

Nói như vậy là dựa trên chủ thuyết tương đối, quan niệm ở đời chẳng có gì là tuyệt đối. Nhưng có những sự thật lại tuyệt đối. Kinh Thánh là một mạc khải của Thiên Chúa về một sự thật tối hậu. Chúa Giesu Kito, trong lời cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha: *“Lời Cha là sự thật...”* (Gioan 17:17). Mười điều răn Thiên Chúa đã tóm gọn những điều căn bản Đúng và Sai. Thiên Chúa không đặt để những điều căn bản đó trên bất cứ ai. Tuy nhiên, Người cho biết cái gì là đúng và cho thấy những hậu quả của hành động của chúng ta và khuyên chúng ta chọn lựa điều đúng. Rồi Người để cho chúng ta tự do lựa chọn.

Như trường hợp ông Adong và bà Eva; Thiên Chúa báo trước cho hai ông bà biết rõ những hậu quả của việc họ lựa chọn để họ tự do chọn lựa. Và hai ông bà đã lãnh đủ mọi hình phạt khi quyết định sai lầm. Thiên Chúa đã linh hứng cho Joshua nói với dân Israel, “...*Hôm nay anh em cứ tự do chọn lựa thần mà thờ, -hoặc các thần của dân ngoại đầy dẫy chung quanh anh em hoặc thần duy nhất là Thiên Chúa thật (Joshua 24:15).* Trong Isaiah 65:12, Thiên Chúa thông báo những phán xét trên dân Israel “*bởi vì, khi Ta gọi, các người không trả lời... nhưng lại làm bậy trước mắt Ta và chọn những điều không đẹp lòng Ta.*”

Đối với những hài nhi chưa được sinh ra, cha mẹ phải chọn cho chúng sự sống hơn là cái chết. Phá thai là một lựa chọn sai lầm. Thiên Chúa Phò Sự Sống, Người ghét tởm những ai lấy mất mạng sống của người khác, kể cả mạng sống của những hài nhi chưa sinh ra.

Danh xưng Phò-Sự-Sống và Thích-Lựa-Chọn tại nhiều quốc gia đã có thêm một ý nghĩa nữa. Nói theo kiểu chính trị, Phò-Sự-Sống liên hệ đến những người đi tìm luật pháp và sự giúp đỡ của tòa án để phá bỏ luật lệ hoặc giới hạn việc phá thai. Thích-Lựa-Chọn ngược lại, liên quan đến những người muốn phá bỏ giới hạn việc phá thai.

Dù Thiên Chúa rất hài lòng với việc cứu sống những hài nhi, nhưng cũng đừng cho rằng Người chấp nhận tất cả những cách thức và chiến thuật để hãm hại người hay phá hủy tài sản với chủ đích phò sự sống hay chống phá thai.

Những cố gắng của con người và luật pháp sẽ không phải là giải pháp cuối cùng cho tội phá thai hay bất cứ tội ác nào khác của xã hội. Điều mà thế giới này rất cần thiết là con người phải thay đổi tâm tư ý nghĩ từ ích kỷ sang vị tha, từ ham mê sắc dục sang *chăm sóc thương yêu*. Điều mà chúng ta cần là *thay đổi từ một tâm tư mù quáng qua một hiểu biết trong sáng về những giá trị thực sự*.

Thay vì theo chủ thuyết khoái lạc, thích là làm, chúng ta cần để ý đến những hậu quả lâu dài của những hành động sắc dục lộn xộn lung tung –như bệnh hoa liễu, gia đình đổ vỡ, giao tiếp vỡ tan, nghiện ngập, tự vận, và rồi... giết hại những con trẻ vô tội được tạo thành do những giây phút thụ hưởng vị kỷ ấy. Những cái này chắc chắn chẳng làm được gì cho đáng với những cái chết đầy ác mộng không thể tưởng tượng nổi.

Quả thật chúng ta rất cần phải học hỏi để thấu hiểu những viễn cảnh đúng và sai mà Thiên Chúa đã cho chúng ta thấy. Đối với đa số loài người, điều này sẽ chưa xảy ra cho đến khi Chúa Giesu Kito trở lại để thiết lập vương quốc của Người ở dương thế này.

Trong tất cả những suy nghĩ của chúng ta, Thiên Chúa khuyên chúng ta chọn Phò-Sự-Sống –sự sống hiểu theo nghĩa chung cũng như cách thức dẫn đến đời sống vĩnh cửu vào những giờ phút cuối cùng. Thiên Chúa nói với chúng ta: “*Hôm nay tôi lấy Trời*

*Đất làm chứng cáo tội anh em: tôi đã đưa ra cho anh em chọn được sống hay phải chết, được chúc phúc hay bị nguyên rủa. Anh em hãy chọn sống để anh em và giòng dõi anh em được sống” (Dnl 30:19).*  
(May 21, 2021)

### **PHẢN ỨNG CỦA MỘT LINH MỤC ĐỒNG TÊN VỀ BÀN TUYÊN BỐ CỦA CÁC DÂN BIỂU CÔNG GIÁO THUỘC ĐẢNG DÂN CHỦ ỦNG HỘ PHÁ THAI**

Linh mục Robert McTeigue, SJ (đồng Tên) hôm thứ năm (24-6-2021) trên Radio đã phê bình bản tuyên bố gần đây của 60 dân biểu thuộc Đảng Dân Chủ, là Công Giáo nhưng chủ trương phá thai. Những dân biểu này yêu cầu đừng cấm họ rước *Minh Thánh Chúa vì phá thai*.

Cũng vào thứ năm, trên báo National Catholic Register, cha Robert McTeigue, SJ cho đăng lại tin cuộc hội luận trên đài phát thanh về “*Tình Hình Công Giáo Hiện Nay*” do cha khởi xướng và chủ tọa. Cuộc hội luận cho rằng các dân biểu Công Giáo chủ trương phá thai đòi kháng cáo vấn đề “*Lương Tâm*” và “*Thiện Ích Chung*” là sai lầm.

Vấn đề chính của cuộc hội luận này -cha nói- là cuộc bàn thảo của các Giám Mục Hoa Kỳ vào tuần trước về “**Tính Nhất Quán của Minh Thánh Chúa**”, **Giảng huấn của Giáo Hội về việc Xưng Đấng để được Rước Minh Thánh Chúa**. Tại cuộc họp thường niên vào Mùa Xuân năm nay vừa qua, các ngài đã quyết định chấp thuận một bản thảo về tài liệu giảng huấn về Minh Thánh Chúa.

Trong dàn bài đề nghị về tài liệu có một phần phụ nói về tính nhất quán của phép Minh Thánh Chúa. Ủy ban Giáo Lý của Hội Đồng đã đề nghị đưa ra một bản thảo về tài liệu và sẽ gồm có “*lời kêu gọi đặc biệt đến những người Công Giáo lãnh đạo văn hóa, chính trị, hoặc xứ đạo phải là “những chứng nhân của niềm tin” và “xác quyết cùng đề cao Giáo Huấn của Giáo Hội trong đời sống công cộng*”.

“Điều mà Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ tranh luận vào tuần trước, và điều mà những người bảo trợ cho bản tuyên bố, đều liên hệ tới phẩm giá con người và quyền tối thượng của Thiên Chúa. Thật ra, chỉ có cách thức Công Giáo thực sự mới có thể *làm điều đó đúng* -Cha McTeigue viết- và không ai có đủ tư cách có thể làm cho điều đó thành sai được.”

Cha McTeigue là linh mục đồng Tên thuộc Tỉnh Đoàn miền Đông Hoa Kỳ. Ngài là Giám Đốc một đài phát thanh. Đài của ngài loan truyền qua mạng lưới truyền thanh Thánh Giá (Cross Radio Network) và trên iCatholicRadio app. Ngài cũng là thành viên của Hội Đồng Y Đạo trong Y Sĩ Đoàn Công Giáo Hoa Kỳ.

Tuần trước, trong lúc các Giám Mục Hoa Kỳ đang họp thì 60 dân biểu thuộc đảng Dân Chủ đã đưa ra một “**Tuyên bố về những Nguyên Tắc/ Statement of Principles**”, yêu cầu đừng từ chối, không cho họ rước Minh Thánh Chúa vì lập trường ủng hộ phá thai của họ. Trong khi bàn luận về sự

xứng đáng để được nhận Minh Thánh Chúa, các Giám Mục đơn thuần chỉ bỏ phiếu để làm một bản thảo tài liệu về Minh Thánh Chúa, trong đó có một phần phụ nói về tính nhất quán của Minh Thánh Chúa. Các ngài đã không bỏ phiếu về bất cứ một chính sách nào có tính cách quốc gia về việc từ chối không cho rước Minh Thánh Chúa.

Những dân biểu Công Giáo này, thứ sáu tuần trước, đã cam kết “**sống theo truyền thống Công Giáo, thiện ích chung, và ưu tiên lương tâm,**”, trong khi đòi hỏi đừng từ chối, không cho những chính trị gia rước Minh Thánh Chúa vì họ ủng hộ phá thai theo luật và sự an toàn của người phụ nữ.”

Linh mục McTeigue đã trả lời tuyên bố đó của các dân biểu trên báo National Catholic Register của ngài.

Nói về việc các vị dân biểu cam kết giữ “**thiện ích chung**”, ngài cảnh cáo và chống lại quan điểm “**thực dụng**” về thiện ích chung. Và, phá thai không bao giờ có thể là một phần của thiện ích chung.

Cha viết: “Tất cả những cố gắng để đạt mục đích của chúng ta - cá nhân cũng như cộng đồng, công cũng như tư- phải tạo điều kiện đưa tới nhân đức và sự thánh thiện trong cuộc sống này để có thể hưởng phúc mai sau. Hiểu một cách đúng nghĩa, thiện ích chung không thể nhân nhượng nhiều hay ít, để biện hộ cho việc phá thai.”

Cha trích dẫn lời kháng cáo về lương tâm của những vị dân biểu: “*Trong những đề mục này, chúng tôi xin Giáo Hội hướng dẫn và giúp đỡ nhưng cũng tin vào việc lương tâm là ưu tiên. (In all these issues, we seek the Church's guidance and assistance but believe also in the primacy of conscience)*”.

Trả lời câu nói trên, cha McTeigue viết: “Đặt chữ NHƯNG/BUT cẩn thận ở câu tuyên bố trên là đã tạo một cái hố ở ngay giữa xa lộ có 6 đường đi với chủ đích dẫn đưa xa lìa khỏi Giáo Hội.”

Cha lập luận: “*Việc làm của lương tâm tiên khởi là việc làm của lý trí,*” nó phải đi trước cảm xúc và phải phù hợp với giảng huấn của Giáo Hội. “Lý Trí (khi thi hành đúng) và Niềm Tin (khi hiểu đúng) phải là ưu tiên, nghĩa là không ai có thể làm điều tốt hoặc thiện và tránh tội ác mà lại không cần đến nó (tức lý trí và niềm tin).” “Đồng thời, có lý trí đúng và niềm tin thật thì không cần phải dùng tiếng ‘NHƯNG’, vì tiếng nhưng này đã dùng để tách rời lương tâm khỏi mặc khải thánh mà Chúa Kitô đã ủy thác cho Giáo Hội do Người lập ra.”

Cha McTeigue đã phản bác câu tuyên bố của những vị dân biểu nói rằng họ tuyên xưng theo “*cách sống của truyền thống Công Giáo.*” Câu nói này hẳn có nghĩa là -cha McTeigue viết- chúng ta bị ràng buộc vào danh dự và duy trì truyền thống, nhưng chúng ta sẽ chỉ làm những gì mà chúng ta muốn, còn truyền thống thì chỉ giữ cái tên mà thôi. Danh xưng “sống” thì thay đổi tùy tiện, còn “truyền thống” chỉ là cái vỏ, một danh hiệu mà thôi.”

## HỘI LUẬN TRÊN ĐÀI PHÁT THANH

Cha đã mời những vị dân biểu ký tên trong bản tuyên bố tham dự vào buổi hội luận trên đài của cha vào thứ sáu. Cha hứa cha sẽ công bằng, lịch sự và bác ái / I promise to be fair, polite and charitable.

“Chúng ta cùng nhau bàn luận về vấn đề này. Theo tinh thần của thư thánh Phero: *Đức Kitô là Đấng Thánh, hãy tôn Người làm Chúa ngự trị trong lòng anh em. Hãy luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của anh em (1Pr 3:15).*”

Trong bản tuyên cáo, 60 vị dân biểu hạ viện, Công Giáo, Dân Chủ đã hỏi thúc đừng có từ chối, không cho họ rước Minh Thánh Chúa:

“*Chúng tôi long trọng yêu cầu quý vị đừng vội quyết định từ chối, không cho chúng tôi được nhận Phép Cự Thánh này, là nguồn mạch và tột đỉnh của toàn thể công trình của Tin Mừng Phúc Âm chỉ vì một vấn đề thời,*” – họ nêu ra và ám chỉ “**Giáo Hội**” trong bản tuyên bố của họ.

Họ nói, từ chối không cho các chính trị gia rước Minh Thánh Chúa vì phá thai là “*biến Minh Thánh Chúa thành khí giới.*” Họ còn nói, như vậy là “*đã thực sự làm phiền lòng Chúa Thánh Thần và từ chối không chấp nhận sự biến chuyển của mỗi cá nhân Kitô hữu, một con người không bao giờ hoàn hảo, nhưng sống trong tranh đấu để đạt tới hoàn hảo.*”

Những dân biểu đó tuyên bố là họ biểu lộ niềm tin của họ qua hành động bằng cách “*giúp đỡ những người nghèo khổ, những kẻ bị thiệt thòi và những kẻ bị áp bức, bảo vệ những kẻ thấp hèn nhất, và bảo đảm tất cả mọi công dân Hoa Kỳ của mọi niềm tin đều có đầy đủ cơ hội để được chia sẻ mọi phúc lợi của quốc gia vĩ đại này.*” Họ viết thêm: “*Chúng tôi tuyên xưng chúng tôi thuộc về Giáo Hội thì Giáo Hội cũng phải thuộc về chúng tôi.*”

Nhiều cá nhân các Giám Mục gần đây đã nói về vấn đề Rước Minh Thánh Chúa đối với những chính trị gia chủ trương phá thai.

Đề ý đến những phán quyết trong bản tuyên bố về việc xứng đáng để được rước Minh Thánh Chúa có thể tạo tranh cãi và làm tổn thương sự hiệp nhất của người Công Giáo, Giám mục Thomas Paprocki của Giáo Phận Springfield ở Illinois đã phát biểu: “*Không thể có hiệp nhất khi mà có bất công.*”

Ngài nói: Tính nhất quán của Phép Thánh Thể không đơn thuần chỉ áp dụng về hành động “*phá thai và giết người không đau đớn/abortion and euthanasia*” nhưng vấn đề ở chỗ nó là **tội trọng về “bất cứ loại gì.”**

“*Giáo huấn của Giáo Hội Công Giáo thì cố định từ cả hai ngàn năm trước là, người nào cố tình phạm tội trọng thì trước tiên phải ăn năn thống hối, rồi đi xưng tội với một linh mục, và nhận được phép tha tội trước khi được nhận rước Minh Thánh Chúa - Đức GM Paprocki nói.*”

“*Giảng huấn này -Ngài lưu ý- là phản ảnh giáo luật của Giáo Hội và kỷ luật về phép thánh.*”

(June 26, 2021. Theo Bản tin CNA ngày 24-6-21)

# Tại sao tôi yêu lá cờ Vàng?

## Xuân Sơn



Sự kiện một du học sinh tại Úc từ Hà Nội có hành động vô ý thức "dẫm đạp" lên một lá cờ vàng 3 sọc đỏ đã làm cho dư luận cộng đồng Việt Nam tại Úc phần nộ khiến luật pháp Úc phải can thiệp, đưa ra tòa trừng phạt nặng. Thực ra thì việc sỉ nhục quốc kỳ (desecration of the flag) là một việc thường tình trên thế giới và ngay cả tại nước Mỹ cũng chưa có luật cấm đoán việc này và quốc hội Mỹ cũng chưa dứt khoát vì phải tôn trọng luật tự do ngôn luận, tự do tư tưởng (first amendment).

Việc du học sinh Dương Đức Thịnh có hành động trên đã gây cảm phẫn trong giới cộng đồng Việt Nam tại Úc và tại những nơi có đông đảo người Việt tỵ nạn là có những nguyên nhân lịch sử sâu xa chỉ có những người am hiểu lịch sử Việt Nam mới cảm nhận được.

### Từ Aeneas đến Fustel de Coulanges...

Cuộc chiến tranh Trojan War, cách đây trên 3000 năm, có lẽ đã có ảnh hưởng lớn nhất lên lịch sử nhân loại vì đã dẫn đến sự thành hình của văn minh La Mã, thủy tổ của văn minh Tây phương sau này. Cuộc chiến Trojan war kéo dài 10 năm và kết thúc với chiến thắng của phe Hy Lạp nhờ mưu của Ulysses dùng con ngựa gỗ.

Chỉ có một mình Hoàng tử Aeneas và gia đình trốn thoát được ra bên ngoài và sau cùng tới được vùng đất Latium rồi dựng nên đế quốc La Mã, nguồn gốc của văn minh cơ khí Tây phương ngày nay bao trùm cả thế giới. Các tấm họa đồ, tượng đài, hình ảnh của Hoàng tử Aeneas ghi lại ông đã cõng cha Anchise trên lưng và một tay dắt đứa con và một tay cầm bài vị tổ tiên gọi là penates.

Sau này các vị hoàng đế La Mã từ Jules Cesar

đều tự nhận là con cháu, hậu duệ của Aeneas.. với tục lệ tôn thờ tổ tiên bên cạnh các vị thần Jupiter, Apollo, Athena... Tục lệ tôn kính hay thờ phụng tổ tiên qua các bài vị penates được duy trì trong mỗi gia đình, đền thờ tại khắp nơi chịu ảnh hưởng văn minh La Mã bao trùm cả vùng Địa trung hải như Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Romania..

Trong thế kỷ 19, một sử gia Pháp tên Fustel de Coulanges (1830-1889) đã viết một luận án về tục lệ tôn thờ tổ tiên của người La Mã (culte des ancetres) sau khi ông sang Ý và Hy Lạp để nghiên cứu tại chỗ về sức mạnh của văn hóa Tây Phương. Ông cho rằng văn hóa Tây phương đã có nền tảng vững chắc nhờ lệ tôn thờ tổ tiên từ thời xa xưa và sau này bị xóa nhòa bởi cuộc Cách mạng vô thần ở Pháp vào năm 1789! Ông than phiền là tình trạng suy đồi văn hóa Pháp sau khi đánh mất gia tài penates đã khiến Pháp thua Đức trong 3 trận đánh lớn năm 1870, 1914 và 1940.

Một giáo sư người Pháp tại trường Chasseloup Laubat mà tôi theo học đã có lần ca ngợi lịch sử Việt Nam cũng có truyền thống sùng kính tổ tiên, các anh hùng dân tộc giống như thuyết của Fustel de Coulanges. Ông ta khuyên nhủ các học sinh Việt nên tiếp tục duy trì truyền thống này, bất kể theo tín ngưỡng nào! Nhờ tục lệ tôn thờ tổ tiên nên dân tộc Việt đã không bị người Tàu đồng hóa như các sắc dân Mãn, Mông, Hồi, Tạng! Lịch sử Việt luôn luôn sùng bái tổ tiên và các vị anh hùng từ Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Quang Trung... cho đến 5 vị hổ tướng đã tuần tiết sau này..

### Lá cờ vàng sau năm 1975...

Nhìn lại lịch sử VN khoảng thời gian từ năm 1945 đến 1975 thì chúng ta phải công nhận là miền Nam nước VN đã có những tiến bộ về mọi mặt từ kinh tế cho đến khoa học nghệ thuật, văn hóa tư tưởng trong khi miền Bắc dưới chế độ CS vô thần bị chìm đắm trong nghèo khổ, lạc hậu. Tượng trưng cho những truyền thống cao đẹp đó chính là lá cờ vàng 3 sọc đỏ. Hiện nay lá cờ này được đặt để tại những nơi tôn kính nhất trong nhà giống như các bài vị penates của người La Mã xa xưa. Mỗi khi nhìn lại và suy tư về lá cờ vàng thì chúng ta đều cảm thấy thương mến những vị anh hùng đã hy sinh bảo vệ lá



cờ này. Cộng sản Bắc Việt sau khi cưỡng chiếm miền Nam thì đã tìm đủ cách triệt hạ, cấm đoán lá cờ vàng nhưng theo thuyết logotherapy của TS Viktor Frankl, sau khi sống sót trại cải tạo của Đức quốc xã vào năm 1945, thì việc này hoàn toàn vô hiệu.

TS Frankl tóm tắt như sau trong cuốn sách "Men in search of meaning":

**"Everything can be taken from a man but one thing: the last of human freedoms to choose one's attitude in any given set of circumstances, to choose one's own way."**

CS Bắc Việt có thể cướp đi tất cả những gì của người dân miền Nam, kể cả mạng sống, nhưng không thể nào lấy đi được lá cờ vàng ở trong tâm tư, tình cảm của họ.

Xuân Sơn.



### NGÀY ĐỘC LẬP 2021

Bốn tây, tháng bảy năm nay  
Là ngày Độc Lập, là ngày hân hoan  
Dân Mỹ nay được an toàn  
Đón ngày trọng đại không màng âu lo  
Covid chẳng còn chuyện to  
Thuốc chủng ta chích hết cho mọi người  
Ra đường thấy lại nụ cười  
Khẩu trang là chuyện của thời vừa qua  
Nói vậy cẩn thận vẫn là  
An toàn, tối thiểu việc ta phải làm  
Pháo nổ tiếng lại nổ vang  
Vui chơi ta lại rộn ràng như xưa  
Trường học nhộn nhịp đón đưa  
Nhà hàng, theme park đủ vừa chen chân  
Mọi người hỉ hả muôn phần  
Thoát cảnh tù túng gian truân nào vừa  
Nhưng thế giới còn dây dưa  
Con trùng Vũ hán vẫn chưa chịu dừng  
Tang tóc dai dẳng chẳng ngưng  
Chiến tranh, kỳ thị không ngừng hại dân  
Nay ngày độc lập đến gần  
Chỉ mong thế giới bớt phần tai ương  
Giao thông mở lại con đường  
Danh lam, thắng cảnh ta thường viễn du.

Trần Chính Trực



### Đêm Buồn

Một mình trong đêm vắng  
Lòng buồn như dạ hương  
Nhìn trăng sao thỏn thức  
Sao rơi giữa vô thường

Ngân Hà trong quạnh quẽ  
Cuộc tình vắng Ngưu Lang  
Dòng sông đời chảy vội  
Tình ta cũng muộn màng

Ngày buồn không mở hội  
Đêm về cho lệ rơi  
Sầu rơi trong quạnh vắng  
Cô đơn ngập đất trời

Sương mù trên bến cũ  
Mùa Thu đã vội xa  
Lá buồn không ấp ủ  
Bờ mi lệ ướt nhòa

Dòng sông đêm lạnh giá  
Hiu hắt tiếng mưa sa  
Cánh chim trời vội vã  
Bơ vơ kiếp không nhà

Mưa rơi trên kỷ niệm  
Mờ phai dấu vết xưa  
Trắng sầu trên sóng lạnh  
Tình tan như khói sương

Trần Việt Cường

Giữ làn môi thắm



Nhớ em anh nhớ làn môi  
Nồng nàn, cuồng nhiệt, một thời đam mê  
Xa em ngàn dặm sơn khê  
Niềm thương, nỗi nhớ chưa hề phai  
Không gian cách trở dậm dãi  
Thời gian vùn vụt nối dài nhớ nhung  
Cánh chim bay mãi muôn trùng  
Lòng người mơ cuộc tương phùng còn xa  
Non cao, biển rộng bao la  
Trong mơ anh nhớ đậm đà làn môi  
Hai đầu nỗi nhớ đơn côi  
Giữ làn môi thắm cho đời yên vui.

KD

June 8, 2021



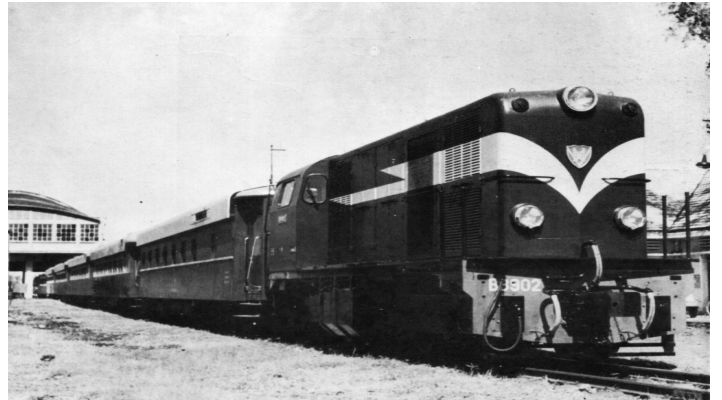
Thân tặng những ai đã cống hiến tuổi thanh xuân cho quê hương, đã đi qua khổ nạn của chiến tranh, tù đày, vượt biển, vượt biên... Nay đã làm lại cuộc đời trên quê hương thứ hai tươi đẹp. Chúng ta không còn là những dân Do Thái da vàng khóc bên dòng sông Babylon.

Với tuổi tác, thời gian đã phủ bụi mờ trên một số ký ức, nhưng những con đường tôi đã đi qua vẫn còn hiện rõ nét.

Quê ngoại chỉ cách một con đò ngang. Ngày nay những con đò ngang không còn đưa khách. Năm chiếc cầu mới đã được bắc qua dòng sông. Nhà ông ngoại tôi với cổng tam quan trong làng với vườn rộng, không biết có còn nguyên vẹn, khi rất nhiều nhà cửa bị di dời để xây thành phố mới bên kia sông Hàn. Mẹ tôi cũng đã ra đi từ rất lâu. Người thân không còn, nói chi đến vườn nhà ông ngoại còn hay mất. Tất cả chỉ còn trong ký niệm.

Con đường trước mặt nhà mang tên *Quai Courbet*, tên của đò đốc *Pháp thế kỷ thứ 19*. Khi còn thật bé tôi đã thấy những chiếc xe kéo chạy ở đây, ngày nắng cũng như ngày mưa. Thật tội, nhất là những ngày mưa gió, các chú kéo xe mặc chiếc áo toại chằm bằng lá, trông rất thảm thương. Đến một thời gian dài sau những chiếc xe này mới biến mất, và được thay thế bằng những chiếc xích lô trông vẫn minh hơn.

Chạy dọc theo đường bờ sông này là một đường ray xe lửa. Thuở đó, chiều chiều cứ đến khoảng năm giờ, một con tàu lửa chạy ngang qua kéo theo năm bảy toa gòn. Xe chạy than, thỉnh thoảng người lái tàu xúc than đổ vào lò đang cháy. Một người lơ xe, một chân đứng trên thanh gỗ dọc toa tàu, một tay nắm vào xích sắt gắn ở thành toa, tay phải phất lá cờ đỏ. Khi xe chạy ngang khúc đường này thường kéo còi, chậm chậm về phía ga xép Bến Mía trước cửa Chợ Hàn. Nhìn con tàu ngày đó tôi mơ sẽ có ngày đẹp trời nào đó được bước lên, và đi đâu nhỉ. Tôi không biết. Mãi mười mấy năm sau, khi thi xong cuối năm, tôi lấy chuyến tàu Saigon Đà Nẵng. Đó là thời cực thịnh của nền Đệ Nhất Cộng Hoà. Tàu chạy than được thay bằng đầu máy Diesel. Đẹp vô cùng quê hương Việt Nam tôi. Phải đi bằng xe lửa mới cảm nghiệm hết vẻ đẹp, cảnh sắc của đất nước mình. Ngày học ở trường thầy vẫn dạy "*Quê ta tiên rưng, bạc biển*". Quả thật vậy, khi xe chạy ra khỏi



Miền Đông, xe hướng dần về bờ biển và như vậy chạy suốt chiều dài đất nước dọc theo biển Thái Bình. Đây rồi Phan Thiết, Phan Rang, biển Cà Ná hoang sơ, cát trắng mịn màng, sóng êm biển lặng đẹp mơ màng thua chi các bãi biển các đảo Nam Thái Bình? Đây Tuy Hòa, Bình Định, Phú yên, Sông Cầu, dừa và dừa, cơ man nào kể xiết, rợp bóng các con đường quê.

Những thửa ruộng xanh màu mạ uốn mình khi có cơn gió thổi qua. Xa xa về phía tây, dãy Trường Sơn dài của tổ quốc nhấp nhô. Ôi quê hương Việt Nam ta, quê hương an bình, đẹp, trù phú, và hùng vĩ!!!

Quê nội, cách thành phố không xa, đầu khoảng mười bảy cây số. Đây là những ngày rất xa. Dạo đó vào tháng tám, tháng nghỉ hè. Cảnh quê nội êm đềm không khác những gì nhạc sĩ Hoàng Quý, trường hương đạo ngày xưa, đã tả trong bản valse "*Chiều Quê*". "*Quê nhà tôi, chiều khi nắng êm đêm, chạy dài trên khóm cây, bầy chim riu rít ca. Ôi chiều quê, chiều sao xiết êm đêm. Sáo diều êm nào khác lời thơ. Lúa vàng reo, ngàn muôn sóng nhấp nhô. Ôi chiều quê chiều sao xiết êm đêm... Trông người ra, ngồi hay đứng bên thềm, chuyện trò chung với nhau đời sống thân tiên*".... Hoàng Quý (1920-1946), một tâm hồn thật trong sáng, tiếc là anh mất quá sớm, nếu không chúng ta sẽ có thêm nhiều bản nhạc tuyệt vời.

Dạo đó vào mùa lúa chín vàng đầy đồng. Lúa gặt về, được đập, xay và giã ngay. Tối đêm đó, gió mát, cả nhà trải một cái nia lớn, ăn cơm dưới ánh trăng sáng vàng vạc. Cơm gạo tám mới gặt, thơm

ngon khó tả, ăn với cá đồng canh rau. Trong đời tôi chỉ được ăn một lần như vậy, nhưng có lẽ là bữa cơm ngon nhất trong đời.

Con đường ghi dấu thời trung học, tên cũ *Jules Ferry*, sau mang tên *Độc Lập*, nhưng tôi đặt tên mới “con đường hoa phượng đỏ tuổi học trò”. Con đường đưa tôi đến trường ngày hai buổi hai năm Seconde và Première trường trung học Pháp *Collège Francais de Tourane*. Con đường rợp ph<sup>^</sup>□ng đ□ và tiếng ve kêu râm ran suốt mùa hè. Con đường gọi nhớ không biết bao nhiêu kỷ niệm tuổi tập viết văn, làm thơ.... Những người bạn thân của tôi nay không còn, chỉ còn trong kỷ niệm, nhớ thương và gọi tên các anh trong giờ cầu nguyện. Đây Vương Ngọc Lâm, người bạn thân nhất thời trung học. Chuyện gì cũng kể cho nhau nghe, mộng ước nào cũng chia xẻ. Xa nhau từ ngày rời trường y khoa. Mãi sau này rất lâu tôi mới gặp lại Lâm qua điện thoại. Anh bị bạo bệnh ra đi sớm quá. Và đây Lâm Phát Giang, những ngày học trung học anh đã lái Volkswagen station đi học. Giang có tâm hồn rất quảng đại, sống rất rộng rãi với bạn bè. Và đây Trương Thành Tâm, vào Võ Bị sau ra trường làm phi công trực thăng, anh cũng bỏ bạn bè ra đi. Phạm văn Khánh, hy sinh trong chiến trận, nay tôi mới biết tin. Và Đinh Thành Vinh, mất tích... và có thể còn nhiều nữa tôi không được biết, khi quê hương tôi đi qua trong chinh chiến, tù đầy, vượt biên, nào ai biết được ai còn ai mất.

Con đường này gọi nhớ những người thầy thương mến của tôi. Thầy Bourdat dạy suốt năm Seconde về Littérature Francaise. Sau này tôi gặp thầy một lần ở Saigon. Về sau vẫn tiếc mãi sao không xin địa chỉ của thầy để thỉnh thoảng viết thư thăm. Và thầy Hồ Huyền dạy Việt Văn, mỗi tuần hai giờ. Tôi biết thầy thương tôi nên ít khi học bài của thầy. Suốt năm Seconde không bao giờ thầy gọi tôi lên bảng trả bài. Nhưng năng đi đêm có ngày gặp ma. Năm Première một hôm thầy gọi tôi lên trả bài, một đoạn trong Cung Oán Ngâm Khúc. Đứng đó như trời trồng, tôi không đọc được một câu. Thầy bảo: “Anh Tùng quên học bài của thầy rồi, thôi anh về chỗ đi, lần sau nhớ học bài thầy nghe”. Tưởng thầy cho hai con zero, nhưng tội nghiệp, thầy không cho điểm và anh em trong lớp cũng thương mình, không thấy ai phàn nàn.

Hai năm học ở đây nay tôi chỉ còn một người bạn duy nhất là anh Hà Thúc Đạt ở Paris. Thỉnh thoảng gọi thăm anh. Đạt có một quá khứ huy hoàng. Anh là thuyền trưởng viễn dương, tốt nghiệp sau bảy năm học cực nhọc vất vả, sau này anh làm việc cho Messageries Maritimes và chu du cùng thế giới. Nguyễn Đình Quốc. bạn thời học trung học, nay còn ở Huế. Đạt bảo Quốc không có email, facebook, không điện thoại Viber. Quốc muốn có địa chỉ của tôi để gửi thư thăm qua đường bưu điện. Thật cảm động. Không ngờ ở thế kỷ 21 này vẫn còn người bạn ngày trung học xa bao nhiêu năm muốn viết thư tay thăm tôi!!! Quý hóa thay tấm lòng người bạn hiền xưa cùng lớp.

Một người bạn gái học cùng lớp nhưng không chung một phòng học: Đặng thị Thu Vân. Thu Vân có gương mặt giống các ảnh tượng Đức Mẹ. Cô là hoa khôi của trường. Một điều rất đặc biệt, Thu Vân suốt hai năm học ở trường chỉ mặc một màu áo thiên thanh, không bao giờ thấy cô thay màu nào khác. Lại nhớ đến hai câu thơ của Nguyên Sa:

“Áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc,  
Áo nàng xanh...”

Một hôm sau khi thi xong Tú tài 1, tôi đạp xe xuống Centre Culturel Francais đọc sách báo, trên đường về qua đường Phan Thanh Giản, thấy Thu Vân ở trong nhà. Một ý nghĩ thoáng qua: “Vào thăm Thu Vân đi”. Chiều hôm sau Thu Vân lên nhà thăm tôi. Chỉ có vậy thôi, nói chuyện học hành bằng quơ. Xong hè Thu Vân ra trường Thiên Hữu Huế học năm chót trung học. Tôi vào Saigon. Một hôm được thư Thu Vân viết: “Huế buồn quá, chắc Thu Vân vào Saigon học với Tùng”. Tưởng Thu Vân nói chơi, vì Saigon xa, học hành tốn kém hơn Huế nhiều. Thế nhưng Thu Vân vào thật và học cùng tôi suốt năm chót trung học đó. Chuyện chỉ có thế, có duyên nhưng chẳng có nợ với nhau. Cách đây gần năm nghe tin Thu Vân mất tại Việt Nam. Bạn bè rồi bỏ nhau ra đi hết. Thêm tên một người bạn vào danh sách cầu nguyện của tôi mỗi tối.

Cũng vào một mùa hè thật xa xưa, khi phượng đỏ nở khắp phố phường Huế và ve sầu kêu râm ran, tôi gặp Kim Chi trên con đường ngang nhà hàng Shaffanjon của người Pháp. Hình ảnh dễ thương đó vẫn còn in mãi trong tâm trí tôi. Kim Chi với quần trắng áo dài trắng, nón bài thơ, tóc xoả ngang vai... Có lẽ không có hình ảnh nào đẹp hơn cho người



con gái Huế. Và nhớ nhất là khuôn mặt ngây thơ, vô tội, đôi mắt sáng và hiền. Tưởng cuộc gặp chỉ như cơn gió mát thoảng qua trong buổi chiều hè, không ngờ nó đã gắn bó hai chúng tôi đến mãi ngày hôm nay. Kim Chi, cảm ơn em đã đi cùng anh một đoạn đường dài, với biết bao nhiêu gian khổ, buồn nhiều hơn vui. Tình yêu anh gửi em hôm nay không bằng bột như ngày mới quen, nhưng lắng đọng vì mỗi ngày anh hiểu và thương em nhiều hơn. Nay đến gần cuối cuộc hành trình, chúng ta trân quý nhau hơn cả những ngày mới gặp “*tương kính như tân*”. Đời sống là món quà vô giá Thiên Chúa đã cho chúng ta, những ngày tháng còn lại vô cùng quý hiếm. Lòng dặn lòng: “*Hãy làm một thiên đàng nhỏ trong gia đình và gieo yêu*”

*thương tha thứ cho bất cứ ai ta gặp trong ngày*". Điều đó khó nhưng không thể không làm. Thánh Phao Lồ nói: "*Có ba điều quan trọng: Lòng Tin, Hy Vọng và Tình Thương. Cuối cùng chỉ còn lại Tình Thương là tối thượng*". Thương em thật nhiều, Kim Chi ơi!!!

Cảm tạ Thiên Chúa đã cho tôi người bạn đời tuyệt vời.

Có thể vì thế mà tôi yêu thành phố Huế, diễm kiều bên dòng Hương Giang thơ mộng. Nhớ những ngày thật xa tôi đã học và ở nội trú hai năm ở Providence (Thiên Hựu). Đó là hai năm Quatrième và Troisième. Nhớ những buổi sáng chúa nhật cha Viry (Cố Vy) phát cho tôi hai chục đồng Đông Dương, tiền ba mẹ gửi cho tiêu mỗi tuần. Thăng bạn thật thân, Phan Văn Dụng, sáng chúa nhật nào cũng từ nhà trong thành nội, lội bộ đến Thiên Hựu, rủ tôi cùng đi qua phố. Bỗng một dạo, không thấy Dụng đến, hai ba chúa nhật liền. Mãi sau mới biết người bạn nhỏ này đau thương hàn. Dụng ra đi vào năm mười bốn tuổi. Đó là lần đầu tiên tôi biết đến chia ly... Dụng ra đi không một lời chia tay. Dụng biết trường tôi học, nhưng tôi không biết Dụng ở đâu trong thành nội để đến thăm. Dụng ơi, sao Dụng bỏ bạn mình quá sớm. Nào tôi có biết Dụng ra đi nhưng vẫn thương tôi và ở bên tôi đâu đó, như thiên thần hộ mạng trong suốt cuộc hành trình trên cõi tạm này mà tôi không thấy?

Dù chỉ ở Huế hai năm, nhưng sau này có dịp ghé lại thăm Huế, Huế như một quê hương thứ hai của tôi sau thành phố Đà Nẵng. Cũng không thể viết về Huế, nơi đã nuôi dưỡng người bạn đời tôi trong một vài dòng ngắn ngủi. Ngôi trường xưa còn đó, chẳng có gì thay đổi. Đến đây, nhớ lại các câu thơ của Alphonse de Lamartine:

*"Objets inanimés, avez vous donc une ame  
Qui s'attache à notre ame et la force d'aimer?"...  
Hỡi các vật vô tri  
Các người có hồn chăng?  
Hồn các người quyến lấy hồn ta  
Và cho ta sức mạnh yêu thương"*

Những con đường Saigon xưa đã đưa tôi xuôi ngược trong bảy năm học y khoa. Đường Cộng Hòa trước cổng Đại Học Khoa Học năm dự bị Y Khoa.

Đường Trần Hoàng Quân, Chợ Lớn, trước Cơ thể Học Viện. Về đây để nhớ thầy Nguyễn Hữu, một đời tận tụy vì y khoa và sinh viên. Ngày đầu tiên chúng tôi đã được thầy dạy về y đức. Miệng thầy lúc nào cũng như cười, thầy đi như chạy, đối với thầy có lẽ ngày quá ngắn để thầy có thể làm hết công việc giảng dạy trong ngày. Hai tiếng đồng hồ trên bục giảng, từ 5 giờ chiều đến 7 giờ tối với một nắm phấn màu trên tay, thầy vừa vẽ rất đẹp và nhanh, vừa giảng bài, thao thao bất tuyệt và chi ly từng chi tiết... sinh viên chúng tôi nín thở theo thầy.

Đường Phan Thanh Giản đưa tôi về Bình Dân. Đến Bình Dân để nhớ đến thầy Phạm Biểu Tâm,

dáng người khắc khổ, nhưng ăn nói rất hiền, giờ giảng bệnh lý bên giường bệnh nhận luôn nhắc các sinh viên về y đức của người thầy thuốc. Người ngoài khi vào bệnh viện không thể nghĩ rằng đây là giáo sư khoa trưởng đại học Y Saigon. Thầy ăn nói rất nhỏ nhẹ dù với anh sinh viên năm thứ nhất hay thứ hai. Một kỷ niệm thật dễ thương với thầy. Cuối năm thứ ba y khoa, vừa thi xong, tôi có việc cần về quê gấp nhưng chưa có kết quả kỳ thi lên lớp. Tôi vào phòng khoa trưởng gặp thầy:

- "*Thưa thầy, ngày mai con phải lên đường về quê vì có việc nhà gấp. Nay chưa có kết quả thi cuối năm, không biết làm sao?*"

- "*Không sao, anh cho tôi địa chỉ*".

Thế là một tuần sau tôi nhận được thư. Tôi cứ tưởng thầy giao cho thư ký phòng khoa trưởng lo việc này. Nhưng không chính thầy viết, báo tin tôi đã thi đậu lên năm thứ tư. Thầy chỉ ký tên Phạm Biểu Tâm, không ghi danh hiệu hay chức khoa trưởng. Nhớ đến thầy hôm nay tôi nghĩ trên thế giới ít có khoa trưởng của y khoa đại học nào lo lắng cho sinh viên của họ như thầy. Xin thắp nén hương lòng cảm tạ thầy, dù trong tâm trí thầy không còn nhớ đến việc này.

Đường Cống Quỳnh đưa tôi đến Từ Dũ, đến đây để nhớ đến các bạn tôi trong group năm thứ III. Anh Dương Hồng Huân, sau này làm ở trại Điều Dưỡng Đặc Biệt Tổng Y Viện Cộng Hoà. Vẫn còn nhớ rất rõ giọng cười rộn rã, bước đi rất nhanh của Huân. Huân ngày đó không có gia đình, không làm phòng mạch tư. Anh trực 24 trên 24 ở trại của anh. Phòng Ngoại Khoa tôi sát trại anh, nên thường cuối ngày khi rảnh rỗi trước khi về tôi hay ghé qua thăm anh năm ba phút. Thường thấy anh ngồi cặm cuội, chăm chỉ nối tĩnh mạch và động mạch ở cổ tay cho các thương binh bị chấn thương mạnh, suy thận cấp tính, để sửa soạn chạy thận nhân tạo. Ngày đó Việt Nam chỉ có bốn máy thận nhân tạo, hai ở Chợ Rẫy và hai ở Tổng Y viện Cộng Hoà. Qua phòng làm việc của anh, thấy cuốn Cecil Loeb Textbook để trên bàn viết. Phục anh quá. Nay Huân ở đâu đó tận đất nước Norway, xứ được mệnh danh có hai mùa đông, một mùa đông xanh (hè) và mùa đông trắng (đông). Rất nhớ Huân đó, Huân ơi. Anh Nguyễn Long Hợp mất trong trại ty nạn Thái Lan. Anh Roger Nguyễn Văn Liễu nghe đâu vừa mới mất bên Pháp. Chị Trà My ở đâu đó bên California. Anh Phạm Đình Bách, mất trong chiến trận. Anh đã hy sinh trọn vẹn tuổi thanh xuân cho quê hương Việt Nam, theo bước các anh Nguyễn Văn Nhứt, Trần Ngọc Minh, Đoàn Mạnh Hoạch và còn ai nữa... Anh Dương Quốc Bảo đã ra đi. Anh Thái Bồn Vinh còn ở Montreal. Hoàng Khải Nguyên đã mất. Đinh Hải Tùng ở đâu đó West Virginia, anh Nguyễn Thành Long, nay không biết ở đâu? Tô Vĩnh Lợi gặp lại ở Kansas, và chị Tôn thị Yên nay không còn liên lạc... Group tôi mười sáu anh chị em nay chỉ còn Trần Tấn Trọng, thỉnh thoảng còn gọi thăm nhau.



Đường Hùng Vương đưa tôi đến Bệnh Viện Hùng Vương, về đây để nhớ đến chị Nguyễn thị Nhi, người thầy rất giỏi và rất hiền.

Đường nào đưa tôi về Bệnh Viện Nguyễn Văn Học, ai về đây không nhớ đến hai thầy Trần Lữ Y và Nguyễn Thế Minh sinh viên chúng tôi chỉ gọi bằng anh rất dễ thương.

Và đường nào đưa tôi đến Chợ Rẫy để gặp thầy Đặng Văn Chiêu?

Về bệnh viện Đô Thành để nhớ đến thầy Nguyễn Phước Đại dạy về chấn thương...

Ôi những năm tháng dài y khoa bên thầy bên bạn, mới đó tưởng thật gần mà nay đã xa. Những con đường Saigon xưa trải dài bóng mát tuổi sinh viên tôi có thể ngày nay đã mang những tên khác lạ, nhưng tôi vẫn trân quý những tháng ngày không quên đó. Làm sao tôi có thể viết về Saigon thân yêu, thủ đô Miền Nam trong vài dòng vắn tắt, viết về Saigon với những ngày chợt nắng và chợt mưa. Ngày hôm nay ngồi viết những dòng này để nhớ đến tất cả những thầy bên Nội, bên Ngoại, bên Sản phụ khoa, bên Nhi Khoa, tất cả các thầy cô, chẳng ai còn. Và bạn bè cùng trang lứa đã lần lượt ra đi. Ngậm ngùi thương tiếc thầy cô, đã dạy dỗ tôi thành người thầy thuốc có tâm, có lương tri, có trách nhiệm. Thương tiếc các bạn một thời chung trường chung lớp, nay một số đã ra đi...

Và đây, quay ngược thời gian, tôi đưa bạn về thăm An Giang. Buổi trưa qua bắc Mỹ Thuận, chiều bạn mới đến bắc Vàm Cống. Dòng Hậu Giang đổ từ Campuchia về, nước đục màu phù sa. Từ Vàm Cống ruộng đồng và vườn cây trái xanh mát mắt. Con cầu bắc qua dòng An Giang đưa bạn đi về Quân Y Viện Long Xuyên. Về quân y viện xưa để nhớ đến những ngày chinh chiến còn trên quê hương. Nhớ những đồng bào được di tản từ Campuchia về sau những trận cáp duồn... Ôi, nhớ biết bao nhiêu là nhớ. Nhớ những chiếc xe lôi chạy trong thành phố khác với những chiếc xích lô quê miền Trung tôi. Nhớ tiếng tắc rắng xuôi ngược trên dòng. Và nhớ nhất là những anh em y sĩ ở đây sống thuận hòa trong một đại gia đình.

Anh Trương Ngọc Tích đã ra đi. Nhớ buổi gặp anh đầu tiên: "*Có an cư, anh mới ở với chúng tôi lâu dài. Cần gì anh cho tôi biết*". Nhớ những nồi cháo gà thơm phức anh bảo nhà bếp nấu cho các y sĩ và y tá trực nếu thương binh về muộn vào buổi tối... Nhớ anh Phan Văn Vỹ, chỉ huy phó, không bao giờ nghe anh em phàn nàn chi về anh, nay không biết ở đâu? Nhớ anh Nguyễn Thanh Giang trưởng khu ngoại nay ở Pháp, anh đã giúp đào tạo nhiều y sĩ giải phẫu cho các bệnh viện tiểu khu Kiên Giang, Sa Đéc, Châu Đốc. Từ năm 1969 đến đầu năm 1970, Long Xuyên vẫn là một ốc đảo thanh bình, nhưng chiến trường miền tây đã sôi động. Thương binh về từ các chiến trường Châu Đốc, Hồng Ngự, và nhất là sau các trận vượt biên của các chiến sĩ Việt Nam qua Campuchia, với những trận đánh lớn ở Snoul, Krek... Vì vậy anh Tích ra lệnh cho các y sĩ nội khoa

phải qua một khoá giải phẫu, cặp trực chung với các y sĩ giải phẫu một thời gian, sau đó có thể trực riêng, bớt gánh nặng cho khoa ngoại.

Nhớ anh Nguyễn Nguyên trưởng khu Nội nay ở Sydney. Anh Nguyên ơi, nay anh còn mê kiếm hiệp Kim Dung? Nhớ anh Nguyễn Hải, cựu nội trú, hiền lành. Nhớ anh Hồ Văn Trí trưởng khu Tai Mũi Họng đã bỏ cuộc vui. Nhớ anh Nguyễn Bội Hoàn về từ binh chủng thiết giáp, đi làm luôn đội chiếc mũ bêrét đen. Anh là thầy dạy Nhu Đạo và Hiệp Khí Đạo cho các anh em y sĩ và y tá, anh cũng đã bỏ anh em ra đi. Nhớ bác sĩ Phương ở phòng thí nghiệm bệnh viện, hiền lành ít nói. Nhớ anh Phan Giang Sang nay ở Úc Châu... Nhớ anh Bùi Văn Sen, bạn rất thân, có khuôn mặt chữ điền và giọng cười rộn rã, không còn liên lạc được, nay ở đâu đó quận Thốt Nốt... Người y sĩ trẻ nhất quân y viện thuở đó là anh Dương Kiếm Thu, y sĩ gây mê. Cũng không quên bác sĩ Nguyễn Văn Bính, nay ở đâu. Anh Lê Ôn Hùng, nha sĩ. Sau này nhờ bạn bè bên nha khoa tìm được số điện thoại tôi đã gọi thăm anh ở Virginia. Một nha sĩ trẻ sau này về giúp anh là anh Trị, còn ở Việt Nam.

Và còn ai nữa, những người anh em tôi thuở đó còn trẻ quá, trên dưới ba bốn mươi tuổi...

Phòng giải phẫu quân y viện, nằm ở tầng trệt một lầu đài cổ, nhỏ nhắn, sạch sẽ gọn gàng, nhưng thật đơn sơ, so với những gì chúng ta thấy ngày hôm nay trong các bệnh viện Hoa Kỳ. Nhưng có cái gì thật dễ thương, khó nói... Nhớ ngọn đèn giải phẫu toả ánh sáng xanh, không khí yên tĩnh. Ở đây chỉ có tình thương, chăm chỉ, phấn đấu hết lòng để giành lại sự sống cho thương binh. Bạn bè tôi đó, kể ở người đi. Có bao giờ chúng ta nghĩ đến nhau. Những ngày xa xưa đó, vàng bạc của cả thế gian cũng không mua được một ngày vui. Nhắm mắt lại tôi vẫn còn hình dung được tất cả các anh trong bộ quần áo trận, cầu vai quân y. Tất cả chúng ta ngày đó mái tóc còn xanh, mộng ước trong sáng. Ngày hôm nay viết lại cho bạn bè những kỷ niệm xưa lại nhớ đến những ngày chúng ta đã cống hiến một phần đời tuổi thanh xuân cho đất nước. Thương biết mấy các bạn bè của tôi...

Những con đường đưa tôi về An Giang để nhớ mùa nước nổi có hoa điên điển vàng, có lục bình xanh với hoa tím. Về đây để thăm dân tình hiền hoà, chân chất. Và nhớ những văn sĩ miền Nam đã viết về đồng quê Miền Tây: Phi Vân với tác phẩm nổi tiếng "*Đồng Quê*", giải thưởng Văn Học Việt Nam năm 1940. Ai trong chúng ta thời sinh viên không đọc Lê Xuyên với "*Chú Tư Cầu*", "*Nguyệt Đồng Xoài*", "*Rặng Trâm Bầu*",... Hay Sơn Nam với "*Hương Rừng Cà Mau*", "*Văn Minh Miệt Vườn*",... Hay nhà văn Hồ Biểu Chánh với "*Con Nhà Nghèo*", "*Ngọn Cỏ Gió Đùa*", "*Khóc Thảm*", và còn nhiều nữa...

Và những con đường nào đưa tôi đi về Tổng Y Viện Cọng Hoà những ngày Mùa Hè Đỏ Lửa? Những ngày của Bình Long anh dũng, Kontum kiêu

hùng và Trị Thiên vùng dậy. Và mỗi buổi chiều tối đi làm về ngang bùng binh chợ Bến Thành vang vang tiếng hát trên các loa phóng thanh: “Cờ bay, cờ bay, oai hùng trên thành phố thân yêu vừa chiếm lại đêm qua bằng máu, cờ bay, cờ bay, tung trời ta về với quê hương... Ta ôm nhau mắt lệ nghẹn ngào, chào mảnh đất thân yêu...”. Thương biết mấy các anh chiến sĩ đã hy sinh để chúng ta có hai mươi năm yên vui. Các anh chiến sĩ của các trận chiến oai hùng Kontum, Bình Long, An Lộc và Quảng Trị đã cắm cờ trên Cổ Thành. Bây giờ các anh ở đâu? Bến Hải hay Cà Mau? Quốc nội hay quốc ngoại? Một số các anh đã nằm lại trên quê hương mến yêu, các anh đã hy sinh hiến thân mình, một số ở quốc ngoại cũng đã nằm xuống đâu đó trên quê hương thứ hai. Và còn lại là những thương phế binh sống lây lất trên quê hương... Nhìn lại và so sánh với lịch sử thế giới có lẽ chỉ có Việt Nam mới có hai cuộc nội chiến dai dẳng đem lại không biết bao nhiêu đau thương mất mát cho dân tộc. Bốn mươi chín năm qua từ ngày ngọn cờ vàng được kéo lên trên Cổ Thành Quảng Trị, bao nhiêu nước đã chảy qua cầu, nhưng lòng người Việt vẫn còn ly tán. Ngày sau con cháu chúng ta nhìn lại sẽ hỏi vì đâu cha ông chúng ta đánh nhau, giết nhau hung bạo còn hơn người khác giống nòi? Nhớ cuộc nội chiến Hoa Kỳ giữa thế kỷ 19 đã kết thúc quá đẹp khi tướng anh hùng Grant miền Bắc đã đối xử vô cùng đẹp với tướng Lee và các chiến sĩ bại trận miền Nam. Nghĩa cử vô cùng đẹp đẽ này đã làm lành vết thương, và đưa Hoa Kỳ tiến lên thành nước hùng cường nhất thế giới.

Và cũng tiện đây xin viết vài hàng tri ân hơn năm mươi chín ngàn chiến sĩ Mỹ đã hy sinh trên chiến trường Việt Nam, và những chiến sĩ Mỹ khác, có anh đã bị tàn phế một phần thân thể... Các anh đã đến quê hương tôi, xa thăm bụi mù, chiến đấu cho lý tưởng các anh nghĩ là tốt đẹp.

Tôi sẽ dẫn bạn về vùng Đà Lạt sương mù những năm tháng xưa, những con đường dốc quanh co im ắng, những năm tháng trước tháng tư năm 1975. Ở đây cuộc sống trầm lặng, không hối hả. Buổi sáng sương mù vẫn còn che cả phố phường, cảnh sắc mờ ảo. Đây đường Phan đình Phùng, mời bạn ghé vào Cẩm Đô ăn tô mì hoành thánh, uống ly cà phê đen. Rồi ta quanh lên phố Hàm Nghi, cho xe chạy dọc theo Hồ Xuân Hương, mùa hoa đào đã nở. Anh đào ở đây không rợp trời như ở Nhật Bản hay Washington D.C., nhưng hoa ẩn hiện trong sương mù ban mai. Cảnh sắc như một bức tranh thủy mặc. Ta ghé qua bệnh viện Tiểu Khu Tuyên Đức thăm vài người bạn xưa. Y sĩ thiếu tá Nguyễn Thế Truyền, người bác sĩ quân y được tuyên dương chiến sĩ xuất sắc. Nay anh đã nằm xuống đâu đó ở tiểu bang California. Anh Nguyễn Văn Thạnh, không được tin từ ngày mất miền Nam. Anh Nguyễn Văn Quảng, trợ y còn ở vùng đất sương mù này. Theo Hồ Than Thở ta đi vào Thái Phiên, chạy về Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, một thời lừng danh Đông Nam Á, đã đào tạo biết bao nhiêu sĩ quan ưu tú cho đất nước.

Bao nhiêu anh đã nằm xuống trên mảnh đất quê hương Miền Nam. Cảnh cũ nay chác chắn đã đổi thay, và” *những người muôn năm cũ, hồn các anh ở đâu bây giờ?*”

Tôi đã dẫn các bạn đi đâu đó trên quê hương Việt Nam thân yêu. Đất nước tôi không phải là nơi có “*Le temps d'aimer et le temps de mourir*” (một thời để yêu và một thời để chết), nhưng là “*đất nước của một thời để thương và một thời để nhớ*”.

Trước năm 1975, có lẽ chẳng bao giờ tôi nghĩ sẽ có ngày đặt chân đến thăm đất nước Indonesia. Tôi đến đất nước này trong hoàn cảnh thật bi đát sau hai lần liên bị tàu hải quân Malaysia kéo bỏ gần hải phận Indonesia. Không nhớ rõ bao nhiêu ngày bó gối ngồi trên con tàu vượt biển sau hai chuyến bị kéo, có thể tổng cộng bảy tám ngày. Ôi thân phận con người vô tổ quốc. Cuối cùng rồi tàu cũng tấp vào đảo dừa Berhala.

Berhala, đẹp tuyệt vời, một đảo hoang có trên một ngàn dân Việt tỵ nạn. Đảo nằm trong nhóm đảo vùng biển Anambas. Nước xanh, trời xanh và dừa xanh, nhưng đừng vội mừng, không có nước ngọt, và ruồi vô số kể. Chúng tôi gọi đây là đảo ruồi. Một biến cố đau thương xảy ra một ngày giông bão lớn



Pulau Berhala North Sumatra Indonesia

trên đảo. Con bão dữ đã làm bật gốc một cây dừa lớn đánh sập một căn lều thô sơ làm chết một bé gái 6 tuổi. Nhớ cháu bé này khi tắm, cháu dội gáo nước lạnh lên người và trần người lại vì lạnh. Tội nghiệp cha mẹ cháu để cháu nằm lại đâu đó bên đảo Letung của người Indonesia. Chắc sau này cha mẹ cháu đã đưa cháu về Hoa Kỳ cho gần gia đình.

Người Indonesia bảo chúng tôi: “*Bọn bây ở đây ăn rồi chết*”. Họ nói vậy chứ rất thương chúng tôi. Ngày tới đảo tôi chỉ có một bộ áo quần trên người vì tất cả đồ đạc khi xuống tàu bị công an thu giữ lại. Bác sĩ Tubagus, người bác sĩ duy nhất ở đảo Letung kể cận cho tôi cái quần dài và một người dân khác cho tôi một chemise cụt tay. Ân nghĩa này tôi vẫn nhớ mãi đến ngày hôm nay. Tôi nhờ bác sĩ Tubagus gửi cho tôi hai lá thư, một đi Mỹ, một đi Anh. Ông bảo: “*gửi làm chi, một năm chỉ có hai chuyến tàu đi Singapore. Vì Indonesia là đất nước của mười sáu ngàn hòn đảo lớn nhỏ, việc liên lạc thư từ vô cùng khó khăn.*”

Akarim là chúa đảo Letung. Cha của ông bị bệnh suyễn. Không có thuốc men, tôi dùng kim châm cứu hạ cơn suyễn cho ông. Khi cơn suyễn hạ ông già xuống tận bến đò trước nhà mua ba con cá ngừ tặng tôi như trả tiền thù lao. Sau này chính ông già này cho gia đình tôi dời từ đảo Berhala về tá túc trong căn bếp nhà ông. Đây là đặc ân lớn vì ở đảo mưa gió, chỉ có tấm bạt không đủ che nắng mưa. Đó là lòng người Hồi Giáo Indonesia. Họ hiền lành. Dân nghèo cũng nhiều. Những người nghèo ở đây ăn sản thể cơm. Sản bào nhỏ vắt nước cho khô rồi hấp chín.

Bạn hãy cùng tôi đi thăm những con đường của quê hương thứ hai, đất nước Hoa Kỳ. Làm sao có thể kể hết những con đường tôi đã đi qua trong gần bốn mươi hai năm trên đất nước tươi đẹp này trong một trang giấy. Ngày đó California vô cùng tươi đẹp. Từ Oakland tôi đáp xe Bart về San Francisco để mua sách y khoa. San Francisco ngày đó đáng yêu làm sao với phố núi bên bờ Thái Bình Dương sang trọng, sạch sẽ. Và Evergreen College ở San Jose, cái tên thơ mộng. Con đường nào đưa tôi đến đây. Cảnh sắc ở đây gợi nhớ Đà Lạt những năm xưa của tôi.

Và những tiểu bang tôi đã ở lại một thời gian. Kentucky, nghèo, buồn với những phố núi, mùa đông lạnh lùng. Và đây con cầu nối liền Kentucky và Ohio, mùa đông sông đóng băng. Cincinnati General Hospital, Ohio, nơi đây tôi đã gặp lại chị Trà My, anh Dương Quốc Bảo. Bật tin chị Trà My từ ngày đó. Hai người bạn nữa, Nguyễn Gia Thọ và Diệp Chen Mừng cũng bỏ bạn bè đi vào vùng miền viễn... Và đây những tháng ngày vất vả thực tập tại ba bệnh viện Good Samaritan Hospital, VAMC, Miami Valley Medical Center ở Dayton, Ohio. Đây là ba bệnh viện trực thuộc trường Y Khoa của đại học Wright State University. Và sợ nhất những ngày mùa đông Ohio, cảnh vật u buồn, lạnh buốt băng giá.

Thời gian năm năm làm việc ở Kansas, nhớ những cánh đồng lúa mì. Đúng như lời bản nhạc "Gánh lúa" của Phạm Duy "Mênh mông, mênh mông...". Cánh đồng lúa mì vàng, mênh mông bát ngát tận cuối chân trời, và những cánh đồng hoa hướng dương... cũng mênh mông.

Và đây thành phố Saint Louis với con cầu dài bắc qua dòng sông Mississippi. Có người đã bảo "chưa đến đây là chưa biết nước Mỹ". Dòng Mississippi là dòng sông dài nhất Hoa Kỳ. Đến đây để nhớ đến hai đại văn hào trong văn chương Hoa Kỳ đã viết về đời sống trên dòng. Mark Twain với các tác phẩm nổi tiếng: "Adventures of Huckleberry Finn", "Adventures of Tom Sawyer", "Life on the Mississippi",... và William Faulkner viết về đời sống miền nam của dòng sông này với tác phẩm "Yoknapatawpha County" đã đưa ông lên tột đỉnh vinh quang với giải Nobel văn học năm 1949. Đi đến đây lại nhớ đến những dòng sông xưa quê hương thứ nhất của tôi. Dòng sông Hàn với những chuyến đò ngang xuôi ngược đưa tôi về quê ngoại. Dòng An

Cựu nhỏ nhắn với cầu Kho Rèn nơi người bạn gái sau này là bạn đời, đi về từ làng Phủ Cam tới trường trung học Jeanne d'Arc. Đó là dòng sông nắng đục, mưa trong.

Dòng Hương giang trầm lặng, một thời nổi tiếng với "Chuyện chiếc cầu đã gãy", những ngày đau thương Tết Mậu Thân năm nào. Dòng sông An Giang với cây cầu xi măng bắc qua dòng An Giang nước đục lờ lờ. Đây quê hương Hòa Hảo, với anh hùng Nguyễn Trung Trực một thời kháng Pháp, đót tàu Espérance trên sông Lòng Tảo. An Giang không phải sinh quán của ông, nhưng năm nào dân ở đây cũng làm lễ giỗ ông ba ngày liền rất long trọng.

Ồi, nhớ ơi là nhớ những dòng sông xưa nay đã quá xa!!!

Và đây những con đường liên bang số 10, 40, 70, chạy từ đông sang tây. Đi trên những con đường này để nhớ đến các bậc tiền nhân đã xẻ núi, lấp sông cho ngày nay chúng ta chạy băng băng. Bao nhiêu mồ hôi, máu và nước mắt đã đổ xuống các con đường này. Một ngày dừng chân trên ngọn Flagstaff, Arizona. Nhìn đồi thông gió lộng, lòng chạnh nhớ Lâm Viên thuở nào !!!

Và đây những con đường từ Nam lên Bắc 35, 45. Đây liên bang 75. Rẽ vào đường 71 Skyline một ngày cuối thu, dừng chân trên ngọn đỉnh trời của dãy Appalachian Mountains, núi rừng trùng điệp, lá đổi muôn màu, lắng nghe tĩnh lặng của núi rừng, thấy lòng mình chùng xuống, gạt bỏ mọi ước mơ, ganh ghét, ty hiềm. Con người bỗng thấy mình nhỏ nhoi trước cảnh thiên nhiên hùng vĩ. Chúng ta sinh ra, vui chơi, học hành làm việc quên ngày tháng... rồi bỗng một phút nào cuối đời dừng lại, tự hỏi đời *chỉ có bấy nhiêu sao?*... Khi đến cuối đoạn đường đời vui chơi trên *Cỏi Tam*, chúng ta dừng lại sửa soạn hành trang lên đường về Nhà Cha. Ngày đó ta sẽ bỏ vào vali hành trang những gì. Ta đi về mang theo được bao nhiêu YẾU THƯỜNG ta đã ban phát, hay vali hành trang ta trống rỗng?

Và Thiên Chúa sẽ hỏi ta: "Quà của con có gì cho Ta?"

"Khi Ta đói người có cho Ta ăn  
Khi Ta rách người có cho Ta mặc  
Khi Ta ở tù người có đến thăm?"

Và Cha sẽ hỏi: "Nén bạc Yêu Thương Cha gửi cho con khi xuống *Cỏi Tam*, con làm lời được thêm bao nhiêu nén cho Ta?". Chẳng lẽ ta lại nói với Cha: "Nén bạc đó con chôn dấu dưới đất và không sinh lời thêm nén nào?".

Chắc chắn Người sẽ không hỏi ta bao nhiêu tiền bạc, của cải, bằng cấp danh vọng ta đạt được trên cõi đời này.

Nếu ai cho ta đi lại con đường đời này ta sẽ làm tốt hơn chẳng? Thời gian đã đi qua, "Thời giờ thấm thoát thoi đưa, nó đi đi mất nó chờ chờ ai". Thời gian! Bao nhiêu thời gian ta đã đánh mất hay hoang phí?



Hình số 1, chụp tháng 4/1965 tại sân cỏ bệnh viện Từ Dũ  
Hàng đứng từ trái qua: Trần Tấn Trọng, Thái Bốn Vinh, quen tên, Nguyễn Long Hợp, Trà My, Tôn thị Yên, Nguyễn Thành Long, Dương Quốc Bảo.

Hàng ngồi từ trái qua: Dương Hồng Huân, Hoàng Khải Nguyên, Roger Trần văn Liễu, Phạm Đình Bách, Nguyễn văn Kính, quen tên, Tô vĩnh Lợi, Nguyễn Hữu Tùng, Đinh Hải Tùng.

Ta không thể kéo thời gian lại dù chỉ một sát na, để thay đổi tư duy, hay hành động.

Dù ta có làm tốt bao nhiêu đi nữa, nhìn lại cuộc đời đã qua, không biết bao nhiêu thiếu sót và lỗi lầm, với người thân, người sơ...

Nói như thánh Phao Lồ: "Những việc tốt ta muốn làm, nhưng ta không làm. Những việc xấu ta không muốn làm nhưng ta lại làm".

Đến cuối cuộc đời tôi chỉ xin Cha cho tôi làm "Đứa con hoang đàng nay đã ăn năn sau khi tiêu phí hết nửa gia tài Cha cho". Và với lòng thương xót vô biên Cha sẽ đón nhận đứa con đã ăn năn trong vòng tay Ngài.

"Đứa con tưởng đã mất, nay đã tìm lại được".  
"Đứa con tưởng đã chết nay đã sống lại".

Và một ngày nào đó ra đi chúng ta sẽ về Nhà Cha ta: "Home, sweet Home"

No more sadness, sickness, separation, tears...  
All is JOY... and He will say: "You are My Beloved child. I chose you before the foundation of the world, and I have loved you with an everlasting Love".

Những dòng này tôi viết cho tôi, nhưng cũng chính cho các bạn tôi thương mến. Tôi biết những bạn đọc những dòng chữ này là những bạn có cái tâm rất hiền. Dù cuộc đời có bao nhiêu sóng gió bão nổi đi chăng nữa, cuối đời nhìn lại mình, hồi tâm, biết rằng cõi tạm chúng ta đi qua, dù ngắn dù dài chỉ là một buổi học. Học chi? Học THƯƠNG YẾU, học THA THỨ cho những ai đã làm phiền lòng ta. Lẽ dĩ nhiên chúng ta không phải là những vị thánh. Cuộc đời các thánh còn có biết bao nhiêu lỗi lầm, hướng chi ta. Khi mình biết mình có lỗi lầm, lòng mình đã hướng thiện.

Và những ngày còn lại chúng ta sẽ sống trong yên vui, an bình. Một ngày đẹp trời nào đó, gần hay



Hình số 2, chụp trước bệnh viện Từ Dũ, tháng 4/1965  
Hàng đứng, từ trái qua: Dương Hồng Huân, Phạm Đình Bách, Thái Bốn Vinh

Hàng ngồi, từ trái qua: Nguyễn Hữu Tùng, Nguyễn văn Kính, Nguyễn Long Hợp, Tâm (quen họ).

xa, nào ai biết được, khi người Cha trên Trời "thương ta gọi ta về", ta sẽ nói: "Dạ, có con đây".

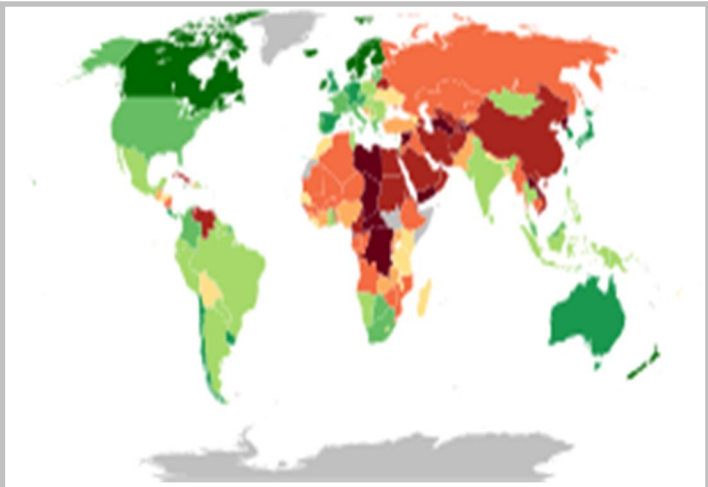
## PHƯƠNG TUẤN



## Đời là vô thường

Xuân hạ thu rồi lại tới đông  
Luân hồi nhân quả cứ xoay vòng  
Thực mơ mơ thực mây trên sóng  
Danh lợi lợi danh nước giữa dòng  
Có phải tiền tài như phấn thổ?  
Hay là nhân nghĩa tựa vàng ròng?  
Hôm qua thấy mặt nay thiên cổ  
Chiều xuống vàng sông sáng nắng hồng  
Thân tứ đại đất nước gió lửa  
Đời vô thường có có không không  
Trần gian cõi tạm mờ thương hải  
Chỉ có tình yêu thương ấm nồng

Thanh Tâm



Bản đồ các quốc gia / vùng lãnh thổ theo dân chủ và độc tài (theo báo cáo năm 2020), Màu trên bản đồ chỉ các chế độ dân chủ

Dân chủ hoàn toàn: Xanh lục đậm 9,01–10. .

Dân chủ khá 8,01–9,00. Màu xám: Không có dữ liệu

Các nền dân chủ vừa phải 7,01–8,00 6,01–7,00

Chế độ hỗn hợp 5,01–6,00 4,01–5,00. Các chế độ thiếu dân chủ / độc tài 3,01–4,00 2,01–3,00

Nhân chi sơ tính bản thiện (Khổng Tử). Loài người sinh ra bản chất vốn thiện. Khác với loài thú như sư tử, cọp, beo... chỉ một thời gian ngắn sau khi sinh đã biểu lộ tính sẵn mồi ăn thịt của chúng.

Tuy nhiên, theo thời gian, do ảnh hưởng của môi trường, bản thân, giáo dục, tôn giáo, gia đình cũng như xã hội, trẻ sơ sinh lớn lên cũng thay đổi tâm tính.

Có những đứa trẻ rất hiền lành, chân chất, hòa ái, thương người, là nhân tố tốt cho xã hội, nhưng cũng có đứa tính tình hung dữ, bản năng thú tính, tham lam vật chất cũng như tinh thần, luôn luôn muốn chèn ép người khác để đạt lợi ích cho bản thân, cho nhóm của mình.

Vì thế, trong lịch sử nhân loại, đã có nhiều hạng người chỉ muốn độc quyền, độc tôn, khống chế người khác, giành lợi riêng cho mình, được gán cho là nhà độc tài.

Độc tài có nhiều hình thức và đặc tính tóm lược như sau:

- **Độc tài cá nhân:** một cá nhân tự cho mình có năng lực và khả năng đặc biệt chỉ huy người khác, bất chấp ý kiến của đối phương, nắm quyền bằng thủ thuật. Thế giới đã có rất nhiều loại người độc tài cá nhân này như Hitler, Stalin, Mao, Saddam Hussein, Tập,...

- **Độc tài quân chủ:** hoàng gia cha truyền con nối, tự nhận hoặc được người dân tôn vinh làm vua thiên hạ. Thời phong kiến, vua chúa cai trị tại nhiều quốc gia và các chư hầu hay lãnh thổ; nếu có ông vua nhân từ, người dân được nhờ, nếu ông vua tàn ác người dân đói khổ. Trong thời đại mới, thế kỷ thứ 19, 20, có sự thay đổi. Nhiều thể chế quân chủ, nhà vua, hoàng gia chỉ là tượng trưng, quyền cai trị được trao cho một chính phủ được thành lập dưới nhiều hình thức. Anh quốc là hình thức có vua nhưng rất dân chủ. Nhật cũng tương tự, khác với Thái Lan,...

- **Độc tài quân phiệt:** một quân nhân (thường là tướng lĩnh) nổi bật trong quân đội giữ vị trí cao, hoặc một nhóm sĩ quan tự do mình có quyền hành để quản trị đất nước qua uy quyền và cách thức của mình, điển hình là Miến Điện, Thái Lan,...

- **Độc tài độc đảng:** một đảng chính trị tự cho mình là siêu đẳng, hoặc đại diện cho một giai cấp, với lý thuyết cho là “siêu việt”, mang danh cộng hòa, dân chủ, với chủ nghĩa này nọ, vì nước vì dân, buộc mọi người khác phải tuân theo, nắm vận mệnh đất nước, không ai có quyền góp ý kiến hay tham gia trị nước. Vào đầu thế kỷ 20, loại này mọc lên rất nhiều, khởi đầu từ Liên Xô, đến Đông Âu, Á Châu, Phi Châu, Nam Mỹ..., hiện nay chỉ còn lại một số nhỏ như Trung Cộng, Việt Nam, Cuba, Bắc Hàn.

- **Độc tài phát xít:** loại độc tài này chủ trương nhà nước là tất cả, tất cả thuộc nhà nước, không có gì đứng ngoài nhà nước, và nhà nước do chính họ nắm quyền, như Phát xít Ý, Phát xít Đức, Phát xít Nhật trước đây.

- **Độc tài hỗn hợp:** Thế giới ngày càng tiến bộ về khoa học, kinh tế, các chế độ độc tài cũng hoàn chỉnh hơn, sử dụng phương pháp cai trị khoa học và tân tiến hơn, áp dụng thủ đoạn tinh vi hơn về tư tưởng, chính trị, an ninh, quân sự, kinh tế... hoàn toàn khống chế xã hội, kiểm soát người dân, được gọi là **độc tài toàn trị**, hay **chuyên chế** (totalitarianism)... **Chuyên chính vô sản** là hình thức độc tài toàn trị dùng giai cấp được gọi là “vô sản” để thống trị mọi người dân tại các nước theo chủ nghĩa cộng sản, xã hội chủ nghĩa như Việt Nam.

Trước những chế độ độc tài như vậy, thế giới đã nảy sinh ra những tự tưởng, hành động tạo ra các thể chế dân chủ, đi ngược với độc tài toàn trị, được gọi là dân chủ hóa. Dân chủ trở thành xu hướng thời đại và toàn cầu.

### CHẾ ĐỘ ĐỘC TÀI TOÀN TRỊ ĐIỂN HÌNH: LIÊN BANG XÔ VIẾT

Thế kỷ thứ 20 đã sản sinh những chế độ độc tài toàn trị, hầu hết theo chủ nghĩa cộng sản, điển hình

là Liên Xô (Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Liên Bang Xô Viết, hay Nga Sô Viết, Nga Sô...)

Liên xô được thành lập ngày 30-12-1922 sau khi Lenin và đảng Bolshevik thành công lật đổ Nga hoàng, và sau khi đã giải quyết cuộc nội chiến từ 1917-1922.

Tính chất căn bản của chế độ độc tài toàn trị cộng sản mà Liên Xô tiêu biểu như sau:

1. Một nhà nước độc đảng, một đảng DUY NHẤT độc quyền lãnh đạo xã hội, mọi lãnh vực, từ tư tưởng (kể cả tôn giáo), đến chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, an ninh, tư pháp... (Xem Hiến Pháp LX)

2. Một hệ tư tưởng của đảng cầm quyền được áp đặt cho người dân. Đảng được coi là cơ quan quyền lực duy nhất, không chấp nhận đối lập, không có bầu cử tự do (nếu có chỉ là giả hiệu), không có tư pháp độc lập...

3. Nhà nước độc quyền thông tin, kiểm soát các phương tiện truyền thông đại chúng, được gọi là truyền thông chính thống (hay lẽ phải), ngăn cấm tất cả thông tin độc lập, kết án giam cầm bắt cứ ai chỉ trích nhà cầm quyền.

4. Nhà nước kiểm soát nền kinh tế; tất cả chủ thể kinh tế trọng yếu đều dưới sự kiểm soát của nhà nước.

5. Khủng bố ý thức hệ, biến các hành động kinh tế hoặc nghề nghiệp thành tội ác, ai vi phạm có thể bị truy tố, hệ thống tư pháp cũng do nhà nước độc quyền kiểm soát.

V.v...

Ngày 25/12/1991, Liên Bang Xô Viết bị giải tán, chủ nghĩa Cộng Sản hoàn toàn sụp đổ, kéo theo sự tan rã của các nước cộng sản trên thế giới ngoại trừ Trung Cộng, Việt Nam, Lào, Bắc Hàn, Cuba..

### Lý do sự sụp đổ của Liên Xô?

Tình hình liên xô năm 1989

- Quân đội LX với 5 triệu quân hùng mạnh, đóng tại các nước Đông Âu và các nước thuộc khối cộng sản, lực lượng phòng thủ và tấn công bằng vũ nguyên tử của Liên Xô lớn nhất thế giới, với vũ khí tối tân...

- LX có diện tích 8 triệu 649 ngàn 500 dặm vuông (2 triệu 402 ngàn Km<sup>2</sup>), lớn nhất thế giới với nhiều tài nguyên thiên nhiên dồi dào như dầu hỏa, khí đốt, quặng, nông nghiệp...

- Một chế độ vững chắc nhất thế giới, không lực lượng đối kháng nào trong nước có thể đối đầu với đảng cộng sản Liên Xô với trên 19 triệu đảng viên (vào năm 1986) cùng những bộ phận liên hệ dân số lên đến vài chục triệu.

- Tình hình kinh tế tuy có suy giảm do chế độ kinh tế chỉ huy nhưng vẫn không suy kiệt trầm trọng do sự sản xuất xăng dầu, khí đốt..

- Hoa Kỳ và thế giới tự do không có ý định và không đủ sức dùng vũ lực gây chiến hoặc đánh bại Liên Xô như đã làm đối với phát xít Đức trước đây (với sự tham gia của Mỹ để cứu Âu Châu).

- Chiến tranh tại Afghanistan cũng là một yếu tố nhưng không đủ làm suy yếu quân sự của Liên Xô.

Nói chung trong nước cũng như trên thế giới không có lực lượng đối kháng, hoặc quân sự, hoặc âm mưu bạo động nào có thể lay chuyển được thành đồng vách sắt chế độ cộng sản đàn anh của thế giới xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam là đàn em thắm thiết.

### Vậy thì yếu tố nào khiến cho Liên Xô sụp đổ một cách nhanh chóng và dễ dàng như vậy?

Theo những nhà phân tích hoặc các chuyên gia về sự sụp đổ tại Liên Xô, những yếu tố sau đây giúp cho quốc gia hùng cường này bị tan vỡ.

- Thời gian trên 70 năm đủ để cho sự nhận thức của người dân được chín muồi. Qua 3 hoặc 4 thế hệ, những nhân tố cực đoan đầu tiên đã qua đi, các thế hệ kế tiếp dần dần thấy được sự thật của chế độ được che giấu bằng những tuyên truyền về ý thức hệ, về thực trạng của chế độ, nạn tham nhũng hối lộ, nạn cường quyền phát sinh tự nhiên do không có cơ quan giám sát độc lập, cán bộ đảng viên tự do tranh quyền, đoạt chức, hưởng lợi, bẻ phái, sinh ra tệ nạn sổi mòn và ung thối bộ máy cầm quyền, lý tưởng mỵ dân không còn được tin theo, tất cả chỉ vì lợi ích bản thân và gia đình, từ trung ương đến địa phương, như một cây đại thụ bị mối mọt ăn rỗng...

Do những áp lực từ bên ngoài: sự cấm vận của thế giới tự do, sức lôi cuốn của Tây Phương qua thời gian bằng phương tiện truyền thông làm lay chuyển ý thức người dân không còn tin vào và sợ hãi nhà cầm quyền, ước muốn thay đổi tăng cao, chỉ cần một cơ hội hay biến động nào đó từ nội tại hay ngoại lai cũng có thể dẫn đến sự lay chuyển và chấm dứt chế độ.

Sau này Gorbachev đã than thở: "Tâm lý người Nga của chúng tôi yêu cầu cuộc sống mới phải được phục vụ trên đĩa bạc ngay lập tức, ngay lập tức và ở đó, mà không cần cải cách xã hội." đã nói lên sự khát khao của quần chúng như thế nào.

Dĩ nhiên những tác động từ bên ngoài không phải là không quan trọng đặc biệt là chính sách của TT Reagan cương quyết giải trừ chủ nghĩa cộng sản, tóm lược như sau:

· Xóa bỏ chủ nghĩa cộng sản.

· Đảo ngược chính sách yếu ớt của Chính quyền Carter về việc hòa hoãn với Liên Xô biến thành chủ động.

· Kết hợp ngoại giao với hỗ trợ trực tiếp đối với các phong trào vũ trang chống cộng sản ở Châu Phi, Châu Á, Châu Mỹ Latinh...

Các nhà lãnh đạo thế giới và các sử gia đều cho rằng Học thuyết Reagan là chìa khóa dẫn đến sự kết thúc của Chiến tranh Lạnh và sự tan rã của Liên bang Xô viết vào năm 1991. Sự tham dự của đức Giáo Hoàng gốc Balan cũng là một yếu tố.

<https://www.thoughtco.com/the-reagan-doctrine-and-communism-4571021>

Kết luận: Một chế độ toàn trị luôn luôn ác độc, bạo động hơn bất cứ thể lực bạo động nào khác. Vũ lực không thể hạ chúng, mà chính sự biến đổi trong lòng chế độ, sự thức tỉnh của người dân, ý thức được tình hình qua các phương tiện truyền thông lên lút, với sự tiếp tay của quốc tế bằng mọi phương tiện như cấm vận, cô lập, tuyên truyền, quyền lực mềm, thời gian sẽ làm sứt mòn chế độ như tại Liên Xô kể trên.

### CHẾ ĐỘ TOÀN TRỊ TRUNG CỘNG

Trung Cộng là một chế độ toàn trị hết sức quỷ quyết, học được kinh nghiệm những gì xảy ra tại Liên Xô và Đông Âu, cương quyết không nhượng bộ, sẵn sàng tàn ác như vụ tàn sát tại Thiên An Môn, Hồng Kong... dùng súng đạn, truyền thống nho giáo để giữ người dân phục tùng.

Chẳng những Trung Cộng tăng cường quân sự, gặm nhấm lãnh thổ khắp nơi, xem thường luật pháp quốc tế, dùng quyền phủ quyết bao che tội ác, họ còn dùng tài chánh để mua chuộc, đẩy các nước nhỏ vào bẫy nợ, qua sách lược “vành đai con đường”, qua những âm mưu cài nọc độc vào đời sống nhân loại, dùng văn hóa để tẩy não người dân và thế giới, rõ ràng là một chế độ cực kỳ nguy hiểm.

Tuy nhiên người dân Trung Hoa, nhất là giới trẻ, đã có dịp tiếp xúc với bên ngoài trong thời gian dài mở cửa vừa qua do chủ trương của Đặng Tiểu Bình, những du học sinh tại các nước Tây Phương, đã tận mắt thấy được sự tiến bộ và thịnh vượng ở các nước dân chủ, và qua quá trình áp dụng thị trường tự do tại lục địa nhờ đó nền kinh tế Trung Cộng mới phát triển như ngày nay không như dưới thời Mao Trạch Đông trước đây.

Tập Cận Bình không thể thối lui được nữa, mặc dù ông ta đã cố thay đổi 180 độ quay về chế độ cực đoan. Người dân đã hiểu rõ thế nào là con đường thịnh vượng và an hòa, Tập Cận Bình không thể cản được, cuộc đời của ông ta không thể kéo dài để cầm quyền. Sự chống đối ngầm ngày càng dâng lên chẳng khác gì Liên Xô thời xưa.

Để kết liễu được thể chế độc tài toàn trị tại Trung Hoa lục địa, thế giới cần lập lại những bước đi của thời TT Reagan, nếu không, Trung Cộng sẽ tiếp tục ngự trị lục địa và còn lan tỏa khắp thế giới như những gì TS Peter Navaro đã viết trong cuốn “chết bởi Trung Quốc”.

### CHẾ ĐỘ ĐỘC TÀI TOÀN TRỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chế độ Cộng sản tại Việt Nam rõ ràng là một chế độ độc tài toàn trị đã ngự trị đất nước kể từ 1954 tại Miền Bắc, 46 năm hai miền Bắc Nam.

Giống như Trung Cộng, CSVN đã kịp chuyển hướng mở cửa kinh tế nhờ vậy đã cứu vãn chế độ khi Liên Xô sụp đổ, áp dụng kinh tế thị trường dù có cái đuôi định hướng XHCN” nhờ vậy bộ mặt xã hội có nhiều tiến triển, người dân nương theo đó ý thức được bản chất của chế độ, mong ước có một nền tự

do dân chủ khi có cơ hội, để sánh ngang hàng với các nước trong vùng.

Hiện nay, dưới gọng kềm sắt thép của nhà cầm quyền, người dân chưa có cơ hội tạo nên chuyển đổi, nhưng chắc chắn sẽ có ngày. Nội tình bộ máy cầm quyền đã rỗng nát như tại Liên Xô, có thể còn tệ hơn, nhưng bề ngoài có vẻ vững chắc. Chắc chắn có rất nhiều con dân Việt Nam trong cũng như ngoài chính quyền, vẫn âm thầm áp ủ trong tâm thức một hình bóng của một nhà cải cách (như “Gorbachev”) cho Việt Nam.


Một điều cần lưu ý. Trong nội bộ đảng cộng sản, vẫn có một số thành phần được Trung Cộng cấy sinh tử phù, sẵn sàng cúi đầu khuất phục ngoại bang phương Bắc để giữ vững quyền bính mặc dù đi ngược lại với quyền lợi của dân tộc.

Hy vọng số này không nhiều và sẽ bị đào thải hoặc diệt vong bởi những con dân Việt Nam yêu nước, yêu tự do dân chủ và thịnh vượng cho dân tộc.

Hoàng Độ  
(mùa Hè 2021)

Tài liệu tham khảo:

- 1- Wikipedia. Britannica. History.com.
- 2- <https://foreignpolicy.com/2011/06/20/everything-you-think-you-know-about-the-collapse-of-the-soviet-union-is-wrong/>
- 3- <https://www.history.com/news/why-did-soviet-union-fall>



tháng sáu buồn

Tháng Sáu buồn bắt chợt đổ cơn mưa  
Cuốn mùa Hạ đưa nắng vàng ra biển  
Niềm nhớ nhung nghiêng nghiêng chân trời tím  
Trái tim đau thổn thức gọi tên người

Tháng Sáu buồn bắt chợt mưa xanh ngời  
Sầu chín rụng con ve còn gọi mãi  
Ta cô đơn níu thời gian quay lại  
Từng giọt sầu tím tái cả trời đêm

Tháng sáu buồn giản cách càng buồn thêm  
Từng chiếc lá trôi theo dòng nước biếc  
Tình đôi ta ngày càng thêm bi thiết  
Trời phân ly cách biệt đến bao giờ?

Thanh Tâm  
{18/6/2021}

trung hiếu

# Bác sĩ Hoàng Ngọc Khôi

## Nguyễn Thanh Bình



(BS Hoàng Ngọc Khôi 1931 - 2021)

Bác Sĩ Hoàng Ngọc Khôi, bút danh Hoàng Xuân Thảo, sinh ngày 19/07/1931 tại Bắc Ninh.

Hồi trẻ, anh có một thời lang thang theo kháng chiến, sau đó anh gia nhập Quân Y hiện dịch khoá V, 1952-1958, và tốt nghiệp với bằng Y Khoa Bác Sĩ. Anh từng là Y Sĩ của binh chủng Nhảy Dù, và Y Sĩ Trưởng Quân Y Viện Trương Bá Hân ở Sóc Trăng. Anh là cựu giáo sư các trường Gia Long, Quốc Gia Sư Phạm, Khuyến Học, Hàn Thuyên. Dù nhiều công việc như vậy, anh còn lấy thêm 2 bằng Cử Nhân Luật Khoa và Văn Khoa. Với bút hiệu Hoàng Xuân Thảo, anh có những tác phẩm sau đây, đã xuất bản hay ấn hành :

### Thơ, có 4 tập:

- Niềm đau sáng tạo.
- Khung trời quê hương.
- Áo trắng tình hồng.
- Tiếng vọng rừng phong.

### Kịch:

- Sang sông.
- Tiếng pháo giao thừa.
- Nỗi ám ảnh của một tấm hình.
- Thức tỉnh lúc hoàng hôn.
- Người tập kết trở về.

### Biên khảo:

- Huyền thoại về triều đại Hồ Chí Minh, 1200 trang, với sự cộng tác của bác sĩ Nguyễn Thượng Vũ.

- Xứ cờ lá phong, quê tôi cuối đời, 600 trang, với sự cộng tác của bác sĩ Từ Uyên.

### Dịch thuật:

- Cửa chuột và người (of mice and men)
- Kẻ ngoài lề (l'étranger)

Hai quyển này với sự cộng tác của tiến sĩ Nguyễn Phúc Bửu Tập.

### Video:

- Trình bày 250 video về nhạc và thơ.

Anh đóng góp rất nhiều bài vở cho Tập San Y Sĩ của Hội Y Sĩ VN tại Canada và nhiều tạp chí khác.

Tới đây thì ta thấy anh Khôi là người đa tài, có sáng tác trong nhiều bộ môn khác nhau. Anh là đàn chủ của diễn đàn tmg19, tức là Toronto medical group, và cố vấn tối cao của LT21, tức Liêu Trai

Chí Dị thế kỷ 21, do bác sĩ Nguyễn Văn Bảo làm đàn chủ.

Tuy đa tài như vậy, nhưng anh Khôi lại rất khiêm tốn, hiền lành, lúc nào cũng vui vẻ, hòa nhã với anh em, và đưa ra những ý kiến vô cùng chính xác và hợp lý khi cần thiết.

Vi kém tuổi và học sau anh Khôi quá nhiều, nên hồi ở Việt Nam, tôi chỉ nghe danh của anh mà chưa bao giờ được diện kiến.

Khi định cư ở Canada, nghe bạn bè nói là anh Khôi làm nội trú và thường trú tại thành phố Quebec, rồi về Toronto hành nghề, rốt cuộc vẫn là *văn kỳ thanh, bất kiến kỳ hình. Chỉ từ khi bắt đầu có các cuộc Đại Hội Y Sĩ Thế Giới Tự Do, tổ chức lần đầu năm 1987 ở Montreal, tôi mới có dịp được hân hạnh quen biết anh Khôi, rồi gặp anh nhiều lần sau đó. Từ khi tôi làm chủ nhiệm, rồi chủ bút Tập San Y Sĩ, mà anh Khôi là một bình bút sáng giá và nhiệt thành, thì anh với tôi mới liên lạc mật thiết hơn qua thư từ, điện thư... Càng liên lạc nhiều với anh, tôi càng mến mộ anh hơn vì kiến văn quảng bác, tính tình khả ái.*

Sau khi viết xong bộ Xứ Cờ Lá Phong, Quê Tôi Cuối Đời với sự cộng tác của bác sĩ Từ Uyên, anh định viết một bộ dã sử, và có ý rủ tôi viết phần lời bàn. Lần thứ nhất, tôi từ chối vì sợ làm không nổi, nhưng khi anh rủ lần thứ hai, nói rằng đừng để anh phải "tam cố thảo lư 三顧草廬 (ba lần tới nhà cỏ)" thì tôi đã mềm lòng mà nhận lời, dù vẫn vô cùng lo lắng, sợ mình không đáp ứng được kỳ vọng của bậc đàn anh.

Và bộ **Mỹ Nhân Tự Cổ Như Danh Tướng** đã ra đời, đưa lên diễn đàn mỗi thứ sáu.

Bác sĩ Trần Xuân Dũng đọc xong mấy chương đầu, thấy hào hứng, bèn làm thơ cảm đề, và anh Khôi để thêm vào truyện. Thành ra, anh em chúng tôi, ở 3 binh chủng Mũ Đỏ, Mũ Xanh, và Mũ Đen đã cùng nhau hợp soạn. Thường thì anh Khôi gửi bài 3,4 tuần trước để chúng tôi có thì giờ viết phần của mình, rồi anh tổng kết, sắp xếp rồi mới đưa lên diễn đàn.

Sau khi ra được 8 chương thì ngày 09 tháng 04, anh Khôi viết cho tôi, nói bận việc, có thể không ở nhà, nhưng sẽ cố gửi bài như thường lệ vào thứ sáu tuần sau.

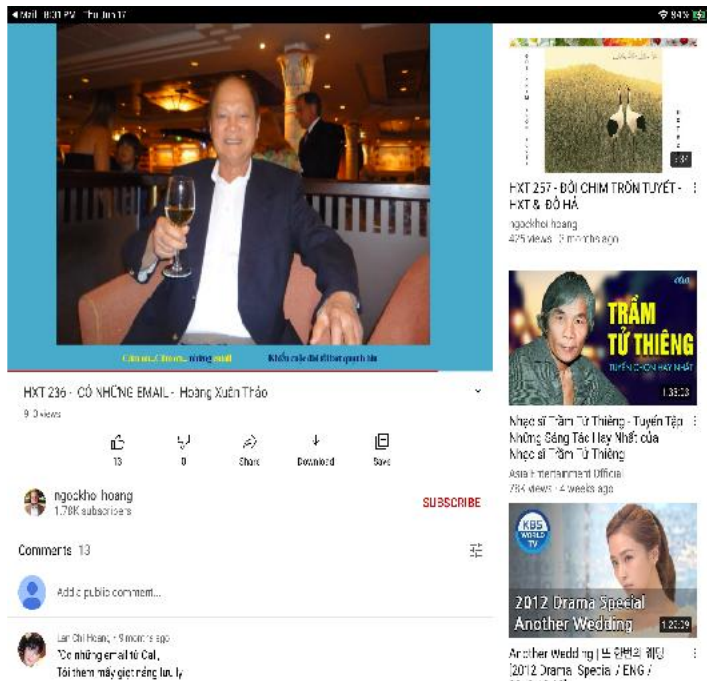


Ngày 16/04, không thấy bài, cũng không thấy thư của anh Khôi, tôi hơi lo, nhưng định chờ vài ngày xem sao, thì ngày 18/04, nhân bác sĩ Nguyễn Trung Tín gọi nói chuyện, tôi hỏi tin anh Khôi thì Tín cũng không biết. Tín liền gọi điện thoại cho anh Khôi thì mới biết anh bị Covid19, phải nằm nhà thương, nhưng tình trạng ổn định. Thì ra, khi viết cho tôi ngày 09/04, anh Khôi đã biết mình bị bệnh. Trong nhiều ngày, tôi gọi anh Khôi, thì hộp thanh thư (boite vocale) đã đầy, không để lời nhắn được. Lại phải cầu cứu Tín, thì biết anh Khôi đã được đưa vào ICU, Intensive Care Unit, phòng săn sóc đặc biệt. Trong lòng tôi vô cùng lo lắng mà không biết tâm sự với ai, ngoại trừ anh Trần Xuân Dũng. Anh Khôi đã lớn tuổi, lại bị bệnh tim, cao huyết áp, tiểu đường, toàn là những thứ làm tăng sự nguy hiểm của Covid19. Tôi theo đạo thờ ông bà, nhưng có người bạn tặng một tượng Phật Quan Âm rất đẹp, tôi vẫn để ở một nơi rất trang trọng trong phòng khách, và bắt đầu cầu nguyện cho anh Khôi mỗi ngày. Sau đó tôi nghe tin anh Khôi từ từ bình phục, và anh được cho về nhà ngày 03 tháng 05. Tới khi đó, tôi mới giám báo tin vui cho anh chị em trên diễn đàn, và tôi cũng vui mừng hơn hẳn, nhất là ngày 07 tháng 05, anh Khôi còn gửi điện thư cảm ơn mọi người.

Ngờ đâu, ngày hôm sau, anh trở bệnh, mệt, khó thở, gia đình quyết định đưa anh trở lại nhà thương. Lần này là nhà thương khác, họ cho đủ thứ thuốc mạnh, kể cả cortisone. Anh lại bị loạn nhịp tim, có nước trong màng phổi, phải đặt ống thoát (drain)... Trong nhiều ngày, tình trạng của anh Khôi khi trời khi sục, có khi nằm ICU, sau đó được ra phòng thường, và được chuyển nhà thương. Tưởng rằng mọi sự đã yên, chỉ cần nghỉ ngơi, tắm rửa, tập vật lý trị liệu... ngờ đâu, sáng ngày 02 tháng 06, Tín báo tin anh Khôi đã ra đi lúc 1 giờ. Tôi bàng hoàng, ngơ ngẩn, muốn khóc cũng không được... *tuổi già hạt lệ như sương*. Cả ngày, tôi đi ra, đi vào, không làm được việc gì, chẳng thiết ăn uống, quả tình bị xúc động mạnh, thương đứt ruột người đàn anh khả ái... Trong mấy đêm liền, tôi thao thức, không sao ngủ được, suy nghĩ mông lung, toàn những chuyện vắn vơ, muốn làm một bài thơ khóc anh mà không sao tập trung tư tưởng để thực hiện ý định của mình được. Tôi chợt nhớ tới bài thơ trên diễn đàn Liêu Trai Chí Dị cách đây không lâu, mà tôi đã dịch rồi, đó là bài **Tuyên Châu Tạ Diêu Lâu Tiến Biệt Hiệu Thư Thúc Vân** của Lý Bạch: Hai câu đầu đã diễn tả đúng tâm trạng của tôi, nên đành mượn hoa hiến Phật, gửi vị đàn anh mới ra đi:

*Khí ngã khứ già, tạc nhật chi nhật bất khả lưu.  
Loạn ngã tâm giá, kim nhật chi nhật đa phiền ưu.  
(Bỏ ta mà đi, ngày hôm qua không giữ lại được,  
Làm rối lòng ta, ngày hôm nay thật nhiều ưu phiền.)*

Anh Khôi ơi, mong anh hiểu cho tấm chân tình và lòng thương nhớ khôn nguôi của đứa em văn nghệ.



Hình Thi sĩ Hoàng Xuân Thảo (BS Hoàng Ngọc Khôi) lấy trên YouTube HXT 236 “Có những Email”.

Anh em mình đang cùng nhau hợp tác viết **Mỹ Nhân Tự Cổ Như Danh Tướng**, giờ anh ra đi để tụi em bơ vơ và để cuốn truyện kia dang dở.

Anh về nước Chúa, để lại một khoảng trống không sao lấp đầy được trong lòng tụi em nói riêng, và trong lòng anh chị em của diễn đàn nói chung.

Mong anh an nghỉ chốn thiên đường.

Nguyễn Thanh Bình



**Bác Sĩ Paulo Hoàng Ngọc Khôi**  
**Bút hiệu Hoàng Xuân Thảo**  
mãn phần ngày 2/6/2021 tại Toronto, Ontario, Canada  
Hưởng đại thọ 90 tuổi.

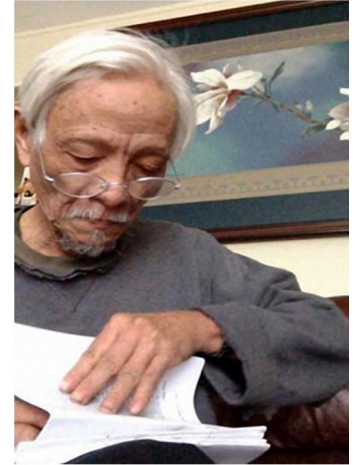
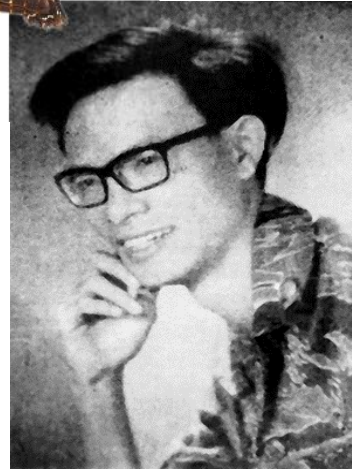
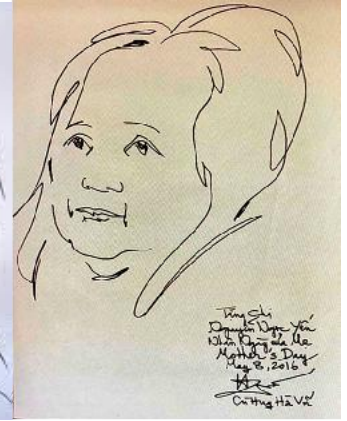
BS Khôi, là nhà văn, thi sĩ, nhạc sĩ, kịch tác gia, nhà biên khảo, rất được kính nể trong Y giới cũng như giới văn học nghệ thuật.

Thành kính chia buồn cùng Phu nhân BS Khôi và Tang Quyền  
Cầu nguyện Hương Hồn Paulo Hoàng Ngọc Khôi sớm về an hưởng nơi Thiên Đàng.

**Đồng Khấp Bái**  
**Ban Báo Chí Hội YNDVN-Florida**

# Trần Hoài Thư và Ngọc Yến với con chim Chàng Nghịch và nỗi nhớ quê

ngô thế vinh



**Lời Dẫn Nhập:** Trần Hoài Thư là một tên tuổi có trong danh sách các tác giả của **Tuyển Tập Chân Dung VHNT & VH II**, nhưng cũng để thấy rằng đây là một chân dung văn học rất khó viết, do đã có quá nhiều người viết về đủ mọi khía cạnh của THT. Hơn thế nữa cuộc đời và sự nghiệp của THT quá phong phú nên với một bài viết dù chỉ là phác thảo cũng vẫn là một thiếu sót. Gần đây, qua bao nhiêu biến cố dồn dập trong cuộc đời Trần Hoài Thư, đã đến lúc không thể không có một bài viết về người bạn văn, như một tấm thiệp mừng 50 năm ngày cưới – 50th Gold anniversary của đôi vợ chồng Nguyễn Ngọc Yến – Trần Hoài Thư, một “đám cưới nhà binh” của thế kỷ, với rất nhiều hạnh phúc cùng với nhiều khổ đau khi cả hai sắp bước vào tuổi 80. Cũng nhân đây, có một gợi ý với các bạn trẻ trong và ngoài nước đang chuẩn bị luận án tiến sĩ văn học, thì chân dung văn hóa của Trần Hoài Thư cùng với nỗ lực phục hồi **Di Sản Văn Học Miền Nam 1954 – 1975** là một đề tài vô cùng phong phú và hấp dẫn, rất xứng đáng để các bạn khám phá và dần thân vào. Các bạn cũng không còn nhiều thời gian – nói theo cách ví von của nhà văn trẻ Trần Vũ, chiếc kim đồng hồ trên tay anh Trần Hoài Thư đã chỉ 12 giờ kém 5 phút sắp qua nửa đêm và chỉ sau năm phút phù du đó, khi Trần Hoài Thư trở thành “người của trăm năm cũ”, tất cả sẽ bị lớp bụi thời gian mau chóng phủ mờ.

## TIỂU SỬ TRẦN HOÀI THƯ

Trần Hoài Thư tên thật Trần Quý Sách, sinh ngày 16/12/1942 tại Đà Lạt. Tuổi thơ bị thất lạc cha, theo mẹ sống khổ cực ở thành phố Nha Trang, có một thời gian sống trong cô nhi viện Bethlehem Hòn Chông. Sau khi được đoàn tụ với thân phụ – là một ông đồ còn mặc áo lương đen, THT mới được theo học trường Quốc Học Huế, rồi vào Đại học Khoa học Sài Gòn. Từ năm 1964-1966 là giáo sư Toán đệ nhị cấp trường trung học Trần Cao Vân, Tam Kỳ tỉnh Quảng Tín (nay đã sát nhập vào tỉnh Quảng Nam).

Hình 1: trái, thầy giáo Trần Hoài Thư (1967) ở tuổi 25 khi mới chuẩn bị về làm trung đội trưởng thám kích sư đoàn 22 Bộ binh. [nguồn: “Nhà văn Việt Nam” của Lương Trọng Minh]; phải, nửa thế kỷ sau nhà văn Trần Hoài Thư (2017) ở tuổi 75 đang ngồi khâu Di sản Văn học Miền Nam dưới tầng hầm căn nhà 719 Coolidge Street, Plainfield, New Jersey 07062, là địa chỉ Thư Quán, cũng là toà soạn Thư Quán Bản Thảo. [nguồn: ảnh THT tự chụp từ video với iPhone 5; Chân Dung VHNT & VH, Việt Ecology Press 2017]

Năm 1967, nhập ngũ khóa 24 SQTĐ Thủ Đức. Phục vụ tại đại đội 405 Thám kích sư đoàn 22 Bộ binh. THT bị thương 3 lần. Lần đầu tiên do một viên đạn AK VC bắn vào ngực trái khi đơn vị anh tới tăng viện cho mặt trận Quy Nhơn trong Tết Mậu Thân 1968, THT phải nằm Quân Y viện Quy Nhơn một thời gian. Hai lần sau đều là những vết thương do miếng lựu đạn trong hai cuộc giao tranh khốc liệt trên chiến trường Bình Định: một trên ngọn đồi Kỳ Sơn với 4 sĩ quan tử trận 2 sĩ quan còn lại bị thương trong đó có THT, một trên trận địa xứ dừa Bồng Sơn. THT rời đơn vị Thám kích sau 4 năm với 3 chiến thương bội tinh, rồi về làm phóng viên chiến trường ở vùng IV nơi anh mới có một người vợ đồng bằng – Ngọc Yến là một cô gái Cần Thơ mê văn anh, cho tới ngày 30/4/1975.

## MỘT MỐI TÌNH VĂN CHƯƠNG

Trần Hoài Thư khởi sự viết văn từ năm 1964, có lẽ sớm hơn. Truyện ngắn đầu tay *Nước Mắt Tuổi Thơ* được đăng trên tạp chí Bách Khoa Sài Gòn.

Ngoài Bách Khoa, những năm sau đó THT còn cộng tác với Văn, Văn Học, Đời, Bộ Binh, Thời Tập, Văn Đền, Khởi Hành, Ý Thức...

Không biết cô gái Cần Thơ Nguyễn Ngọc Yến bắt đầu đọc và hâm mộ Trần Hoài Thư từ bao giờ. Trên Tạp chí Sóng Văn (1997), Ngọc Yến cho biết: *“cũng vì yêu mến văn chương, nên duyên văn nghệ đã đưa chúng tôi gặp nhau, và nhà văn Nguyễn Lê Uyên là ông mai”*. Từ trước đến nay, tôi vẫn đinh ninh anh Lê Ngô Châu chủ nhiệm Bách Khoa là ông mai. Qua Đỗ Nghê, tôi đã liên lạc được với Nguyễn Lê Uyên, và anh đã mau mắn trả lời tôi ngay trong đêm qua một email [viết ngày 05.05.2021]:

*“Chuyện là thế này: hồi học Sư Phạm Đại học Cần Thơ (1968), lúc làm hồ sơ nhập học bị trễ mấy ngày, bị làm khó. May sao gặp chị Yến làm ở phòng Hành Chánh của Viện nói giúp với ông Khoa trưởng. Sau đó thì thân nhau, bởi chị cũng biết tôi có vẽ mấy truyện ngắn trên Văn, Khởi Hành... mà chị thì mê văn chương, đọc nhiều, các tạp chí văn học chị hầu như ít bỏ sót, nên chúng tôi coi như chị em, chị lớn hơn tôi 7,8 tuổi. Những dịp nhận nhuận bút, tôi thường chở chị đi ăn món gì đó. Rồi trên số Văn chủ đề Những cây bút trẻ, lại có truyện của tôi và anh Trần Hoài Thư. Khi nhận nhuận bút, tôi mời chị đi ăn bún bò Huế ở quán ông Ba Mập ngoài Bình Thủy, trên đường đi Long Xuyên. Ăn, chị hít hà, chảy nước mắt và khen ngon. Trong lúc ăn, chị hỏi tôi có biết, quen anh THT không, có nhận xét gì về truyện anh Thư. Tất nhiên là quen nhiều, vì ảnh, từ Quy Nhơn hay vào chơi với anh em văn nghệ Tuy Hòa năm ba hôm, thường thì ăn uống rồi ở lại nhà tôi.*

*Thâm tâm, tôi chỉ nghĩ chị hỏi để hiểu rõ thêm về một tác giả, nhưng không ngờ, chị mê truyện anh Thư, mê các nhân vật khốn khổ của ảnh, như hiện thân của một THT được bé nguyên xi vào truyện rồi yêu cả truyện và người viết! Tới cuối năm 69 đầu 70, nhóm sinh viên chúng tôi thực hiện chương trình ca nhạc, đọc, ngâm thơ hàng tuần ở giảng đường lớn, chị mới biểu lộ tình cảm thật của chị đối với anh Thư. Chị hỏi tôi gia cảnh, sinh hoạt cá nhân, tính tình... Vậy là đã rõ. Tôi ra sức vẽ vời anh THT còn hay hơn truyện tôi viết. Tôi sơn phết anh Thư cho tròn trịa hơn một chút, bặm trợn, lãng mạn như cụ Hemingway một mình giữa biển khơi. Tối đó, tôi viết cho anh Thư đến 4, 5 tờ pelures về chị Yến. Kể thật về điều tai nghe mắt thấy, về nhan sắc, tính tình của chị trong gia đình gia giáo (ông cụ thân sinh chị là GS Tổng Giám thị trường Trung học Phan Thanh Giản). Với anh THT, tôi viết thư nói đây là một mẫu người lý tưởng để làm vợ, anh đừng để mất cơ hội. Chị Yến thì gán, gặp nhau hai chị em nói chuyện thơ văn, tán dương ông anh Quý Sách, khuyến khích chị viết thư làm quen với các nhân vật của ảnh. Sau vài ba lần như vậy, tôi nói thẳng với chị: Anh Thư là một người tuy không hoàn hảo, nhưng sẽ là người chồng tốt...” [hết trích dẫn]*

Từ đó địa chỉ Toà soạn Bách Khoa, trở thành hộp thư để cô gái miền Tây làm quen và liên lạc với

người lính lang bạt Trần Hoài Thư. Sau đó Bách Khoa cũng là điểm hẹn cho lần gặp gỡ đầu tiên của hai người. Rồi trong một chuyến về phép ngắn ngủi, Thư có hẹn lần đầu gặp Yến ở Bách Khoa. THT vui bạn bè nên trễ buổi hẹn với Yến. Khi Đỗ Nghê chở Thư tới 160 Phan Đình Phùng thì Yến đã giận bỏ đi. Và cũng chính anh Lê Ngô Châu đã tắt bật đuổi chạy kịp theo Yến đưa trở lại toà soạn gặp THT. Những kỷ niệm trân quý với anh Lê Ngô Châu là điều mà mãi sau này THT không bao giờ quên. Rồi không lâu sau đó hai người nên duyên vợ chồng. Thư đã làm lễ thành hôn với Yến ngày 18/6/1971.

Nguyễn Lê Uyên viết tiếp: *“Cuối cùng, như duyên tiền định với tôi bún bò Huế cay xè tôi đãi chị, hai người hẹn hò nhau ở tòa soạn Bách Khoa, đến tháng 6/1971 hai người làm đám cưới; khi ấy tôi đang ở quân trường Thủ Đức, nhận được thư chị viết mấy dòng ngắn: Chị và anh Thư cưới nhau, ngày... tháng... năm... Em gắng lấy giấy phép về dự, không anh chị buồn”*.

Đúng là một “đám cưới nhà binh” tại Sài Gòn không thể nào đơn giản hơn, chỉ với mười người bạn nơi một căn nhà trong xóm Bàn Cờ, không có rước dâu cũng không có cả nhẫn cưới.

Một tuần lễ sau, ngày 23/6/1971 Cơ sở Xuất bản Ý Thức tổ chức một buổi ra mắt sách cho Trần Hoài Thư với tác phẩm đầu tay “*Những Vì Sao Vĩnh Biệt*” có Trần Phong Giao thư ký toà soạn Văn tới tham dự.

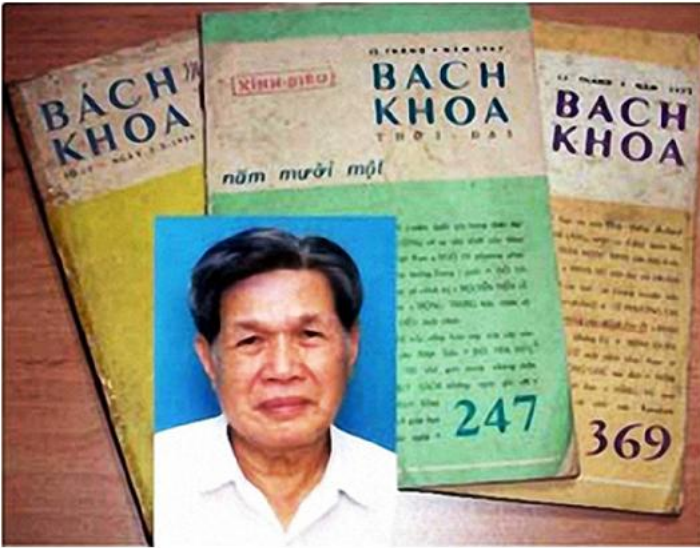
#### TIỂU ĐĂNG KHOA ĐẠI ĐĂNG KHOA

Trong tờ Văn 181 tháng 07/1971, nhà văn Trần Phong Giao viết: *“Người xưa coi đại đăng khoa là thi đỗ, tiểu đăng khoa là cưới vợ. Đối với người cầm bút trẻ thời nay, phải “xếp bút nghiên theo việc đao cung” thì đại đăng khoa không còn là thi đỗ, mà (có lẽ vậy) là có tác phẩm được in. Cây bút trẻ Trần Hoài Thư viết rất nhiều hiện nay, qua cả tiểu lẫn đại đăng khoa, cùng lúc. Ngày 18 tháng 6, anh đã làm lễ thành hôn với cô Nguyễn Ngọc Yến tại Sài Gòn trong vòng thân mật. Ngày 23 tháng 6, vào hồi 19 giờ 30, Cơ sở Xuất bản Ý Thức vừa tổ chức một buổi tiếp tân trình diện tập truyện đầu tay của Trần Hoài Thư “**Những Vì Sao Vĩnh Biệt**”. Tiểu đại đăng khoa xong, Trần Hoài Thư vội vã lên đường trở về đơn vị ở Quân khu II. Lĩnh chiến chỉ có một tuần nghỉ phép. Chạy ngược chạy xuôi, không có tuần trăng mật, cũng như không kịp đem sách mới đi tặng anh em bà con. Vui vậy đó! Nhân dịp vui mừng này, chúng tôi xin có lời cầu chúc đôi bạn Thư -Yến một hạnh phúc bình dị, lâu dài và bền chặt. Cũng xin cầu chúc tác giả “*Những Vì Sao Vĩnh Biệt*” sẽ sớm có thêm nhiều tác phẩm mới khác, những tác phẩm nào tuý và tinh tuý.”*

Một năm sau, đưa con trai đầu lòng Trần Quý Thoại cũng là đưa con duy nhất chào đời. Đôi uyên ương Thư-Yến cho dù qua bao thăng trầm, họ đã có một cuộc sống lứa đôi hạnh phúc bình dị, lâu dài và bền chặt cho tới bây giờ, đúng một nửa thế kỷ (1971 – 2021).

Hình 2: Chủ nhiệm Lê Ngô Châu và báo Bách Khoa, người chọn đăng truyện ngắn đầu tiên Nước Mắt Tuổi Thơ của Trần Hoài Thư trên Bách Khoa 1964.

Hình 3: phải, nhà văn Trần Phong Giao Thư ký Toà soạn báo Văn



[photo by Lê Phương Chi, Tin Sách Hội Bút Việt]; giữa, bản tin trên báo Văn số 181, tháng 7/1971 loan tin THT cưới vợ; tiêu đề khoa, và THT ra mắt tác phẩm đầu tay: đại đăng khoa; trái, bìa cuốn Những Vì Sao Vĩnh Biệt do Nhóm Ý Thức xuất



bản 1971. [tư liệu Thư Quán Bản Thảo]

Sự thực tác phẩm đầu tay của Trần Hoài Thư là cuốn **Nỗi Bơ Vơ của Bầy Ngựa Hoang** cũng do cơ sở Ý Thức xuất bản năm 1969, tại Phan Rang một tỉnh lỵ nhỏ của miền Nam, dưới hình thức “*phổ biến hạn chế*” theo cái nghĩa không qua kiểm duyệt. Mẫu bìa 2 màu do Lê Ký Thương vẽ, bìa kẽm bìa làm từ Cliché Dầu Sài Gòn, được in typo bằng máy đập / pedal thô sơ, và in 2 lần, mỗi lần cho một màu chồng lên nhau. Ruột sách thì in ronéo và khi thực hiện trên giấy stencil, được chị Kim Phương bạn của Nguyễn Minh canh lề bằng chân sao cho giống bát chữ typo. Đợt đầu 100 ấn bản được ra mắt và phát hành từ nhà sách Huy Hoàng Nha Trang, cũng là quê hương tuổi thơ nghèo khó của Trần Hoài Thư. Và kết quả **Nỗi Bơ Vơ của Bầy Ngựa Hoang** đã được độc giả miền Nam đón nhận trong sự ngạc nhiên và thích thú.

Như vậy, Những Vì Sao Vĩnh Biệt phải được kể là tác phẩm thứ hai của Trần Hoài Thư nhưng là tác phẩm thứ nhất hoàn toàn được in theo kỹ thuật typo. Hình 4: Les Trois Mousquetaires – Ba chàng ngự lâm ít nhiều có “hệ lụy” với cuộc đời Trần Hoài Thư, từ trái: Lê Ký Thương, người

vẽ bìa cho tác phẩm đầu tay Nỗi Bơ Vơ của Bầy Ngựa Hoang của THT do Ý Thức xuất bản (1969), Nguyễn Lệ Uyên, “ông mai” xe duyên cho đôi uyên ương Ngọc Yến - THT (1969), Đỗ Nghê người chở THT tới buổi hẹn đầu tiên của Ngọc Yến - Trần Hoài Thư tại



tòa soạn Bách Khoa (1970). [tư liệu Đỗ Nghê, hình do Cao Kim Quy vẽ Lê Ký Thương chụp tại nhà LKT 09/05/2021]

### PHÓNG VIÊN CHIẾN TRƯỜNG VÙNG IV

Trần Hoài Thư sống sót sau 4 năm trong một trung đội Thám kích, với 3 lần bị thương, được coi như một phép lạ. Sau khi lập gia đình, Trần Hoài Thư đã nghĩ tới dừng chân lại. Phải được sống và tiếp tục được viết như một nhân chứng. Rồi bằng một cách thể không giống ai, không tuân theo hệ thống quân giai, một lỗi rất nặng về quân kỷ, Trần Hoài Thư tự viết một thư riêng cho vị tướng cao cấp nhất trong Tổng cục Chiến tranh Chính trị, với nguyện vọng vẫn được ở trong quân ngũ nhưng chuyển ngành sang làm một phóng viên chiến trường. Trong phong thư riêng ấy, có những trang báo, những bài viết, những tác phẩm đã xuất bản và dĩ nhiên cả những tin tức liên quan tới ba lần bị thương cùng với các huy chương.

Không phải chờ đợi lâu, một sự việc lạ lùng nhất đã xảy ra. Trần Hoài Thư đã viết báo tin ngay cho Yến: “*Không thể tưởng tượng cho một kẻ xuất thân từ đơn vị hai quân trị mà từ sự vụ lệnh vẫn còn ghi: sĩ quan đương sự phải phục vụ ở đơn vị tác chiến, xa trực lộ giao thông. Nhưng cái công điện đánh lên từ Tổng cục Chiến tranh Chính trị, cho biết Tổng cục chấp thuận ý nguyện của anh và hỏi anh muốn về nơi nào: vùng I, II, III, IV hay thủ đô. Dĩ nhiên anh chọn vùng IV nơi có Yến, người nữ độc giả của anh, và nay trở thành người vợ mới cưới của anh. Có lẽ anh may mắn hơn cả những người may mắn, bởi vì khó có ai được quyền lựa chọn một đơn vị mình ưa thích trên toàn cõi miền Nam như anh.*”

Như một tự sự, THT viết: “*Xin cảm tạ văn chương. Nhờ văn chương mà tiếng chuông ngân vang, như những niềm vui lẫn tự hào kỳ diệu. Nhờ văn chương mà ta quên đi thân phận nhục nhằn, nhờ văn chương mà ta thấy ta cao lớn hơn bao giờ.*”

**Hành Phương Nam** là những dòng chữ mới mẻ của một Trần Hoài Thư khác, của một người lính đang từ Cao nguyên nay xuống dưới Đồng bằng: “*Phương Nam. Tôi bắt đầu làm quen với những chiếc xe lôi hay những chiếc xuồng tắc ráng. Hay những cánh đồng mênh mông bạt ngàn. Hay những rừng tràm rừng đước. Tôi bắt đầu làm quen với những bãi đầm sinh lún ngập đến cổ người. Những hàng ô môi, những chòm bông điên điển, những lời kinh giảng vang vọng trong đêm trăng, những tấm lòng hiền như đất, trọng tình trọng nghĩa mà tôi đã gặp. Tôi cảm ơn, rằng cuối cùng Ông Trên đã cho tôi một coi nương tựa sau những tháng ngày lênh đênh trôi nổi... Cánh cửa đã mở ra như Phương Nam đã mở ra, đón tôi. Có mùi thơm khó có thể quên của bông lúa, hương cau, của mùi đất phù sa lan tỏa. Cánh cửa ấy đã được kết bằng những chùm mật trĩu nặng trên cành, rục rở giữa màu xanh của lá. Nơi nào, từ vườn sau nhà, hay bên dòng kênh, hay trước nhà, hay cạnh bờ ao, hai bên đường quốc lộ, những vườn mật sum suê trái quả. Có trái màu đỏ, có trái màu xanh, trái ửng hồng. Mòi mọc ngọt lịm như đôi môi hồng muốn cắn, no đầy tròn tựa như bầu ngực con gái thanh tân, bầu bĩnh au au như đôi má ửng hồng của người gái quê quấn chiếc khăn sọc vẫn chèo thuyền xuống đưa người qua sông trong một ngày mùa hạ để bắt người khách không muốn về:*

*Qua sông mùa mật chín  
Tháng nắng ngọt đường xa  
Em ra vườn sau nhà  
Hái mời anh chùm mật  
Bông mật rơi lấm tẩm  
Da mật hồng như môi  
Ôi con mắt có đôi  
Má hồng đào ửng đỏ  
Si em người em nhỏ  
Ta ở mãi quên về  
Trái mật nào dậy thì  
Ta giữ hoài không cắn...*

#### NGƯỜI VƯỜN TRẦN HOÀI THƯ

Nhưng rồi cũng chẳng được bao lâu, tới ngày 30/4/1975 lại một đổi đời. Trần Hoài Thư bị bắt đi tù cải tạo khi thằng con trai mới 2 tuổi. Cây mật trước sân nhà bông đã nở trắng, trắng như tóc của bà ngoại nó.

Hơn 4 năm tù khổ sai, mấy tháng đầu bị giam tại Trung tâm Huấn luyện Chi Lăng cũ, thuộc huyện Tịnh Biên tỉnh An Giang; sau đó THT bị chuyển qua trại tù Kiên Lương, trong một khu đầm lầy còn hoang vắng phía tây bắc tỉnh Kiên Giang gần biên giới với Cam Bốt.

Kiên Lương cũng như mọi trại tù cải tạo cộng sản khác, không bỏ tù nhân chết đói nhưng luôn luôn phải thiếu ăn. Thiếu ăn ngay giữa một vựa lúa ĐBSCL có thể nuôi sống cả nước.

Nhân danh nhân đạo, ban quản giáo trại cho phép đám tù nhân được lập thêm *toán* cải thiện: trồng rau trái và hái lượm để có thêm chất xanh. Vì Kiên Lương là vùng trũng [thuộc khu tứ giác Long Xuyên, vùng trũng thứ hai là Đồng Tháp Mười], giữa mênh mông rừng tràm với rất nhiều tôm cá, cua ốc. Với cơ duyên đó THT tình nguyện xung phong ngay vào nhóm đi câu, gọi là nhóm chử đó là thứ lao động mà đám tù nhân muốn xa lánh: do sợ đĩa vắt và cả vô số trăn rắn trong khu rừng tràm; họ còn sợ nước phèn ăn da thịt và cả sợ sa chân vào vùng đất lún trong khu đầm lầy. Do nghĩ rằng chẳng có lối nào mà trốn thoát, nên lính canh trại cũng không cần phải đi theo canh gác. Với THT đó lại chính là cơ hội để có những khoảnh khắc sống tự do cho một tên tù thám kích đã quá quen với mưu sinh và thoát hiểm. Chàng Robinson Crusoe bắt đắc dĩ thời hiện đại THT viết: “*Tôi thì muốn tránh những con mắt. Tôi muốn trong rừng tôi có quyền la hét, hát hò, ỉa đái, cười ha hả. Tôi muốn ôm lấy đời tôi cùng thiên nhiên, mây trắng. Tôi muốn ngồi trên cây tràm như một con vượn người.*”

Do nguồn cá thì ê hề: cá lóc, cá trê, cá rô... câu được với lưới câu tự chế với mồi trùn, những con trùn béo nhầy rất dễ kiếm. Người tù khổ sai THT mỗi ngày dễ dàng “đạt chỉ tiêu” với số ký cá bỏ vào bao cát mang về nộp cho tổ anh nuôi. Dĩ nhiên phần cá ngon thì anh nuôi phải lựa ra nộp đem cho cán bộ quản giáo, phần còn lại mới là nguồn chất đạm / protein cải thiện cho anh em.

Hình ảnh mà THT không bao giờ quên là khuôn mặt đen đui của Yến bám đầy bụi than mỗi lần đi thăm nuôi, do phải đi những chuyến xe đò cải tiến chạy bằng than củi.

Rồi cũng ra tù, THT trở về Cần Thơ quê vợ, với tám thân xác nặng chưa tới 35 ký lô, để tiếp tục sống những ngày bị quản chế.

Ban ngày THT gò lưng trên chiếc xe đạp cũ nát với một thùng mốp cà-rem, đi vào các làng mạc, sáng chiều lác chông bán dạo, làm bầu bạn với đám con nít để kiếm sống. Cũng chính cái nghề rung chông mua vui cho con nít ấy đã khiến một ông chủ ghe cảm kích, hơn nữa ông cũng đang cần một người dò đường mà đó cũng là nghề của chàng sĩ quan Thám kích THT. Ông cho Thư một vé xuống ghe “miễn phí” vì biết Thư quá nghèo. Chỉ có một chỗ, nhưng Thư thì còn vợ và một đứa con. Mãi sau này Thư mới được biết, chính Ngọc Yến vợ anh đã lén lút ím đến ông chủ ghe năn nỉ. Ông chủ ghe nói: “*Chị suy nghĩ lại, chúng tôi không muốn làm anh chị phải chia lìa*”. Nhưng Yến vẫn cương quyết: “*Tôi sẵn sàng để cho chồng tôi ra đi. Xin ông cứu giúp anh.*”

Trần Hoài Thư viết: “*Ồ lại hay ra đi? Tôi đã sống trong sự giằng xé ghê gớm ấy. Ở lại thì ôm nhau mà chết, mà ra đi thì tôi sợ là một lần vĩnh viễn. Tôi đã thấy con thuyền ấy. Khoảng 20 thước bề dài, thuyền ván mong manh, chỉ dành đi trên sông sao lại đem nó ra thử với biển sóng hải hùng?*” Chính Yến giục già chồng không thể bỏ qua cơ hội mà phải ra đi.

THT viết tiếp: “Tôi chấp nhận. Tôi hèn nhát để chấp nhận. Ích kỷ để chấp nhận.

Rồi trước khi đi tôi phải đóng kịch, phải làm sao hàng xóm láng giềng biết việc tôi đào thoát không có sự đồng lõa của gia đình. Nếu không Yến sẽ bị đui việc, vì sát bên vách là nhà của một mục đồng viên. Không ai khác hơn chính bà mẹ Yến, một bà mẹ quá hiền quá tội, mẹ chưa một lần nói dối, lại là tác giả của vở tuồng cười ra nước mắt này. Bà khuyên hai con: “Con à, mình phải đóng tuồng. Hai vợ chồng con giả bộ gây lộn để hàng xóm biết, từ nay hai vợ chồng con mạnh ai nấy đi. Con hẳn biết, bên nhà hàng xóm là đảng viên.”

Tôi phải chứng tỏ rằng tôi bỏ bê, phụ bạc vợ con. Vợ kịch chỉ có hai diễn viên. Người chồng và người vợ. Không gian là cái bếp. Thời gian là buổi chiều. Chỉ có chai đập nổi liệng, tiếng hét tiếng la, tiếng khóc, lớn chừng nào tốt chừng ấy. Với tiếng của Thu: Tao chán cái nhà này quá rồi. Tao sợ cái nơi này quá rồi. Tao đập hết, tao phá hết. Rồi với tiếng Yến: Tới nay thì liên hệ giữa tôi và anh kể như chấm dứt... Vai vợ chồng tôi đóng xuất sắc lắm. Đến nỗi thằng con trai 6 tuổi của tôi phải sợ hãi khóc oà. Và bà má vợ tôi phải sụt sùi nước mắt. Và chỉ có ba người biết rõ những gì trong lòng.

Tôi đi khi con tôi ngủ như một thiên thần. Tôi đi chỉ có một bộ đồ độc nhất. Vợ tôi đứng đầu ngõ dõi mắt nhìn theo. Sau đó nàng vào lại buồng chúng tôi ôm gối mà khóc ngất, khóc như chưa bao giờ khóc như vậy. Và đó là một ngày cuối năm 1979, ngày anh đi cũng là ngày “xả chế”, chúng trả lại anh quyền công dân.

### TỰ DO HAY LÀ CHẾT

Phải bỏ lại vợ con, Trần Hoài Thu vượt biển trên một chiếc ghe nhỏ đi sông dồn nén cũng chờ được 93 người. Chuyển đi gian truân nhưng cuối cùng cũng tới được bến bờ tự do, đảo Pulau Bidong Mã Lai.

“Cuối cùng anh cũng quỳ xuống trên bãi cát để cảm tạ Ông Trên. Tự do, mơ ước là đây. Biển bây giờ sao quá êm và quá xanh biếc. Sóng bây giờ sao quá đổi hiền từ. Anh quỳ, dù hai tay anh đã che đỡ những cú đánh, cú thoi, cú đá từ người lính Mã Lai. Anh nhắm mắt lại, không kêu đau, không van xin. Để biết thêm về cái giá của một cuộc ra đi và thám thía thêm thân phận của một người không có đất nước. ‘Này đất này là của vua ta, bãi biển này là bãi biển của vua ta... Còn người, một thằng từ đâu lạc chợ trôi sông, mang bao khổ lụy phiền toái tới đất nước này.’

... Cứ chửi, cứ rủa đi anh lính đội chiếc nón bê-rê đen, cầm thêm cây gậy, bên mình lưng lẳng khẩu súng ngắn. Tự do đâu phải quá dễ dàng như một lần du ngoạn. Bao nhiêu người đã không may. Bao nhiêu người đã nằm dưới lòng biển. Bao nhiêu người con gái đã bị hãm hiếp và bị bắt cóc. Và có người con gái tóc dài tung toé, nhảy ào xuống biển. Còn nữa, còn bao nhiêu người đã lênh đênh trong võ tạn

của ngày của đêm, không thức ăn, nước uống, trên những vùng đá ngầm san hô, cá mập... **Tự do hay là chết. Chết hay là tự do.** Anh cứ đập tôi đi, nhưng cơn đau bầm của tôi, bầm máu khạc ra từ cửa miệng tôi, đâu có thấm gì với cái bóng tối mà tôi bỏ lại. Tôi đã chờ đợi quá lâu, trong ngôi nhà mờ. Tôi đã muốn nhảy xuống biển tự tử khi nghĩ đến một lần họ bắt tôi trở lại. Bây giờ là ánh sáng rồi. Nó đã rực rỡ như muôn ngàn hào quang ân sủng. Nó vô hình vô dạng nhưng nó nồng nàn như mùi thuốc hồi sinh trong phòng cấp cứu. Tôi không buồn hay giận anh đâu. Bởi vì, tôi sẽ đứng lên, dù run rẩy đi nữa, dù đau tận cùng đi nữa.”<sup>6</sup>

**Khi Tôi Đi Rồi**, bài thơ đầy cảm xúc của Trần Hoài Thu khi phải cắn răng bỏ lại vợ con, lao mình ra biển khơi đi tìm tự do:

"... tôi ra đi thành thị sau lưng  
chào từ biệt, quê hương mình lần cuối  
tôi có thằng con chưa đầy bốn tuổi\*  
tôi có mẹ già tóc bạc tợ sương  
tôi có vợ tôi cay đắng đoạn trường  
đêm nay, đêm nay, trời ơi bỏ hết  
khi tôi đi rồi một là chết biển  
hai là bỏ xứ làm kẻ lưu vong  
khi tôi đi rồi hai bàn tay không  
giữa vùng mênh mông ngàn trùng bát ngát  
khi tôi đi rồi, chắc hồn khó thoát  
bởi quê hương cứ giữ chặt, không buông"

...

(\*Năm 1979, con của Trần Hoài Thu - Ngọc Yến lúc đó 6 tuổi)

Trên đảo, tuy phải mòn mỏi chờ đợi nhưng là của hy vọng. Khi có phái đoàn Mỹ tới phỏng vấn, THT được hỏi có gì chứng minh ông là sĩ quan hay lính miền Nam, THT cởi áo vạch ngực chỉ vết thương đạn với sẹo lớn cắt đứt một núm vú nơi ngực trái; sang câu hỏi thứ hai ông dự tính làm gì nếu được vào Mỹ, THT nói anh là nhà văn anh sẽ tiếp tục viết về những nỗi khổ của miền Nam trong và sau chiến tranh. Không hỏi gì thêm, người Mỹ phỏng vấn tươi cười bắt tay anh và chúc may mắn. Rất sớm sau đó, THT được đi định cư tại Mỹ, thời gian đầu anh được đưa tới Maryland, sống tạm bợ tá túc khi thì trong một ngôi chùa nhỏ, khi trong nhà thờ rồi lang bạt qua nhiều nơi khác nhau sau đó.

### NGỌC YẾN NỖI KHỔ NGƯỜI Ở LẠI

Trước 1975, Ngọc Yến là nhân viên hành chánh của Viện Đại học Cần Thơ, là thư ký của Giáo sư Viện trưởng Nguyễn Duy Xuân. Sau 1975, Gs Nguyễn Duy Xuân bị cộng sản bắt đi tù cải tạo 11 năm, cuối cùng chết tức tưởi ở trại tù Hà Nam Ninh, miền Bắc Việt Nam.

Chuyện chỉ được Yến kể lại về sau này, là sau 1975, chức thư ký cho Gs Viện trưởng của Yến ban đầu được “cách mạng” đánh giá là quan trọng: Ngọc

Yến như là “bí thư” của Gs Nguyễn Duy Xuân, có thể là đối tượng bị thanh lọc để cho đi học cải tạo. Nhưng do ý kiến “nhân dân”, đám công nhân viên cũ bảo rằng Yến chỉ là một thư ký hiền lành lo giấy tờ, đánh máy trong văn phòng chứ chẳng có một quyền hành gì khác, và Yến đã không bị bắt đi cải tạo, không bị sa thải.

Nhưng vẫn chưa yên, sau khi chồng đi rồi, Yến là đối tượng được chăm sóc của đảng uỷ nhà trường. Yến luôn luôn được nhắc nhở rằng chồng chị là một tên sĩ quan “nguy” phản quốc đã trốn đi, chị hãy quên nó đi để xây dựng cuộc đời mới. Khi ấy Ngọc Yến là gái một con, còn trẻ đẹp nên có nhiều cán bộ theo bám. Rồi Yến được đảng uỷ chuẩn bị tác thành cho lấy một tên Đại úy phục viên và cũng là cán bộ của trường. Đang là công nhân viên, tuy với đồng lương chết đói nhưng Yến cần phải giữ hộ khẩu với sổ lương thực cho hai mẹ con. Uất hận nhưng Yến không dám dứt khoát nói không và chỉ xin cho một thời gian ngưỡi ngoài.

Đầu năm 1980, khi biết được tin chồng đã đi thoát, Ngọc Yến quyết định bế đứa con trai chưa đầy 7 tuổi tìm ghe vượt biên, cũng lại là một “chuyến đi chùa” do một ông chủ ghe có tâm Phật cho đi. Thêm chuyến đi thừa sống thiếu chết với đói khát nhiều ngày trên biển cả, rồi gặp hải tặc và tiếp theo đó những ngày dài phải bồng con đi ăn xin nơi một ngôi làng hẻo lánh bên Thái Lan.

### TỚI NGÀY MỘT GIA ĐÌNH ĐOÀN TỤ

Trần Hoài Thư kể lại, không hiểu bằng cách nào, Đại tá Nguyễn Bé nguyên chỉ huy trưởng Trung tâm Huấn luyện Cán bộ Xây dựng Nông thôn Chí Linh Vũng Tàu, có được số phone của THT. Ông báo cho Thư biết là có nhận được một phong thư gửi từ Thái Lan. Không chờ thư chuyển, Thư yêu cầu Đại tá Bé mở thư đọc qua phone, chỉ có vền vẹn một câu: “Em và con đã tới Thái Lan.”

Nhờ phước đức ông bà nay anh sẽ lại có một gia đình đoàn tụ. Sắp bước vào cái tuổi “tứ thập nhi bất hoặc”, THT thấy chỉ có một con đường tiến thân duy nhất là đi học trở lại. Từ Maryland, theo lời khuyên của một người bạn trẻ gặp được trong nhà thờ, THT quyết định đưa gia đình sang Philadelphia. Do không có tiền nên phải thuê một căn phòng giá rẻ trong một khu “slum” phía bắc thành phố, nghèo nàn mất an ninh, cư dân đa phần gồm nhóm người tỵ nạn Đông Dương như Lào, Cam Bốt và Việt Nam mới tới. Chỉ có một tay Đại Hàn hảo hớn là dám mở một tiệm Grocery store nơi đây. Đám tội phạm thường là từ bên ngoài đến, ra vào như chỗ không người. Có lần ban đêm, thấy cửa hàng Đại Hàn dưới lầu bị trộm phá cửa với các thùng hàng lớn nhỏ lũ lượt được khiêng ra. THT kêu 911, thì được sở cảnh sát cho biết: cửa hàng ấy đã có bảo hiểm, họ sẽ được bồi thường, và cảnh sát còn lưu ý là nên thận trọng, vì nếu tụi nó biết có người báo cảnh sát có thể bị trả thù. Hiểm nguy rình rập nhưng không có chọn lựa nào khác, gia đình THT vẫn phải tiếp tục sống trong

khu ổ chuột ấy, trong một căn phòng chật hẹp với cửa sổ luôn luôn đóng kín, có đóng thêm cả đinh nhọn 10 phân làm chông.

Trần Hoài Thư đi học, vợ đi làm công nhân lắp ráp đồ điện tử với đồng lương tối thiểu. Thành con trai thì được ba hoặc mẹ dẫn đến trường và hết giờ học thì nó phải tự về nhà một mình. Nó còn nhỏ và quá thấp, vợ chồng Thư phải kê thêm hai cục gạch để nó có thể với tới ổ khoá mở cửa vào nhà. THT lúc đó là sinh viên toàn thời gian ngành điện toán của Spring Garden College, ban ngày đi học, ban đêm thì làm janitor quét dọn phòng ốc để có thể trang trải cuộc sống.

Hai vợ chồng Thư đều biết luật pháp ở Mỹ, cho dù có lý do bận sinh kế đi nữa nhưng việc bỏ con nhỏ vị thành niên ở nhà một mình là phạm pháp. Vợ chồng vẫn phải luân phiên gọi điện thoại về thăm chừng con, khi không thấy ai lên tiếng, không biết chuyện gì xảy ra cho con, Thư phải tức tốc bỏ học về nhà nhưng đa phần là do nó ngủ quên không nghe chuông reng.

Rồi THT cũng xong học trình 4 năm, Thư tốt nghiệp điện toán với thứ hạng cao trong nhóm *top five*. Khi hãng AT&T tới trường tuyển chọn sinh viên vừa tốt nghiệp với thứ hạng cao, THT qua được cuộc Interview khó khăn, và ít lâu sau đó được nhận vào làm cho một chi nhánh của hãng này ở tiểu bang New Jersey. Đó là lý do gia đình THT dọn về đây, nơi có rất ít người Việt. New Jersey từ nay là nơi đất lành chim đậu. Ban đầu Thư ở nhà thuê, không còn phải lao động tay chân cực nhọc như một *blue-collar worker*, với đồng lương khá hơn hai vợ chồng dành dụm mua được căn nhà 4 buồng như hiện nay. Rồi thành Thoại xong trung học, điểm cao nên được nhận vào trường Y khoa chương trình 7 năm, thuận buồm xuôi gió, nó tốt nghiệp bác sĩ y khoa.

Trong công việc của hãng, Thư chứng tỏ rất có khả năng và có sáng kiến, lại giỏi toán. Như một đầu tư lâu dài, hãng AT&T trả tiền cho Thư đi học thêm bán thời gian. Sau hai năm, Thư đậu thêm văn bằng Cao học Toán Ứng dụng / Master of Applied Mathematics. Nghiệp vụ tiếp tục thăng tiến. Khi chi nhánh của Thư được chuyển nhượng cho hãng điện toán IBM, Thư lên tới chức vụ Project Leader cho tới khi nghỉ hưu.

### PHỤC HỒI DI SẢN VĂN HỌC MIỀN NAM

Từ năm 2001, tuy còn đi làm Trần Hoài Thư đã cùng với người bạn lính Phạm Văn Nhân, người bạn văn thuở nào, hai người sáng lập **tạp chí Thư Quán Bản Thảo** và nhà xuất bản **Thư Án Quán**.

Khi chi nhánh của công ty IBM outsourcing chuyển qua Ấn Độ, THT quyết định nghỉ hưu. Không còn bận bịu về sinh kế, đây cũng là thời điểm Thư có thể thực hiện điều mơ ước. THT có toàn thời gian bắt tay vào việc thực hiện tủ sách DI SẢN VĂN CHƯƠNG MIỀN NAM.

Trần Hoài Thư có hùng tâm và gần như đơn độc

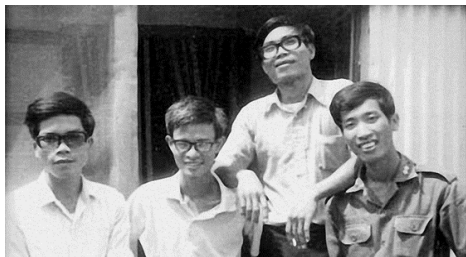


Hình 5: từ trái, qua cơn bĩ cực, sau khi THT tốt nghiệp cử nhân điện toán, có công việc ổn định của một white-collar worker, hai vợ chồng Ngọc Yến và Trần Hoài Thư từ nay bắt đầu biết thế nào là vẻ đẹp muôn màu của mùa Thu miền đông bắc nước Mỹ. [photo by Trần Quý Thọại 1990 Poconos, Pennsylvania]; phải: Nguyễn Ngọc Yến và Trần Hoài Thư trong đám cưới của người bạn trẻ, đã từng đón gia đình THT bước đầu sang lập nghiệp ở Philadelphia, khi ấy Ngọc Yến còn rất trẻ, THT mái tóc chỉ mới ngà muối tiêu. [Nguồn: Blog's Trần Hoài Thư, ghi chú của Ngọc Yến]



trong suốt nhiều năm nỗ lực khôi phục lại những văn bản của một thời kỳ văn học bị CS Việt Nam trong nước đã không ngừng truy lùng và huỷ diệt.

Hình 6: trái, nhóm bạn văn thuở thanh xuân, Phạm Ngọc Lưu, Trần Hoài Thư, Nguyễn Lệ Uyên, Phạm Văn Nhân. [nguồn: tư liệu Nguyễn Lệ Uyên, hình chụp năm 1969]; phải, Trần Hoài Thư và Phạm Văn Nhân, hai người bạn lính và cho đến nay 2021 vẫn là hai bạn đồng hành của Thư Quán Bản Thảo và Thư An Quan, cả hai vẫn bên bên trên con đường phục hồi Di Sản Văn Chương Miền Nam; Trần Hoài Thư và Phạm Văn Nhân trên đỉnh ngọn núi Watchung, Green Brook, N.J. là một cao điểm từng được tướng George



Washington 1777 dùng để theo dõi các đạo quân Anh di chuyển, nay là Washington Rock State Park với con đường ngoạn cảnh 30 dặm tuyệt đẹp rất hấp dẫn du khách. [photo by Tô Thẩm Huy]

### ĐƯỜNG XA CHI MÂY: TỚI THƯ VIỆN CORNELL

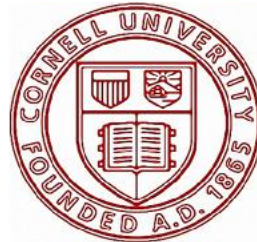
Qua các thư viện Đại học lớn ở Mỹ, Thư có thể tìm ra một số sách báo miền Nam. Tương đối gần nhà là thư viện Đại học Yale, chỉ cách nhà 2 tiếng lái xe, nơi có học giả Việt Nam nổi tiếng Huỳnh Sanh Thông, người đã dịch truyện Kiều của Nguyễn Du sang tiếng Anh, ông cũng là người giúp nhà văn Võ Phiến tài liệu để hoàn thành bộ Văn Học Miền Nam. Rồi đến thư viện Đại học Cornell tuy xa hơn, cách nhà 5 tiếng lái xe, nhưng thư viện Đại học Cornell, khu Đông Nam Á châu phải nói là nơi có đầy đủ sách báo miền Nam nhất.

Thường thường Trần Hoài Thư chỉ lái xe ban ngày lúc trời còn sáng, còn Yến giúp lái xe ban đêm vì biết chồng dễ ngủ gục khi lái. Đường rất nguy hiểm, có đoạn là đường núi, nhiều khi tuyết băng đông đặc. Cũng hai lần suýt chết vì tai nạn khi đi Cornell trên những đoạn đường mưa tuyết trơn trượt. Và không thể tưởng tượng được, tại Cornell sách

báo Tiếng Việt của miền Nam rất dồi dào là thế nào; họ có cả tờ truyền đơn chiêu hồi cũng được lưu trữ.

Có lẽ do bản chất của dòng máu thám kích nên THT rất liêu lĩnh với những bước chân khai phá. Rồi nhà lúc 4 giờ sáng trời còn tối Yên lái xe, khi trời sáng là phiên THT. Thường là tới nơi thư viện Cornell lúc 10 giờ sáng. Đắm mình trong khu thư viện Á châu, lục lọi tìm tòi, ghi chép, làm photocopy cho tới sẩm chiều – ngoài một lunch break ngắn của hai vợ chồng, cho tới giờ ra về. Không phải chỉ một ngày, mà nhiều ngày, không phải một tuần mà nhiều tuần, trong nhiều năm như vậy. Nhiều chục ngàn trang sách thơ văn miền Nam của Thư Quán Bản Thảo và Thư An Quan là thành quả tích lũy của công sức bền bỉ của vợ chồng Trần Hoài Thư trong nhiều tháng, nhiều năm, cho tới năm 2012.

Hình 7: trên, Đại học Cornell thành lập từ 1865, nơi lưu trữ đầy đủ nhất sách báo của miền Nam Việt Nam trong khoảng thời gian 20 năm từ 1954 tới 1975; dưới, Trần Hoài Thư ngồi trong thư viện Cornell từ khi mái tóc còn xanh đến khi tóc trắng bạc như sương. [nguồn: tư liệu Trần Hoài Thư].



Về máy móc thì THT lên Craigslist tìm kiếm đồ phế thải. Có khi họ cho không, có khi họ bán rất rẻ. Sau khi thỏa thuận, họ cho biết địa chỉ, mình đến, với cái screwdriver trong túi. Họ hỏi máy nặng cả tấn sao ông lại khiêng nổi? Tôi cười, tao biết cách. Rồi tháo máy ra, đến mức không thể tháo. Fuser, ngăn giấy, mực, assembly parts, khung... Máy anh chàng Mỹ trở mắt nhìn, ngạc nhiên. Chỉ có mực là mới có vấn đề. Lên eBay mua, nhưng làm sao biết ống mực tốt hay xấu?

Vậy mà đã 46 năm qua đi 1975-2021, với đời người như một cơn gió thoảng, với lịch sử chỉ là một chớp mắt, nhưng lại là một chặng đường rất dài trải nghiệm những tang thương. Thêm một chớp mắt nữa, thế hệ những người cầm bút 1954-1975 đều trở về với cát bụi, một số có thể còn được nhắc tới qua tác phẩm nhưng rồi cũng phải kể tới cuộc sống đầy đoạ và cả những cái chết tức tưởi của họ trong các trại tù cộng sản. Nói tới Văn Học Miền Nam, không thể không có một "cuốn sách trắng / livre blanc" về thời kỳ đó, một Wikipedia mở, như một "bộ nhớ" cho các thế hệ Việt Nam tương lai.

Hình 8: trái, địa chỉ 719 Coolidge Street, Plainfield, New Jersey 07062 là ngôi nhà vợ chồng Trần Hoài Thư đã sống suốt 30 năm,



cũng là địa chỉ của *Thư Ân Quán*, và là *Toà Soạn Thư Quán Bản Thảo*; phải, nhà văn Trần Hoài Thư đang còng lưng cắt xén những số báo *Thư Quán Bản Thảo*. Ước mong sao, rồi ra nơi đây sẽ là một



landmark văn hoá của *Thế hệ thứ Nhất* cần được lưu giữ cho các thế hệ Việt Nam tương lai. [photo by Phạm Cao Hoàng]

Hình 9: một phân của tủ sách *Di sản Văn học Miền Nam* của *Thư Ân Quán*, bộ *Văn Miền Nam 4* tập: I, II, III, IV (2013); bộ *Thơ Miền Nam* trong thời chiến 2 tập: I, II (2017); bộ *Thơ Tỉnh Miền Nam* (2017); *Một Thời Lục Bát Miền Nam* (2008); *Thơ Tự Do Miền Nam* (2009). Tất cả đều do Trần Hoài Thư thực hiện bằng phương pháp



thủ công và có thể nói THT là người đi tiên phong trong kỹ thuật POD / Print On Demand trong lãnh vực sách báo tiếng Việt ở hải ngoại. [photo by Phạm Cao Hoàng]<sup>3</sup>

### Tác phẩm đã xuất bản:

#### Trước 1975

1. Nỗi bơ vơ của bầy ngựa hoang; 2. Những vì sao vĩnh biệt; 3. Ngọn cỏ ngậm ngùi; 4. Một nơi nào để nhớ.

#### Sau 1975

#### VĂN

1. Ra biển gọi thầm (Tập truyện); 2. Ban Mê Thuột ngày đầu ngày cuối (Tập truyện); 3. Về hướng mặt trời lặn (Tập truyện); 4. Mặc niệm chiến tranh (Tập truyện); 5. Đại đội cũ, trang sách cũ (Tập truyện); 6. Thế hệ chiến tranh (Tập truyện); 7. Thủ Đức gọi ta về (Tập bút); 8. Đánh giặc ở Bình Định (tự truyện); 9. Hành trình của một cỏ trắng (truyện vừa); 10. Ở một nơi trên Trường Sơn (tập truyện); 11. Truyện từ Bách Khoa (Tập truyện); 12. Truyện từ Văn (Tập truyện); 13. Truyện từ Trình Bầy, Văn Học, Khởi Hành... (Tập truyện); 14. Truyện từ Văn Đề (Tập truyện); 15. Tản mạn văn chương (tập I); 16. Giấc mơ Giáng Sinh (Tập truyện); 17. Cảm tạ Văn chương (Hồi ức).

#### THƠ

1. Thơ Trần Hoài Thư; 2. Ngày vàng; 3. Nhủ đời bao dung; 4. Ô cửa; 5. Xa xứ; 6. Quán; 7. Vịn vào lục bát

### HAI TÁC PHẨM THẤT LẠC SAU CHIẾN TRANH

1. *Cửa Chiến Tranh*;
2. *Một Ngày Gạo Ba Ngày Hành Quân*.

Trong quân ngũ và ngay cả giai đoạn bỏ ngũ, Trần Hoài Thư viết rất khoẻ. Chỉ trong hai tháng sống ở Tháp Chàm với Phạm Văn Nhân, Thư đã viết xong một truyện vừa có nhan đề **Cửa Chiến Tranh**, giao cho Thầy Từ Mẫn Võ Thắng Tiết\* giám đốc nhà xuất bản Lá Bối lúc đó nhưng không sao qua được kiểm duyệt, và sau tháng Tư 1975 thì bản thảo duy nhất bị thất lạc.

[\*Sau 1975, anh Từ Mẫn Võ Thắng Tiết cũng là một thuyền nhân, đi cùng chuyến tàu với nhà văn Nhật Tiến, ban đầu sinh sống ở Alaska, rồi xuống ở Nam California, anh thành lập nhà xuất bản Văn Nghệ rất có uy tín ở hải ngoại trong nhiều năm trước khi anh nghỉ hưu].

Tác phẩm thứ hai, **Một Ngày Gạo Ba Ngày Hành Quân** cũng là một truyện dài, được giao cho nhà văn Thế Uyên lúc đó đang trông coi nhà xuất bản Thái Độ và Tủ sách Văn Nghệ Xám.

[Thái Độ cũng đã từng in cuốn tiểu thuyết *Vòng Đai Xanh của Ngô Thế Vinh*]. Cho dù *Thế Uyên* rất xông xáo nhưng cũng vẫn không vượt qua được hàng rào “phối hợp văn học nghệ thuật” của Bộ Thông Tin, cho tới tháng Tư 1975, bản thảo duy nhất cũng bị thất lạc.

Cả hai cuốn sách trên đã được quảng cáo trên báo chí nhưng không bao giờ được ra mắt. Đó là những tác phẩm bị thất lạc, thêm vào những tổn thất trong chiến tranh, vĩnh viễn đi vào sự quên lãng.

Những tổn thất nhân mạng trong chiến tranh đã được thống kê và nói tới. Thế còn những tổn thất trong văn học, liệu đây có phải là phần trách nhiệm của các sử gia?

Hình 10: trái, Trung úy Thám Báo Trần Hoài Thư với hạnh phúc được bông con (1974); phải, Trần Quý Thoại con trai Trần Hoài Thư tại Hội chợ Science Fair do Bell Lab bảo trợ và tổ chức. Thoại đang thuyết trình về công trình nghiên cứu khoa học “The magnetic field of a Superconductor” được một giải thưởng cho công trình nghiên cứu này. Trần Hoài Thư và Ngọc Yến có mặt và hãnh diện với đứa con của mình. Rồi không thể không chạnh nghĩ, Thoại với gốc là con một sĩ quan “ngụy” nếu như còn kẹt lại ở Việt Nam, chắc nó chỉ



là một đứa trẻ chăn trâu. Nay tôi được một lục địa mới, một đất nước mới, nó có cơ hội làm đủ mọi điều để phát triển. Trần Quý Thoại nay đã là một bác sĩ y khoa. [nguồn: tư liệu Trần Hoài Thư]

#### Con Vịn Cha

Lan can ba, ba thẳng lưng  
Ba dạy con chân đạp bùn mà đi  
Con nhón chân, con đưa tay  
Con vịn ba với cái đầu ngẩng lên!

#### Cha Vịn Con

Bây giờ ba lại vịn con  
Tay trong tay con dẫn ba qua đường  
Ba đi từng bước ngập ngừng  
Bỗng nghe hơi ấm chảy rần trong ba

Hình 12: trái, Trần Hoài Thư, bán cà-rem nay nhận bằng Cao học Toán Ứng dụng tại Viện Kỹ thuật Steven New Jersey ngày



Hình 11: trái, các trang trí trên đĩa sứ của Trần Quý Thoại, vẽ tặng cha; giữa, tranh của Trần Quý Thoại vẽ cảnh “Con Vịn Cha”; phải, bức hình mới nhất, nay thì cảnh “Cha Vịn Con”.

24.05.2005; phải, gia đình Trần Hoài Thư vui mừng đoàn tụ trong ngày lễ tốt nghiệp: Nguyễn Ngọc Yến, Trần Hoài Thư và con trai Trần Quý Thoại. Thoại tốt nghiệp bác sĩ.

### NGỌC YẾN ĐỘT QUỴ SAU TRẬN BÃO SANDY



Chỉ một tháng sau cơn bão tố Sandy tàn phá nhiều nơi trong đó có New Jersey, Ngọc Yến bị tai biến mạch máu não/stroke tháng 12 năm 2012. Hurricane Sandy thì được đài khí tượng báo trước, nhưng trận bão stroke của Ngọc Yến thì không. Với Trần Hoài Thư, thì đó là một trận động đất/earthquake, mà động đất thì không có dấu hiệu gì báo trước và Yến rất bất ngờ bị một cơn stroke đánh gục, bị liệt nửa người bên trái. Tay trái, chân trái không thể cựa cựa. Nhìn Yến không thể ngồi, đứng, một nửa thân người không còn cử động, Với Thư thì Yến vợ anh đã bị đóng đinh khổ nạn từ đây.

Quan sát những gì người ta làm cho Yến ở nhà thương, Trần Hoài Thư tự tay biến đổi căn nhà với thêm bậc thềm, tay vịn sao cho thích nghi với người vợ tàn phế. Thư cũng mau chóng học được cách đưa người bệnh từ xe lăn lên giường, chuyển từ giường xuống ghế ngồi, rồi cả những công việc vệ sinh cá nhân cho Yến như tắm rửa, thay quần, thay áo, thay tã và những thao tác tập vật lý trị liệu cơ bản cho người bệnh liệt bán thân. Tất cả nhanh và gọn mà ngay cả những therapists và home caregivers cũng phải trở mắt ngạc nhiên. Thư cố tạo một cảnh sống gia đình gần như bình thường cho Yến. Thấy Yến ăn ngon, ngủ ngon, luôn miệng nói mình vui quá là Thư vui. Chấp nhận như số phận đã an bài và anh nghiệm ra là: hạnh phúc càng lớn khi nó được nảy sinh từ khổ nạn. Thư trải lòng mình

trên trang giấy: “Mỗi ngày tôi cố mang cho Yến niềm vui. Cũng mỗi ngày tôi giấu Yến nỗi buồn của tôi.”

Nhưng rồi chưa yên, Yến còn bị giáng thêm một trận stroke thứ hai, rồi thứ ba, đến tháng 05/2015, Yến không còn có thể sống ở nhà mà cần được chăm sóc 7/24 trong một nursing home, bác sĩ bảo đó là cách duy nhất để cứu Yến và cứu cả Trần Hoài Thư.

Trong suốt 11 năm [từ 2001 tới 2012], Ngọc Yến – người bạn đời của THT, đã đồng hành giúp anh rất nhiều trong việc thực hiện các công trình phục hồi Di Sản Văn Học Miền Nam.

“Yến giúp tôi lái xe khi đi xa trong những lần tới Thư viện Đại học Cornell, rồi đóng bằng chỉ những cuốn sách dày cả ngàn trang, hay phụ với tôi khiêng những thùng giấy tôi mua với giá rẻ. Yến giúp tôi viết địa chỉ, bỏ sách báo vào phong bì, dán tem, hay nhắc tôi về những sơ suất. Khi một người hỏi order một cuốn sách, Yến luôn luôn nói là tặng, đừng lấy tiền. Tâm Yến là tâm Phật. Mất Yến là mất cả cánh tay phải, tôi như hết chỗ vịn.”

Rồi đều đặn như vậy, trong nhiều năm, ngày hai lần, Trần Hoài Thư nội trợ nấu thức ăn Việt Nam nóng đem vào cho Yến. Yến không chịu ăn đồ ăn Mỹ. Mỗi ngày Thư tìm cách kéo dài thời gian ngồi túc trực bên giường của Yến. Đưa con trai bác sĩ thì đi làm xa, nhưng mỗi cuối tuần đều về để đi với ba vào thăm mẹ. Nó biết cách làm cho mẹ nó vui, cả gây cho mẹ mỗi ghen tuông với ba nó.

### CHUYỆN ÔNG TRẦN HOÀI THƯ “CƯỚI CON PHƯƠNG”

Mỗi lần hai cha con vào thăm, bình thường thì Yến gọi Thư là “ba Thoại”, Trần Quý Thoại là tên đưa con trai. Bỗng một hôm, chẳng rõ tại sao, Yến xoay lưng không thèm nói chuyện với Thư. Không biết chuyện gì đã xảy ra, Yến đổi hẳn cách xưng hô. Thay vì là “ba Thoại” thì hôm nay gọi anh là “ông Trần Hoài Thư”. Yến nói “Ông đang chờ tôi chết để cưới con Phương, có phải không?” Nghe Yến nói vậy, Thư tá hỏa tam tinh, hỏi Yến: “Con Phương nào?” Một cái tên không thể nào Thư có thể nhớ ra. Thế là Yến giận, quay mặt vào tường không thèm nói chuyện với ba thằng Thoại nữa.

Năm bệnh bao năm sau ba lần bị tai biến, chuyện mới thì Yến không nhớ, nhưng các chuyện cũ thì vẫn nhớ như in. Nhưng Thư thì vẫn nghĩ không ra “con Phương” là ai, hay là Yến ghen với một nhân vật nào đó trong các truyện đã viết của mình. Thế là về nhà suốt đêm vào máy tìm kiếm. Eureka! Cuối cùng Thư đã có câu giải đáp, thì ra “con Phương” là tên một cô gái giang hồ, một nhân vật trong truyện “Con Giông” được viên thiếu úy thám kích gặp trong một động diêm và đem lòng yêu thương, truyện mà chính Thư không còn nhớ, đã đăng trên báo Bách Khoa số 288 (1969)<sup>5</sup>. Tuy bị Yến giận và ghen tuông vô lý nhưng Thư lại cảm thấy vui vì biết được phần trí tuệ còn sắc sảo của Yến.

## NHỚ QUÊ NHỚ CHIM CHẰNG NGHỊCH

Trước đại dịch Covid-19, hầu như mỗi ngày 2 lần Thư được phép tới Nursing Home thăm Yến với thức ăn Việt nấu từ nhà đem vào. Nhưng rồi một hôm, các cô y tá cho biết, Yến không chịu ăn từ mấy ngày nay.

Yến không ăn đồ Mỹ điều ấy Thư đã biết nên Thư đã học nấu các món ăn Việt Nam từ Internet và cả biết Yến thích ăn món gì. Bác sĩ tới khám tổng quát cho biết tình trạng Yến vẫn ổn định và không mắc thêm một căn bệnh gì. Thư hỏi, vậy Yến thích ăn món gì để anh nấu. Yến trả lời: muốn ăn món *chim chằng nghịch*. Từ ngày về Vùng IV làm phóng viên chiến trường suốt 2 năm mà THT cũng chưa biết chim chằng nghịch là gì. Như mọi lần, Dr. Google đã giúp anh, và bây giờ Thư mới được biết, chim chằng nghịch hay còn gọi là gà nước vằn, mỏ dài chân đen là loại chim thiên nhiên chỉ có ở miền Tây Nam Bộ. Nhưng có lẽ chim chằng nghịch sau này quá hiếm và gần như biến mất khỏi đồng ruộng miền Tây rồi. Ngay cả bây giờ, nếu còn sống ở Cần Thơ quê Yến, thì cũng chẳng biết kiếm chim chằng nghịch ở đâu ra, huống chi đang ở Mỹ. Giải thích cho vợ hiểu nhưng Thư cũng thấm thía hiểu rằng, chẳng qua là Yến nằm bệnh quá lâu, quá nhớ quê mà nhớ ra tên con chim chằng nghịch từ một tuổi ấu thơ xa xưa nào.

**Hình 13: Chim chằng nghịch hay nổi nhớ quê, còn gọi là gà nước vằn, tên khoa học Gallirallus striatus, xưa kia có ở đồng ruộng miền Tây ĐBSCL nay hầu như không còn nữa, nhưng chưa thấy trong Danh mục sách đỏ động vật Việt Nam. [nguồn: birdwatchingvietnam]**



Cũng sáng hôm đó, từ California tôi phone thăm Trần Hoài Thư. Lúc ấy Thư đang ở trong Nursing Home với Yến. Tôi bảo Thư đưa phone cho tôi được nói ít câu thăm chị. Thư giới thiệu tên tôi Ngô Thế Vinh thì chị nhớ ngay và nói “*chào bác sĩ*”. Tôi nhắc chị Yến, tôi là bạn của Thư, chị đừng gọi tôi là bác sĩ, nhưng lúc đó trong lòng thực sự có niềm vui, vì biết với cách xưng hô đó chứng tỏ trí nhớ chị còn rất tốt cho dù đã hơn 6 năm nằm bệnh. Tôi cũng nói với chị Yến qua phone, là mới đây tôi có về thăm miền Tây, và cũng chẳng còn thấy một con chim chằng

nghịch nào. Và rồi Yến cũng quên đi chuyện con chim chằng nghịch và trở lại ăn uống bình thường với những món Thư tự tay nấu, trong nỗi vui mừng của cả hai cha con.

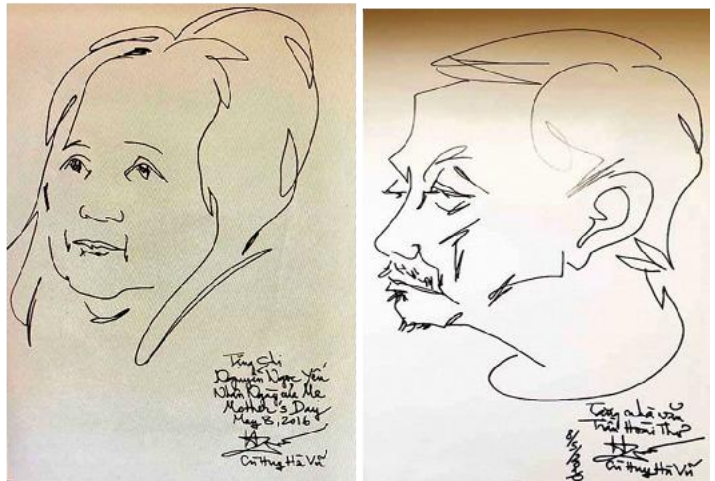
## CÙ HUY HÀ VŨ THĂM ANH CHỊ TRẦN HOÀI THƯ 2016

Cù Huy Hà Vũ, là con trai của nhà thơ Huy Cận, nhỏ hơn Trần Hoài Thư 15 tuổi. Năm 1968, khi Thư là sĩ quan Thám kích đang lặn lội trong chiến tranh ở miền Nam thì Vũ mới là một cậu bé 11 tuổi, còn thập thò nơi cửa hàng nơi đi sơ tán, xem phi cơ Mỹ từ xa oanh kích miền Bắc đạn bắn như pháo bông.

Văn kỳ thanh, nghe tiếng nhà văn Trần Hoài Thư, lại yêu thích văn học, hai vợ chồng Vũ đang sống ở Chicago, bay sang Boston, cùng với người bạn lái xe đi New Jersey thăm anh chị Trần Hoài Thư. Vũ xin được cùng THT đi thăm chị Ngọc Yến. Khi nghe Thư giới thiệu là có Cù Huy Hà Vũ là con trai của nhà thơ Huy Cận tác giả *Lửa Thiêng*, tới thăm, Yến kết nối được được ngay. Cũng ngay tại Nursing Home, Cù Huy Hà Vũ đã lấy giấy bút chớp nhoáng vẽ xong bức ký họa cùng với dòng chữ đề “*Tặng Chị Nguyễn Ngọc Yến nhân Ngày của Mẹ Mother’s Day May 8, 2016*”.

Vũ có nét vẽ tài hoa, bắt được ngay cái “*thần*” của Chị Yến, với đôi mắt đẹp thông minh và một vàng trán cao bướng bỉnh. Thấy Yến vui và cảm động, Thư cũng vui lây, cảm giác ấm áp như có “*một chút mặt trời trong nước lạnh – Un peu de soleil dans l’eau froide*”, cuốn phim mà Thư đã xem từ những năm rất xa xôi mà nay chỉ còn nhớ tên.

**Hình 14: Hai vợ chồng Cù Huy Hà Vũ và Nguyễn Thị Dương Hà vào thăm chị Yến tại Nursing Home Ashbrook, N.J. nhân Ngày của Mẹ, Chủ Nhật 08.05.2016; trái, chân dung chị Nguyễn Ngọc Yến, vợ Trần Hoài Thư qua nét ký họa của Cù Huy Hà Vũ; phải, ký họa nhà văn Trần Hoài Thư, cũng qua**



**nét vẽ của Cù Huy Hà Vũ. [tư liệu Trần Hoài Thư]**

Về tới nhà, suốt ngày hôm đó Vũ chỉ đắm mình trong núi sách báo nơi tầng hầm nhà của Trần Hoài Thư. Cù Huy Hà Vũ đã được Trần Hoài Thư ký tặng nhiều bộ sách báo miền Nam.

## ĐÔI UYÊN ƯƠNG GIỮA MÙA ĐẠI DỊCH

Mấy tháng đầu năm 2020, bắt đầu trận đại dịch, các Nursing Homes trên toàn nước Mỹ là nơi tới

viếng của lưỡi hái tử thần Covid hung hăng nhất. N.H. Ashbrook cũng không hơn gì. THT được báo tin Yến phải nhập viện vì bị nhiễm Covid-19 cùng với một số bệnh nhân khác. Yến với bao nhiêu là bệnh nền, với 3 lần bị tai biến mạch máu não, ai cũng nghĩ Yến khó qua khỏi. Vậy mà Yến vẫn là một ngoại lệ, một trường hợp hiếm hoi khỏi bệnh, Yến không phải vào ICU không qua máy trợ thở, chỉ ít ngày sau thì Yến được xuất viện trở về Nursing Home còn nhiều chiếc giường trống trải. Có thể nói đây là phép lạ, Yến vẫn sống, **vẫn vắc chiếc thánh giá khổ nạn** để ở lại với hai cha con Thư Thoại. Trong thời kỳ tuyệt đối cách ly, trong nhiều tháng hai cha con hoàn toàn không được vào thăm Yến.

Nhưng rồi họa vô đơn chí, tháng 06/2020 đến lượt Trần Hoài Thư cũng bị cơn bão tai biến. Nhưng lần này thì Trần Hoài Thư như bị phục kích. Một ngày bình thường như mọi ngày khác, khi Thư cầm bút viết ít dòng chữ lời đề tặng trên trang đầu một cuốn sách. **Thư bỗng thấy bàn tay cầm cây bút sao mà khó khăn, rồi lại thấy cả hàng chữ viết run rẩy xiêu đổ. Biết đây là một dấu hiệu chẳng lành.** Ngay trong đêm, Thư phone cho con, lúc ấy nó đang là bác sĩ trực ở Philadelphia. Thoại khuyên ba gọi ngay 911 để được đưa vào bệnh viện vì đó là triệu chứng của stroke, và Thoại cũng cho biết sẽ lái xe về ngay sáng hôm sau. Trong nhà thương gặp lại con, Thoại cho biết ba bị một cục máu đông trong óc. Vậy ra, sau Yến cơn bão stroke Sandy nó cũng không chữa anh. Một thoáng bi quan, Thư đã chạnh nghĩ: *“Số phần chúng tôi coi như là mặt lộ rồi. Thôi hết rồi giấc mơ Thư Quán Bản Thảo, giấc mơ Thư Ân Quán. Thôi hết rồi những bài văn những bài thơ theo nhịp gõ êm êm trên bàn phím. Niềm vui trong tuổi xế chiều tự nhiên bị cướp mất”*.

Thư mau chóng gạt mọi ư nghĩ bi quan ra khỏi óc. Anh chuẩn bị ngay cho một cuộc chiến đấu từng ngày. Sau một tháng nằm nhiều hơn ngồi, người ta cho Thư xuất viện; không phải vì đã hồi phục mà vì Insurance chỉ cho nằm bấy nhiêu. Thoại chở ba về cũng vẫn căn nhà cũ, sau một tháng đóng cửa. Vườn sau, sân trước cỏ dại mọc cao. Thư nghĩ bây giờ là lúc *“ba bắt đầu phải vịn con”*. Thoại dọn dẹp lại căn phòng bữa bộn, sắp xếp cho ba nằm trên cái giường bệnh viện/hospital bed có thể điều khiển cao thấp mà mẹ Yến đã bỏ lại khi vào Nursing Home. Thoại cũng mua và đặt camera khắp mọi nơi trong nhà, để có thể theo dõi ba từ xa qua chiếc iPhone. Sau đó trở lại Philadelphia nơi bệnh viện nó làm việc.

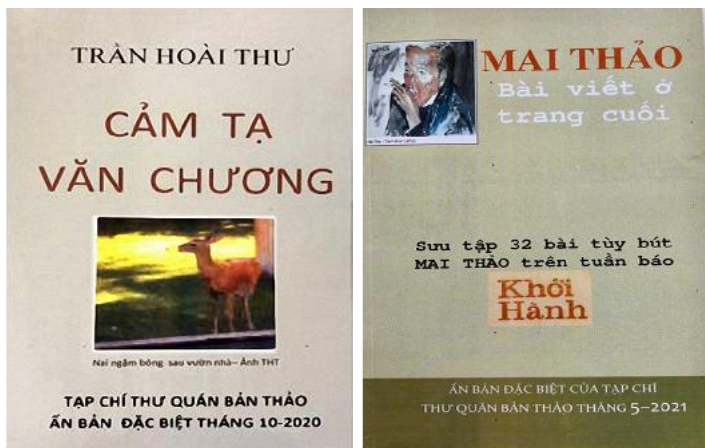
Rồi một mình trong căn nhà vắng, THT vẫn phải đương đầu với một thực tế trước mắt. Những ngón tay đã không giữ được cái muống, đôi đũa để những hạt cơm hay thức ăn khỏi vương vãi ra trên áo trên quần. Tệ hơn nữa, chúng không còn sức mạnh để gõ hay để viết trên bàn phím, bộ não đã không sao điều khiển được các ngón tay để có thể gõ cho chính xác...

Tinh thần chiến đấu với Trần Hoài Thư đã trở thành một bản năng thứ hai. Vẫn như một programmer, THT đã *“phác thảo”* cho riêng mình một chương trình *“Hoạt động Trị liệu / Occupational Therapy”* tại nhà với một lối tập độc nhất vô nhị. Thay vì là bài tập thô sơ như trong bệnh viện: các cô therapist tập cho anh cách bốc lượm đồ, cách lắp ráp các hình nhà, hình xe bằng những miếng gỗ. Những bài tập của Thư là tập viết khó khăn trên giấy hay tập bấm vụng về trên màn hình chiếc iPhone từng dòng thơ lục bát mà anh thích. Dần dần qua ít tuần lễ THT cũng làm chủ được mười ngón tay của mình. Sau đó, Trần Hoài Thư lại say sưa viết, anh làm việc như một người đang cạn kiệt quỹ thời gian.

Tim lại được tập hồi ức dở dang viết rồi để đó, không có dự định cho xuất bản nhưng sau lần bị stroke THT nghĩ khác, anh phải viết xong giữa khoảng cách sống và chết, chưa biết sẽ đến lúc nào. Anh đặt tên cho tập hồi ức là: **Cảm Tạ Văn Chương** – mà anh cảm thấy như đang viết một Di chúc. Cuốn sách đã được THT hoàn tất trong một thời gian kỷ lục. Có những trang sách khiến người đọc phải rơi lệ. Sách tuy không bán, nhưng Cảm Tạ Văn Chương đã trở thành một best-seller của Thư Quán Bản Thảo.

Nơi mấy trang cuối của cuốn hồi ức, vẫn Trần Hoài Thư viết: *“Thêm một lần nữa tôi phải cảm tạ văn chương. Nó đến khi tôi ngã xuống. Nó giúp tôi vịn mà đứng dậy. Nó là chiếc gậy thần, tôi chống mà đi. Cho dù bây giờ không hồi phục hẳn, nhưng tôi vẫn có thể gõ một bài thơ, post một bài viết, hay xuống hầm nhà để tự tay đóng một cuốn sách. Dù mắt mờ, bước chân xiêu đổ. Để niềm vui mọc cánh nở hoa”*.

*Hình 15: trái, Cảm Tạ Văn Chương, hồi ức của Trần Hoài Thư – như một Di Chúc, dày 224 trang, được THT hoàn tất trong một thời*



*gian kỷ lục sau 4 tháng bị tai biến mạch máu não, đây là ấn bản đặc biệt của Thư Quán Bản Thảo tháng 10/2020; phải, Mai Thảo – Bài viết ở trang cuối là 32 bài tùy bút của Mai Thảo, dày ngót 200 trang chỉ trong vòng hai tuần đã được THT đánh máy, layout, in ấn và phát hành tháng 5/2021. Sức làm việc của “người bệnh THT” là phi thường, không ai có thể sánh kịp. [nguồn: 2 ấn bản đặc biệt THT tặng Ngô Thế Vinh]*

Tường cảnh khổ của hai vợ chồng Ngọc Yến - Trần Hoài Thư như vậy là đã đung đầy, nhưng không.

Đến tháng 2/2021 một cơn bão stroke Sandy thứ 4 lại phủ ập lên tấm thân đã đầy những thương tật của Yến. Ít ai sống sót được ở lần tai biến thứ tư này. Lần này Yến phải nằm bệnh viện lâu hơn, mang thêm một số thương tật mới: Yến bị mất tiếng nói vì bị tổn thương vùng ngôn ngữ trên não, Yến còn bị mất thêm nửa vùng thị giác do bị tổn thương vùng vỏ não thị giác. Rồi Yến vẫn sống sót để trở về Ashbrook N.H. Yến vẫn còn phần thính giác để nghe và hiểu được những câu đùa giỡn của hai cha con Thư Thoại, nhưng phần tham dự của Yến từ nay chỉ còn là biểu tỏ qua cử chỉ - mà thuật ngữ chuyên môn gọi đó là ngôn ngữ cơ thể/ body language. Yến cũng không nuốt được, THT từ nay cũng mất luôn nguồn hạnh phúc được nội trợ mỗi ngày nấu ăn cho Yến; và phân dinh dưỡng của Yến chỉ còn là một ống G-Tube dẫn thức ăn thẳng vào bao tử. “*Bao nhiêu đau khổ của trần gian, trời đã dành riêng để tặng nàng*” hai câu thơ ấy của Nguyễn Bính hình như đã vận vào người Yến.

Can đảm chấp nhận số phận nghiệt ngã, với Thư và Yến kể từ nay, hạnh phúc rồi ra chỉ là tính riêng cho mỗi từng ngày.

#### MỘT NGÀY NGHIỆN NGẬP CỦA TRẦN HOÀI THƯ

Trong một eMail mới gửi cho tôi, Trần Hoài Thư viết: “Bạn bảo tôi là típ người “*ghiền làm việc/workaholic*”. Vâng, chính vậy. Nếu không có việc làm chắc tôi buồn mà chết sớm quá. Dù quá bận rộn mà vui. Vui như những trái hỏa châu được bắn lên trong cõi đêm của đời xế bóng. Chỉ trong vòng 2 tuần nào in: “*Mai Thảo – Bài viết ở trang cuối.*” Nào là chuẩn bị bài vở viết bài cho Thư Quán Bản Thảo số 93 sắp tới. Nào là scan, layout, thực hiện toàn bộ *tập san Chính Văn*... Nào là làm thơ, viết văn... không ngưng nghỉ. Thực phẩm nuôi dưỡng tinh thần khiến tôi bận rộn cả ngày. Còn thực phẩm nuôi dưỡng thân xác thì có gì mà cần bận tâm chứ.

Dĩ nhiên “*ghiền làm việc*” không phải là làm khi cảm thấy tay chân thừa thãi, nấu nướng cũng là một nghệ thuật, làm ngon cái miệng, sao lại không ham. Lại đi ham đánh máy bằng hai ngón tay, 32 bài tùy bút của Mai Thảo, mang khổ nhọc vào thân. Nhất là bị ảnh hưởng nặng nề sau trận stroke.

Ngón tay điều khiển khó khăn, muốn đánh được một chữ đúng thì đôi khi phải sửa đi sửa lại 4, 5 lần. Hay mỗi khi thực hiện một flipbook, phải scan chụp cả cuốn, layout lại, đổi size lại cho đúng kích thước, tìm cách làm giảm sức nặng mỗi trang từ cấp MB, giảm xuống vài trăm kilobytes, kéo memory không “*kham nổi.*”

Bạn làm sao hiểu ở trong những con chữ mà tôi đánh máy ấy có sức nam châm kỳ lạ, khi ta đánh máy một bài văn ta ưa thích, chữ không còn là một hình phạt mà là niềm vui nở búp nở hoa! Bởi vì nó tỏa ra cái đẹp, đó là nghệ thuật. Ví dụ khi tôi đánh máy câu sau đây của Mai Thảo trong bài tùy bút Quán Bệnh:

“*Đêm tháng tám bên ngoài bát ngát sao.*”

*Trong những lùm cây xôn xao, gió mùa những thuyền đầy.”*

Tôi không khỏi ngất ngất cùng với những chữ trong câu “*gió mùa những thuyền đầy*”, Gió mà biết mùa sao? Thưa bạn, tại mình không biết đấy thôi. Giờ ông MT đã nói cho chúng ta biết. Cho tôi biết. Chính vì cái muốn biết ấy đã giúp một lão già sắp 8 bó này phải đánh máy miệt mài, không nghỉ, không mệt và bây giờ cũng in miệt mài, không nghỉ một cuốn sách dày 200 trang để tặng đời!

Khác với quan niệm về già, phải hưởng nhàn, phải coi đời là phù du, hãy nhâm nhi hớp cà phê buổi sáng, đừng bận tâm đến in ấn, in báo, hay sưu tập các tạp chí cũ để thực hiện flipbook cho thiên hạ đọc chùa... Họ không hiểu tôi cần làm việc. Cần sự thách đố. Cần cái đẹp... Tôi có thể vất hàng trăm bìa in không thương xót, dù giá tiền không phải là nhỏ, mà chỉ cần một bìa – một bìa đẹp – đủ vui rồi. Sức mạnh của nghệ thuật kỳ lạ lắm.

Tôi bỗng liên tưởng đến người bạn đời. **Yến gần như một pho tượng khổ hình.** Không còn biết chuyện đời. Không còn thắc mắc suy tư. Không biết cái nắm tay nóng hồi tình thương yêu của người chồng, không còn mắt sáng ngời lên khi thấy con... Không cần ngồi xếp bằng nhắm mắt thiền. Nàng có một chỗ ngồi trong xe lăn, mắt nhìn về một cõi vô minh nào đó suốt 8 năm dài...

Tôi nghe lòng ràn rụa. Tôi phải làm gì để cứu khổ, cứu nạn, cứu nàng khỏi cơn mê thiếp. La hoài cũng vậy. Siết tay chặt hoài cũng vậy. Thôi thì, chỉ có cách lấy Iphone mở bài *Tóc Mây Sĩ Phú* hát kê sát vào tai nàng. Để âm thanh lọt vào màng nhĩ, đánh động bộ não, xẹt lửa những sợi dây thần kinh đã chết, *Tóc Mây*. Đây là bài hát mà mình thích tôi mở cho mình nghe... *Tóc Mây*. Ngày xưa tóc đen huyền vì gội bằng bồ kết. Bây giờ thay vì bồ kết, tóc Yến vẫn đen mun vì *gội bằng trái khổ nạn*. Tôi nhìn vào mắt nàng. Tôi thấy mắt nàng lim dim muốn ngủ, thì ra, những lời ca kia, bài hát quen thuộc kia đã có một phép lạ. Tôi nói là phép lạ, Yến đã rơi vào giấc ngủ ngon như một đứa trẻ. Chúng mang lại bình an mà ta đang khao khát.

*Hình 17: Trong mùa đại dịch, tháng bảy ở Mỹ không có mưa ngâu, nàng trên xe lăn, chàng vịn walker, Ngưu Lang Chức Nữ thời hiện*



*Hình 16: Hơn bao giờ bằng lúc này, chính tôi cần sự bình an đó. Yến đã trả nó bằng khổ nạn. Còn tôi công việc đâu có khổ nạn, khó khăn gì... Đánh máy ngón tay còn lẩy bẩy, không chính xác nên lỗi nhiều. Xin bạn thông cảm.*



đại, cả hai chỉ có 15 phút nhìn nhau bên ngoài cửa nursing home Ashbrook, New Jersey. [photo by Trần Quý Thọại 2021]

### BÀI THƠ NGƯỜI LANG

Bây giờ Người Chức đã già  
 Chàng vừa bị stroke đi bằng walker  
 Nàng cũng thoát dịch Corona  
 Hai người vẫn đợi đến ngày gặp nhau  
 Tháng bảy Mỹ không mưa ngâu  
 Bởi nước mắt họ thấm vào đá cương  
 Nở lên một đoá vô thường

### NGÔ THẾ VINH

Sài Gòn 18.06.1971 – New Jersey 18.06.2021  
 [50 năm Vàng, ngày cưới Nguyễn Ngọc Yến – Trần Hoài Thu]

#### THAM KHẢO:

1/ Lê Ngọc Châu. Bách Khoa 160 Phan Đình Phùng  
 Sài Gòn

<https://www.diendanthekey.net/2011/09/le-ngo-chau-160-phan-inh-phung.html>

2/ Báo SVYK Tỉnh Thương, 113 Nguyễn Bình Khiêm  
 Sài Gòn

<http://vietecologypress.blogspot.com/p/tinh-thuong.html>

3/ Phạm Cao Hoàng. Trang Văn Học Nghệ Thuật  
<http://blogphamcaohoangtacgia.blogspot.com/2013/06/tran-hoai-thu.html>

4/ Ngô Thế Vinh. Chân Dung VHNT & VH, Việt Ecology Press 2017

Chan Dung Van Hoc Nghe Thuat & Van Hoa (full color version) (Vietnamese Edition)

5/ Cơn Giông. Trần Hoài Thu. Tạp chí Bách Khoa 1969, số 288.

<https://nhatbook.com/wp-content/uploads/2019/04/nhatbook-Tap-chi-Bach-Khoa-so-288-1969.pdf>

6/ Cảm Tạ Văn Chương. Trần Hoài Thu. Tạp Chí Thu Quán Bản Thảo. Ấn bản đặc biệt tháng 10/2020.



### ƯỚC MƠ GÌ TRONG TUỔI HƯU?

“-Anh ước mơ gì trong tuổi hưu,  
 Tiền tài, sức khỏe để rong chơi?”  
 “-Túi thơ, bầu rượu, vợ hiền thực,  
 Có em, mình đi khắp muôn nơi! “  
 Mình sẽ quay về thăm quê hương (1)  
 Về thăm bạn hữu khắp giang sơn  
 Từ nam ra bắc đi cùng khắp  
 Quê cha Bình Định, đất Tây Sơn  
 Chân cứng đá mềm ta sẽ đi  
 Những nơi khốn khó đất châu Phi  
 Đi thêm những nơi ta chưa biết  
 Thăm lại đôi nơi ta đã đi (2)  
 Tỉnh thoảng lòng vui anh làm thơ  
 Mỗi lần đến được nơi ước mơ  
 Xứ lạ cảnh vui nguồn cảm hứng  
 Bầu rượu, vợ hiền đẹp ý thơ  
 Mình chu du khi tóc còn xanh  
 Tóc bạc còn mơ đi loanh quanh  
 Tiếc thương bè bạn kém may mắn (3)  
 Bỏ ta đi biệt tích biệt tăm!

Nguyễn Trác Hiếu

Ngày 6 tháng 6 năm 2021

(1) Quê hương Việt Nam

(2) Nam Mỹ, Á châu còn nhiều nơi chưa biết, chưa đến.

(3) Chúng tôi mất 2 người bạn trong những chuyến du lịch chung, một trên đất Nga (đột tử), một bên trời Úc (đuối nước biển).

# “CHỦ NHẬT BUỒN”

## Bản tình ca buồn nhất thế kỷ XX

### của Seress Rézso

# Ba-Lãng



Nhạc sĩ Phạm Duy, một trong những nhạc sĩ tài danh của nền âm nhạc Việt-Nam, đã viết trong hồi ký: “Trong thời gian du học ở Pháp (1954-1955), tôi rất yêu chuộng ca khúc của một tài hoa sớm nở chóng tàn: Đó là nữ nhạc sĩ Nicole Louvier (6/23/1933-3/08/2003)... Tôi nhớ là đã vì nàng mà tôi soạn lời cho một trong những bài nhạc tình buồn nhất của thế giới. Đó là bài Sombre Dimanche (Chủ nhật buồn) vì bài này có hơi nhạc rất gần gũi với hơi nhạc của Nicole Louvier...”

Dưới đây là lời ca của bản nhạc Chủ nhật buồn, bằng nguyên ngữ Hungary, tiếng Anh và tiếng Việt:

### Szomorú Vasárnap

Szomorú vasárnap  
Száz fehér virággal  
Vártalak kedvesem  
Templomi imával.  
Álmokat kergeto”  
vasárnap délelőtt,  
bánatom hintaja  
nélküled visszajött.  
Azóta szomorú  
mindig a vasárnap  
konny cask az italom  
kenyerem a bánat.

Szomorú vasárnap  
Utolsó vasárnap  
Kedvesem gyere el,  
Pap is lesz, koporsó,  
Ravatal, gyászlepel.  
Akkor is virág vár,  
Virág és –koporsó  
Virágos fák alatt  
Utam az utolsó.  
Nyitva lesz szemem, hogy  
Még egyszer lassalak.  
Ne félj a szememtől,  
holtan is áldalak...

Utolsó vasárnap

### Gloomy Sunday

[Verse1]  
Sunday is gloomy,  
my hours are slumberless  
Dearest, the shadows,  
I live with are numberless  
Little white flowers  
will never awaken you  
Not where the black coach of  
sorrow has taken yo  
Angels have no thought  
of ever returning you  
Would they be angry  
if I thought of joining you?  
Gloomy Sunday

[Verse2]  
Gloomy is Sunday,  
with shadows I spend it all  
My heart and I  
have decided to end it all  
Soon there'll be candles  
and prayers that are sad, I know  
Let them not weep,  
let them know that I'm glad  
to go  
Death is no dream,  
for in death I'm caressing you  
With the last breath of my soul,  
I'll be blessing you  
Gloomy Sunday  
Dreaming, I was only  
Dreaming

### Chủ nhật buồn ( Phạm Duy)

Chủ nhật buồn đi lê thê  
cầm một vòng hoa đê mê  
bước chân về với gian nhà  
với trái tim cùng nặng nề

$\text{♩} = 60$

Szo - mo - rú va - sár - nap száz fe - hér vi - rág - gal,  
 U - tol - só va - sár - nap, ked - ve - sem gye - re el,

vár-ta-lak ked vesem templo-mi i - mával. Ál-mo kat ker ge - tő vasár-nap dél-e-lőtt,  
 pap is lesz, ko-por-só, ra - vatal, gyász le - pel. Akkor is vi-rág vár, vi-rág és — ko-por-só.

bánatom hinta-ja nélkü-led visszajött. Az - ó - ta szo-mo - rú min-dig a vasárnap,  
 Virá-gos fák alatt u-tam az u-tol-só. Nyit va lesz szemem, hogy még egysz er lás-sa-lak.

könny csak az i - ta-lom, ke-nye-rem a bá-nat. Szo-mo - rú va - sár-nap.  
 Ne félj a sze-mem-től, hol-tan is ál-da-lak... U - tol - só va - sár-nap.

xót xa gì?  
 oán thương gì?  
 đã biết nuôi hương chia ly  
 trót say mê  
 đã yêu thì dẫu vô duyên còn nặng thề  
 ngồi một mình  
 nghe mưa rơi  
 mặc lệ tràn câu thiên thu  
 gió hiên ngoài  
 nhắc một loài蝶 giun hoài  
 ru thương ru  
 ru ời ru...hời

Chủ nhật buồn, tôi im hơi  
 vì đợi chờ không người ngoài  
 bước chân người, nhớ thương tôi  
 đến với tôi thì muộn rồi  
 trước quan tài, khói hương mờ  
 bốc lên như vạn ngàn lời  
 dẫu qua đời, mắt tôi cười  
 vẫn đăm đăm nhìn về người  
 hồn lìa rồi, nhưng em ời  
 tình còn nồng đôi con người  
 nhắc cho ai biết cuối đời  
 có một người yêu không thôi  
 ời hỡi! ời... người



**Nhạc sĩ Seress Rézso ( 1899-1968):**

Nhạc sĩ Seress Rézso sinh năm 1899 tại Budapest (Hungary) trong một gia đình gốc Do-Thái. Thân hình nhỏ bé và chỉ cao hơn 1m55 nên thường được gọi là “Seress bé nhỏ”. Cả đời ông chỉ chơi nhạc vào buổi tối ở 2 tiệm ăn nhỏ, đầy khói thuốc lá tại Budapest có tên là Kulacs và Kispipa, vì nơi đây



là nơi gặp gỡ của tầng lớp tiểu thị dân nghèo khó vào đầu thập niên 30. Tiệm ăn lạnh lẽo không đủ hơi ấm từ chiếc lò sưởi gạch màu nâu duy nhất. Thực khách ngồi gần cửa ra vào vẫn phải mặc nguyên áo khoác ngoài. Seress ngồi khuất sau chiếc dương cầm phi phèo điều thuốc và hầu như thực khách ít khi thấy rõ ông. Hàng ngày từ 6 giờ tối đến rạng sáng, Seress chơi dương cầm kiểu “mở cò” với 2 ngón của bàn tay phải, lần mò tìm nốt nhạc, say sưa không biết mệt nên đã tạo được một thế giới âm thanh đặc biệt nơi tiệm ăn, khiến thực khách luôn ghi nhớ mà tìm đến. Với thù lao mỗi tối vài đồng và một bữa ăn tối thanh đạm, Seress cũng an phận với cuộc sống nghệ sĩ của mình.

Năm 1933 tại Budapest, Jávör László, chàng phóng viên 26 tuổi bị thất tình, có làm một bài thơ diễn tả lại tâm sự đau khổ của mình buộc phải chia tay với người yêu vì nàng đã là vợ của người khác. Bài thơ với những câu như: “Chủ nhật buồn với muôn cành hoa trắng... Anh chờ em với lời kinh cầu, để rồi khi mối tình không còn nữa thì ngày chủ nhật sẽ chỉ còn đầy nước mắt và u sầu... Jávör đem bài thơ thất tình này nhờ Seress phổ nhạc và người nhạc sĩ không hề biết nhạc lý đã huyết sáo (huyết gió) tìm âm điệu thích hợp và nhờ một thanh niên thạo nhạc ghi lại thành bài ca với giá thù lao là 5 đồng. Cách sáng tác của Seress thật thô sơ và giản dị, qua huyết sáo để tìm giai điệu cho bài hát và ngoài bản nhạc Chủ nhật buồn, ông còn là tác giả của ít nhất 40 ca khúc mà các nhà phê bình âm nhạc cho rằng nhiều bài còn hay hơn bản Chủ nhật buồn. Otto Klemperer, một nhạc trưởng lừng danh người Đức đã có lời nhận xét ngắn gọn về Seress: “Không phải là nhạc sĩ mà là thiên tài”.

Trong đệ nhị Thế chiến, Hungary bị Đức quốc xã xâm chiếm, Seress bị bắt vào trại tập trung vì là gốc dân Do Thái. Đã có lần ông bị bọn Đức quốc xã bắt đào hố để tự chôn mình nhưng may mắn thay một sĩ quan Đức đã được nghe bản nhạc Chủ Nhật buồn của ông trước đó tại Budapest nên cảm thông và tha cho ông tội chết.

Năm 1956, sau cuộc cách mạng Mùa thu của dân Hung bị thất bại và bị bọn cộng sản Nga xô đang chiếm đóng đàn áp đẫm máu. Cả trăm ngàn dân Hung phải trốn chạy ra nước ngoài. Bạn bè của nhạc sĩ cũng khuyên ông rời nước Hung. Nhưng Seress đã quá yêu mảnh đất quê hương, nhất là Budapest, nên ông nhất quyết ở lại. Trong suốt 10 năm cuối đời, Seress không bao giờ bước ra khỏi quận VII của Budapest, nơi ông sinh sống và chơi nhạc.

Seress cũng có rất nhiều tiền trong các ngân hàng ngoại quốc, đến từ bản quyền các bản nhạc của ông. Nhưng Seress chưa bao giờ đặt chân ra nước ngoài nên cũng chưa bao giờ đụng chạm được đến những khoản tiền đó. Sau Đệ nhị thế chiến, Hungary là phe thua cuộc và số tiền của ông trong ngân hàng đã bị “đóng băng” với lý do là... nước Hung phải bồi thường thiệt hại chiến tranh cho đồng minh.

Tháng 1/1968, khi biết mình mang trọng bệnh, Seress đã tìm đến cái chết vào một ngày thứ hai buồn bã. Ông đã nhảy qua cửa sổ tầng 4 của cao ốc ông đang ở. Cả đời bị ám ảnh bởi cái chết qua bài ca do ông phổ nhạc, nhưng cái chết của Seress đã đưa ông bắt tử như bản nhạc Chủ nhật buồn bắt tử của ông. Seress thọ 69 tuổi.

### Huyền thoại về bài ca Chủ nhật buồn

Người ta nói nhiều đến Chủ nhật buồn như một bài ca có ma lực vô cùng đặc biệt khiến người nghe ảo não u sầu đến độ phải tự tìm đến cái chết để giải thoát.

Tháng 11/1935, báo chí Hungary mở cuộc tấn công phê phán bản nhạc Chủ nhật buồn và gọi nó là “bài ca giết người” vì chỉ trong vòng 2 tuần đã có 2 người tự sát bên bản nhạc Chủ nhật buồn.

Từ Âu châu, lan sang Bắc Mỹ, truyền thông bắt đầu chú ý đến Chủ nhật buồn, nơi khen, nơi chê cho đến khi một ông bầu âm nhạc người Pháp sang Budapest để nghe ca khúc này rồi mang về Pháp, truyền bá tại Paris. Lúc đó cả thế giới mới biết đến người nhạc sĩ “thiên tài” là Seress.

Khi bài hát được tung ra thị trường, bắt đầu xuất hiện những chuyện kỳ lạ: Tại Berlin (Đức) một thanh niên sau khi nghe bài hát đã phàn nàn với bạn bè rằng anh ta bị ám ảnh bởi giai điệu và lời ca của bài hát. Anh rơi vào trạng thái trầm cảm mà không sao thoát ra được. Cuối cùng anh dùng súng bắn vào đầu tự vẫn. Vài ngày sau, cũng tại Berlin, người ta phát hiện một cô gái treo cổ tự tử và dưới chân cô là bài hát Szomorú Vasárnap. Báo chí bắt đầu lo ngại về hiện tượng tự sát này và liên tiếp các vụ tự vẫn tương tự xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới như ở Hungary, Pháp, Mỹ. Lệnh cấm lưu hành bản nhạc đã được nhiều nước đưa ra. Nhưng càng cấm thì bài hát lại càng nổi tiếng và danh sách các nạn nhân ngày càng dài thêm, ở mọi lứa tuổi, ngành nghề, màu da... Có tới 15 quốc gia cấm đơn kiện tác giả Seress, buộc tội ông có liên quan đến những cái chết đó. Cơn sốt về bài hát Chủ nhật buồn lên đến cực điểm vào năm 1936. Bất chấp lệnh cấm, bản Copy của bài hát đã được bày bán khắp nơi trên đường phố Paris. Những lời đồn đại làm cho nhiều ban nhạc và ca sĩ không dám trình diễn bài hát “chết chóc” này. Nhạc sĩ Seress cũng đã cố gắng thu hồi bài hát của mình nhưng không thành công.

Một trong những ca sĩ được cho là đã thể hiện đầy cảm xúc bài hát Chủ nhật buồn là nữ danh ca người Mỹ da đen Billie Holiday. Nhưng bài hát này mà cô trình diễn đã bị cấm tại Anh quốc vào năm 1941 vì bị cho là làm nản lòng người nghe trong lúc cần động viên tinh thần dân chúng để chống lại Phát xít Đức. Ngoài ra còn biết bao huyền thoại nữa về bài ca Chủ nhật buồn mà báo chí trên thế giới đã phanh phui ra. Chuyện tự vẫn nào thì cũng đau thương và buồn bã: Tại Ý, một thiếu niên đi trên đường gặp một người đàn ông đang chơi bản nhạc

“Gloomy Sunday”. Cậu dừng bước, nghe xong bản nhạc ,móc hết tiền trong túi ra cho người chơi nhạc . Cậu lặng lẽ cất bước tới một cây cầu, nhảy xuống sông tìm cái chết.

Để giải thích cho hiện tượng của bài ca “giết người”, người ta đã tìm hiểu về ảnh hưởng của ca nhạc, phim ảnh trong cuộc sống tâm lý của con người. Sự khủng hoảng của xã hội sau Đệ nhất thế chiến: Chết chóc, thương vong, thất nghiệp... cũng đã tác động mạnh lên tâm lý con người, đẩy con người vào trạng thái mất phương hướng, trầm cảm, thất vọng trong cuộc sống. Do đó chỉ cần thêm một động tác nhỏ từ bên ngoài như một bản nhạc buồn là sẽ đẩy những cá nhân này đến một quyết định tiêu cực.

Tại Việt-Nam, vào cuối thập niên 50, nhạc sĩ Phạm Duy đã đặt lời ca Việt cho bản nhạc “Chủ nhật buồn” của Seress Rézso, phóng tác từ bản tiếng Pháp “Sombre Dimanche”. Chúng ta đã biết tài dịch thuật của Phạm Duy qua cách đặt lời ca tiếng Việt vừa phong phú vừa sát nghĩa với nguyên bản từ các bản nhạc ngoại quốc lừng danh như Giọng Sông Xanh, Chiều tà, v.v... Đây cũng là một thành công của nhạc sĩ Phạm Duy và bài Chủ nhật buồn là một thí dụ điển hình.

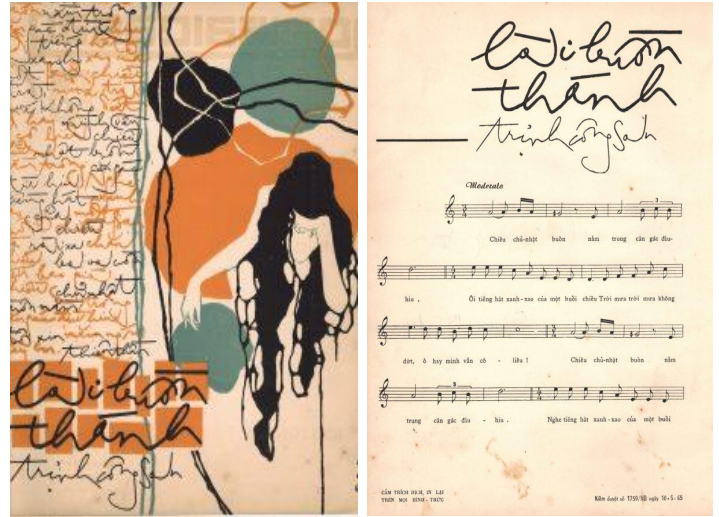
Trong thập niên 60, cố nhạc sĩ Trịnh công Sơn cũng đã sáng tác một bản nhạc buồn, có tựa đề là “Lời buồn thánh”, nội dung thật ủy mị, tâm sự của một chàng trai nằm trong căn gác điu hiu vào một buổi chiều chủ nhật mà bạn bè, người yêu xa vắng, bơ vơ trong cảnh cô đơn ray rứt, nhìn trời mưa không dứt ở ngoài trời... So sánh với bản nhạc Chủ nhật buồn của Seress Rézso thì bản nhạc của Trịnh công Sơn cũng nói lên được cái tâm trạng buồn đau của một người cô đơn, trong âm thanh, giai điệu và lời ca của bản nhạc. Tiếc rằng bản nhạc Lời buồn thánh của Trịnh Công Sơn đã không được phổ biến rộng rãi qua các nước tư bản phương Tây và... biết đâu rằng lại sẽ xuất hiện một hiện tượng “chán đời”, không muốn sống của thiên hạ khi nghe bản nhạc của họ Trịnh.

Dù sao thì cũng đã 80 năm qua, nghe lại bản nhạc Chủ nhật buồn của Seress Rézso vẫn thấy tâm tư mình lắng đọng, nhất là người nghe đang có “tâm sự” thì “ngồi một mình, nghe hơi mưa và đợi chờ không người ngoài...” để rồi cuối cùng “Chủ nhật nào, tôi im hơi... đến với tôi thì muộn rồi...” và sự thất vọng nào nề cũng sẽ xảy đến với bất cứ ai, ở thời nào, ở xã hội nào... cũng vậy thôi!

Ca khúc “chủ nhật buồn” của Seress Rézso thật xứng đáng là bản nhạc tình buồn nhất thế kỷ thứ XX vì vậy bản nhạc đã được liệt vào hàng bất tử trong lịch sử âm nhạc đại chúng.

Ba Lãng  
California, một Chủ nhật buồn  
Tháng 1/2014

Phụ chú:



### Lời Buồn Thánh Trịnh Công Sơn

Chiều Chủ nhật buồn, nằm trong căn gác điu hiu  
Ồi tiếng hát xanh xao của một buổi chiều  
Trời mưa, trời mưa không dứt  
Ô hay mình vẫn cô liêu

Chiều Chủ nhật buồn, nằm trong căn gác điu hiu  
Nghe tiếng hát xanh xao của một buổi chiều  
Bạn bè giờ xa chân chiếu  
Bơ vơ còn đến bao giờ ?

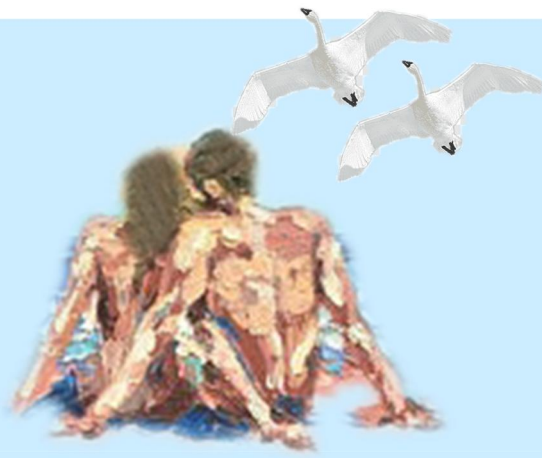
Chiều Chủ nhật buồn, nằm trong căn gác điu hiu  
Tôi xin nắm ngón tay em thiên thần  
Trên vùng ăn năn, qua cơn hồn dỗi  
Tôi xin nắm ngón tay em đi vào cô đơn

Chiều Chủ nhật buồn, lặng nghe gió đi về  
Chiều chủ nhật buồn, lặng nghe gió đi về

Thương nhớ  
người tình xa

Tháng Năm buồn cũng sẽ đi qua  
Bên lối cũ muông vàng sắc hoa  
Vắng bóng bao nhiêu tà áo trắng  
Còn đây hàng phượng ánh chiều tà  
Hương Sen thoang thoang sương giăng mắc  
Chùm vải đong đưa khướu hát ca  
Hồn gọi về đâu nơi cuối vịnh?  
Mỗi mòn thương nhớ người tình xa

Thanh Tâm  
18/6/2021



### Duyên nợ sông Kôn

Xưa em tắm sông Kôn (1)  
Cha đi bơi với em  
Cha dạy em bơi giỏi  
Chăm sóc đưa con ngoan  
Xưa anh bơi sông Kôn  
Bơi sau gờ tan trường  
Không xin phép thầy giáo  
Có lần bị đánh đòn (2)  
Em bơi đầu sông Kôn  
Anh tắm nước giữa nguồn (6)  
Ông Tư xe duyên thắm  
Bà Nguyệt tặng đàn con (7)  
Mai về thăm Vĩnh Phúc (3)  
Ghé lại viếng Tây Sơn (4)  
Chim Mía, rượu Bầu Đá (5)  
Thắm duyên tình sông Kôn.  
Xuôi thuyền trên sông Kôn  
Trăng soi sáng cô thôn  
Gió sông huu huu thổi  
Hạnh phúc len vào hồn.

Nguyễn Trác Hiếu

Năm giờ sáng ngày 27 tháng 6 năm 2021

### Hạnh Phúc

Hạnh phúc như mây nổi  
Anh bỗng thấy chiều nay  
Một chiều buồn vô tận  
Mây bay mãi cuối trời.

Hạnh phúc như mắt em  
Chợt vui rồi chợt khóc,  
Hạnh phúc như tim anh  
Cũng một điệu vui buồn.

Hạnh phúc như đời người  
Chợt đi rồi chợt đến,  
Con tàu và sân ga  
Đời vẫn là giã biệt.

Hạnh phúc ở trong ta  
Sao một đời tìm kiếm  
Tâm không mang hạnh phúc  
Đời sao khỏi truân chiến.

Trần Việt Cường

### Chữ tình

Chữ tình lệ đổ hàng hàng  
Trương Chi tiếng sáo võ vàng trùng khơi  
Đò tình lạc bến chơi vơi  
Thuyền tình nghiêng ngửa biển trời bao la

Buồn tình lãng tử xa nhà  
Bạc tình Bắc đẩu, Ngân hà mờ lu  
Lụy tình trái tim đui mù  
Cổ đơn tuyệt vọng ngục tù tả tơi

Nợ tình đeo đẳng suốt đời  
Ân tình trả suốt một đời chưa xong  
Thất tình ngàn nỗi thương mong  
Tìm em trong chốn bụi hồng đảo điên

Phụ tình đổi trắng thay đen  
Cho người khổ lụy cho em thăm sầu  
Mộng tình hồn lạc canh thâu  
Chữ tình kim cổ khổ đau khôn cùng

Ngàn năm thương nhớ người dưng  
Hai phương một chữ tình rưng rưng sầu

Thanh Tâm  
18/6/2021

(1) Sông Kôn, sông Côn là một, chảy từ thượng nguồn qua nhiều quận của tỉnh Bình Định trước khi đổ ra biển Qui Nhơn.

(2) Thầy giáo tiểu học đánh học trò là chuyện thường tình. Có lần thầy ghét một học sinh học kém, không ngoan, thầy dùng roi mây đánh chày máu mông một cậu học trò với lý do đi tắm sông mà không xin phép thầy trước. Chúng tôi tắm sông nhiều lần mỗi tuần sau giờ học. Biết thầy không bằng lòng nhưng không mỗi lần đi bơi là mỗi lần xin phép thầy nên chúng tôi rủ nhau lên đi.

(3) Vĩnh Phúc là một quận ở về phía bắc của tỉnh Bình Định. Gia đình Bạch Yến tản cư từ Qui Nhơn về sinh sống ở đó trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, 1945-1954. Một em trai của Bạch Yến được cha mẹ đặt tên là Vĩnh Phúc.

(4) Tây Sơn là tên quận Bình Khê được cộng sản đổi lại sau năm 1975, nơi có vua Quang Trung khởi binh đánh giặc Thanh.

(5) Chia Mía và rượu Bầu Đá là hai đặc sản của Tây Sơn. Trước 1975, tôi có ăn thịt chim Mía quay dòn nhưng chưa bao giờ uống rượu Bầu Đá, nghe nói mạnh như rượu Đê.

(6) Quận Bình Khê (Tây Sơn) nằm giữa đường sông Kôn chảy qua trước khi ra biển.

(7) Đàn con 3 đứa, hai gái, 1 trai.